

VĂN BẢN KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2859/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với ô tô, xe máy
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13;

Căn cứ Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Nghị định số 175/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Thông tư số 67/2025/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ;

Theo đề nghị của Trưởng Thuế tỉnh Khánh Hòa tại Tờ trình số 3467/TTr-KHH ngày 30 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với ô tô, xe máy trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Chi tiết tại các Bảng số 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07 kèm theo:

- Bảng 1 - Ô tô chở người từ 9 chỗ trở xuống.
- Bảng 2 - Ô tô pick up, ô tô tải van.
- Bảng 3 - Ô tô chở người từ 10 chỗ trở lên.
- Bảng 4 - Ô tô vận tải hàng hóa.
- Bảng 5 - Ô tô sản xuất trước năm 2000.
- Bảng 6 - Xe máy.
- Bảng 7 - Xe máy sản xuất trước năm 2000.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Trưởng Thuế tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Hòa Nam

BẢNG 1: Ô TÔ CHỖ NGƯỜI TỪ 9 NGƯỜI TRỞ XUỐNG*(Kèm theo Quyết định số 2859/QĐ-UBND**ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)***Phần 1a. Ô tô chỗ người từ 9 người trở xuống nhập khẩu**

STT	Nhãn hiệu	Kiểu loại xe [Tên thương mại (Mã kiểu loại)/ Tên thương mại/ Số loại]	Thể tích làm việc (lít)	Số người cho phép chở (kể cả lái xe)	Giá tính LPTB (VNĐ)
1	ACURA	ILX HYBRID	1,5	7	1.544.000.000
2	ACURA	ILX PREMIUM	2,4	5	2.142.000.000
3	ACURA	MDX	3,5	7	1.400.000.000
4	ACURA	MDX	3,7	7	2.369.000.000
5	ACURA	MDX ADVANCE	3,4	7	2.369.000.000
6	ACURA	MDX ADVANCE	3,7	7	3.018.000.000
7	ACURA	MDX ADVANCE ENTERTAINMENT	3,7	7	3.018.000.000
8	ACURA	MDX BASE	3,7	7	1.758.000.000
9	ACURA	MDX SH AWD ADVANCE ENTERTAINMENT	3,5	7	3.054.000.000
10	ACURA	MDX SPORT	3,7	7	1.850.000.000
11	ACURA	MDX TECHNOLOGY	3,7	7	2.492.000.000
12	ACURA	MDX TECHNOLOGY ENTERTAINMENT	3,7	7	2.280.000.000
13	ACURA	MDX TOURING	3,5	7	2.090.000.000
14	ACURA	RDX	2,3	5	1.550.000.000
15	ACURA	RDX	2,3	7	1.817.000.000
16	ACURA	RDX TECHNOLOGY	2,3	5	1.817.000.000
17	ACURA	RDX TURBO	2,3	5	1.817.000.000
18	ACURA	RL	3,5	5	2.470.000.000
19	ACURA	RL	3,7	5	2.470.000.000
20	ACURA	RL TECHNOLOGY	3,5	7	2.290.000.000
21	ACURA	TL	3,2	5	1.590.000.000
22	ACURA	TL	3,5	5	1.800.000.000
23	ACURA	TSX	2,4	5	1.310.000.000
24	ACURA	ZDX	3,7	5	3.030.000.000
25	ACURA	ZDX ADVANCE	3,7	5	3.030.000.000
26	ACURA	ZDX TECHNOLOGY	3,7	5	2.865.000.000
27	ALFA ROMEO	159 2.2 JTS	2,2	5	1.650.000.000
28	ALFA ROMEO	4C LAUNCH EDITION	1,8	2	3.118.000.000

29	ALFA ROMEO	BRERA	3,2	4	2.300.000.000
30	ALFA ROMEO	GT	2	5	1.050.000.000
31	ALFA ROMEO	SPIDER 2.2JTS	2,2	2	1.650.000.000
32	ASTON MARTIN	DB9	5,9	4	15.576.000.000
33	ASTON MARTIN	DB9 COUPE	6	4	17.897.000.000
34	ASTON MARTIN	DB9 VOLANTE	5,9	4	16.179.000.000
35	ASTON MARTIN	DB9 VOLANTE CONVERTIBLE	6	4	21.730.000.000
36	ASTON MARTIN	DBS COUPE	6	2	24.876.000.000
37	ASTON MARTIN	RAPIDE	5,9	4	17.629.000.000
38	ASTON MARTIN	RAPIDE S	5,9	4	17.127.000.000
39	ASTON MARTIN	V8 VANTAGE COUPE	4,3	2	9.836.000.000
40	ASTON MARTIN	VANQUISH	5,9	2	23.882.000.000
41	ASTON MARTIN	VANTAGE ROADSTER	4,3	2	10.237.000.000
42	ASTON MARTIN	VANTAGE ROADSTER	4,7	2	10.237.000.000
43	ASTON MARTIN	DB11 V8 COUPE	4	4	14.678.900.000
44	ASTON MARTIN	VANTAGE COUPE	4	2	13.800.000.000
45	ASTON MARTIN	VANTAGE COUPE (C)	4	2	11.000.000.000
46	ASTON MARTIN	DB11 V8 COUPE (A)	4	4	18.799.000.000
47	ASTON MARTIN	DBX707 (G)	4	5	22.000.000.000
48	ASTON MARTIN	DBX (G)	4	5	16.799.000.000
49	AUDI	8 4.2 QUATTRO	4,2	5	4.120.000.000
50	AUDI	80 E2IO	2	4	804.000.000
51	AUDI	A1	1,4	4	871.000.000
52	AUDI	A1 1.4 TFSI	1,4	5	958.000.000
53	AUDI	A1 SPORTBACK 1.4 TFSI	1,4	4	995.000.000
54	AUDI	A1 SPORTBACK 1.4 TFSI SLINE	1,4	4	1.128.000.000
55	AUDI	A3	1,6	5	800.000.000
56	AUDI	A3	2	5	1.230.000.000
57	AUDI	A3 1.4 TFSI SLINE	1,4	5	1.825.000.000
58	AUDI	A3 1.8 TFSI	1,8	5	1.220.000.000
59	AUDI	A3 2.0T PREMIUM	2	5	1.230.000.000
60	AUDI	A3 2.0T SPORT	2	5	1.230.000.000
61	AUDI	A3 QUATTRO	2	5	1.230.000.000
62	AUDI	A3 SPORTBACK	1,4	5	1.337.000.000
63	AUDI	A3 SPORTBACK 1.4 TFSI	1,4	5	1.825.000.000
64	AUDI	A3 SPORTBACK 1.4 TFSI SLINE	1,4	5	1.825.000.000
65	AUDI	A3 SPORTBACK 1.4T	1,4	5	1.825.000.000
66	AUDI	A3 SPORTBACK TFSI	1,2	5	1.235.000.000
67	AUDI	A3 T WITH DSG	3,2	5	1.660.000.000
68	AUDI	A4	1,8	4	1.445.000.000
69	AUDI	A4	1,8	5	1.445.000.000

70	AUDI	A4	1,9	5	1.445.000.000
71	AUDI	A4	2	4	1.770.000.000
72	AUDI	A4 1.8 TFSI	1,8	5	1.445.000.000
73	AUDI	A4 1.8T	1,8	5	1.445.000.000
74	AUDI	A4 1.8T CABRIOLET	1,8	4	1.445.000.000
75	AUDI	A4 2.0 TDI	2	5	1.770.000.000
76	AUDI	A4 2.0 TFSI QUATTRO	2	5	1.770.000.000
77	AUDI	A4 2.0T	2	5	1.770.000.000
78	AUDI	A4 2.0T CABRIOLET	2	4	1.990.000.000
79	AUDI	A4 2.0T PREMIUM	2	5	1.770.000.000
80	AUDI	A4 2.0T PREMIUM PLUS	2	5	1.770.000.000
81	AUDI	A4 2.0T PRESTIG	2	5	1.987.000.000
82	AUDI	A4 2.0T QUATTRO	2	5	1.770.000.000
83	AUDI	A4 2.0T QUATTRO CABRIOLET	2	4	1.990.000.000
84	AUDI	A4 2.0T QUATTRO PREMIUM	2	5	1.770.000.000
85	AUDI	A4 2.0T QUATTRO PREMIUM PLUS	2	5	1.990.000.000
86	AUDI	A4 2.0T QUATTRO PRESTIGE	2	5	1.987.000.000
87	AUDI	A4 3.2 QUATTRO	3,2	5	1.830.000.000
88	AUDI	A4 AVANT QUATTRO	3,2	5	1.820.000.000
89	AUDI	A4 CABRIOLET	1,8	4	1.445.000.000
90	AUDI	A4 CABRIOLET 2.0T	2	4	1.990.000.000
91	AUDI	A4 CABRIOLET 2.0T QUATTRO	2	4	1.990.000.000
92	AUDI	A4 CABRIOLET QUATTRO	1,8	4	1.445.000.000
93	AUDI	A4 QUATTRO WITH TIPTRONIC	2	5	1.540.000.000
94	AUDI	A5	3,2	4	1.900.000.000
95	AUDI	A5 2.0T CABRIOLET PRESTIGE	2	4	2.545.000.000
96	AUDI	A5 2.0T QUATTRO	2	4	2.040.000.000
97	AUDI	A5 2.0T QUATTRO CABRIOLET	2	4	2.545.000.000
98	AUDI	A5 2.0T SPORTBACK QUATTRO	2	5	1.850.000.000
99	AUDI	A5 3.2 COUPE	3,2	4	1.930.000.000
100	AUDI	A5 3.2 QUATTRO	3,2	4	1.930.000.000
101	AUDI	A5 CABRIOLET 2.0T PREMIUM PLUS	2	4	2.074.000.000
102	AUDI	A5 CABRIOLET 2.0T QUATTRO PRESTIGE	2	4	2.545.000.000
103	AUDI	A5 CABRIOLET QUATTRO 2.0T PREMIUM PLUS	2	4	2.545.000.000
104	AUDI	A5 CABRIOLET QUATTRO PRESTIGE 2.0T	2	4	2.545.000.000
105	AUDI	A5 COUPE 2.0T QUATTRO PREMIUM PLUS	2	4	2.077.000.000

106	AUDI	A5 COUPE 2.0T QUATTRO PREMIUM PLUS	2	5	2.077.000.000
107	AUDI	A5 COUPE 2.0T QUATTRO PRESTIGE SLINE	2	4	1.937.000.000
108	AUDI	A5 COUPE QUATTRO 2.0T PRESTIGE	2	4	1.937.000.000
109	AUDI	A5 COUPE QUATTRO 2.0T SLINE	2	4	2.608.000.000
110	AUDI	A5 COUPE WITH TIPTRONIC	3,2	5	1.960.000.000
111	AUDI	A5 COUPE1.8T SL	1,8	4	1.622.000.000
112	AUDI	A5 SPORTBACK 2.0 TFSI	2	4	2.648.000.000
113	AUDI	A5 SPORTBACK 2.0 TFSI	2	5	2.648.000.000
114	AUDI	A5 SPORTBACK 2.0 TFSI QUATTRO	2	4	2.648.000.000
115	AUDI	A5 SPORTBACK 2.0 TFSI QUATTRO SLINE	2	5	2.648.000.000
116	AUDI	A5 SPORTBACK 2.0 TFSI SLINE	2	4	2.648.000.000
117	AUDI	A5 SPORTBACK TFSI SLINE	2	5	2.648.000.000
118	AUDI	A6	1,8	5	2.120.000.000
119	AUDI	A6	2	5	2.120.000.000
120	AUDI	A6	2,4	5	2.438.000.000
121	AUDI	A6	2,8	5	2.438.000.000
122	AUDI	A6	3,1	5	3.040.000.000
123	AUDI	A6	3,2	5	3.040.000.000
124	AUDI	A6 2.0 TFSI	2	5	2.120.000.000
125	AUDI	A6 2.0T	2	5	2.120.000.000
126	AUDI	A6 2.0T SLINE	2	5	2.120.000.000
127	AUDI	A6 2.7 TDI QUATTRO	2,7	5	2.000.000.000
128	AUDI	A6 2.8	2,8	5	2.438.000.000
129	AUDI	A6 3.0 TDI QUATTRO	3	5	3.040.000.000
130	AUDI	A6 3.0 TFSI QUATTRO	3	5	3.040.000.000
131	AUDI	A6 3.0T QUATTRO	3	5	3.040.000.000
132	AUDI	A6 3.0T QUATTRO PREMIUM PLUS	3	5	3.040.000.000
133	AUDI	A6 3.0T QUATTRO PRESTIGE	3	5	3.040.000.000
134	AUDI	A6 3.2 QUATTRO	3,1	5	3.040.000.000
135	AUDI	A6 AVANT FSI	3,1	5	3.040.000.000
136	AUDI	A6 AVANT TDI	2	5	2.120.000.000
137	AUDI	A6 PREMIUM PLUS	2	5	2.120.000.000
138	AUDI	A6 QUATTRO PREMIUM PLUS	3	5	3.040.000.000
139	AUDI	A6 S LINE	2	5	2.120.000.000
140	AUDI	A6 TFSI 3.0	3	5	3.040.000.000
141	AUDI	A6 WITH TIPTRONIC	4,2	5	3.360.000.000

142	AUDI	A7 3.0T QUATTRO	3	4	3.427.000.000
143	AUDI	A7 3.0T SPORTBACK QUATTRO PRESTIGE	3	4	3.427.000.000
144	AUDI	A7 SPORTBACK 3.0 TFSI QUATTRO	3	5	3.427.000.000
145	AUDI	A7 SPORTBACK 3.0T QUATTRO PREMIUM	3	4	3.427.000.000
146	AUDI	A7 SPORTBACK QUATTRO	3	4	3.150.000.000
147	AUDI	A7 SPORTBACK TFSI QUATTRO	3	4	3.427.000.000
148	AUDI	A8	4,2	5	5.850.000.000
149	AUDI	A8 3.0 TDI QUATTRO	3	5	4.480.000.000
150	AUDI	A8 3.2 QUATTRO	3,1	5	5.370.000.000
151	AUDI	A8 4.2 QUATTRO	4,2	5	5.850.000.000
152	AUDI	A8 4.2 TDI QUATTRO	4,1	4	5.850.000.000
153	AUDI	A8 4.2 TDI QUATTRO	4,1	5	5.850.000.000
154	AUDI	A8L	4,2	5	3.560.000.000
155	AUDI	A8L 3.0 TFSI QUATTRO	3	4	5.380.000.000
156	AUDI	A8L 3.0T QUATTRO	3	4	5.380.000.000
157	AUDI	A8L 3.0T QUATTRO	3	5	5.380.000.000
158	AUDI	A8L 3.2 QUATTRO	3,1	4	5.370.000.000
159	AUDI	A8L 4.0 TFSI QUATTRO	4	4	5.850.000.000
160	AUDI	A8L 4.0 TFSI QUATTRO	4	5	5.850.000.000
161	AUDI	A8L 4.2 FSI QUATTRO	4,2	5	5.850.000.000
162	AUDI	A8L 4.2 QUATTRO	4,2	4	5.850.000.000
163	AUDI	A8L 4.2 QUATTRO	4,2	5	5.850.000.000
164	AUDI	A8L 4.2 TDI QUATTRO	4,1	5	5.850.000.000
165	AUDI	A8L 4.2 TFSI	4,2	5	5.850.000.000
166	AUDI	A8L TFSI W12 QUATTRO	6,3	4	6.561.000.000
167	AUDI	A8L W12 QUATTRO	6	4	5.720.000.000
168	AUDI	A8L W12 QUATTRO	6,3	4	7.045.000.000
169	AUDI	A8LWB TDI QUATTRO	3	5	5.292.000.000
170	AUDI	ALLROAD 2.7T QUATTRO	2,7	5	1.200.000.000
171	AUDI	Q5	2	5	1.844.000.000
172	AUDI	Q5 2.0 QUATTRO	2	5	2.250.000.000
173	AUDI	Q5 2.0 QUATTRO SLINE	2	5	2.250.000.000
174	AUDI	Q5 2.0 TDI QUATTRO	2	5	1.875.000.000
175	AUDI	Q5 2.0 TFSI	2	5	2.250.000.000
176	AUDI	Q5 2.0 TFSI QUATTRO SLINE	2	5	2.250.000.000
177	AUDI	Q5 2.0T QUATTRO PREMIUM	2	5	1.763.000.000
178	AUDI	Q5 2.0T QUATTRO PREMIUM PLUS	2	5	2.562.000.000

179	AUDI	Q5 3.0 TDI QUATTRO	3	5	1.900.000.000
180	AUDI	Q5 3.2 PREMIUM	3,2	5	2.562.000.000
181	AUDI	Q5 3.2 PREMIUM PLUS	3,2	5	2.562.000.000
182	AUDI	Q5 3.2 QUATTRO	3,2	5	2.562.000.000
183	AUDI	Q5 3.2 QUATTRO PREMIUM PLUS	3,2	5	2.562.000.000
184	AUDI	Q5 3.2 QUATTRO PREMIUM PLUS SLINE	3,2	5	2.562.000.000
185	AUDI	Q5 3.2 QUATTRO PRESTIGE SLINE	3,2	5	2.562.000.000
186	AUDI	Q5 3.2 QUATTRO SLINE	3,2	5	2.562.000.000
187	AUDI	Q7	3,6	7	3.123.000.000
188	AUDI	Q7	4,2	7	3.570.000.000
189	AUDI	Q7 3.0 QUATTRO PREMIUM PLUS	3	7	2.876.000.000
190	AUDI	Q7 3.0 QUATTRO SLINE PRESTIGE	3	7	2.876.000.000
191	AUDI	Q7 3.0 TDI PREMIUM	3	7	2.786.000.000
192	AUDI	Q7 3.0 TDI PRESTIGE	3	7	2.786.000.000
193	AUDI	Q7 3.0 TDI PRESTIGE SLINE	3	7	2.786.000.000
194	AUDI	Q7 3.0 TDI QUATTRO	3	5	2.957.000.000
195	AUDI	Q7 3.0 TDI QUATTRO	3	7	2.957.000.000
196	AUDI	Q7 3.0 TDI QUATTRO PREMIUM	3	7	2.957.000.000
197	AUDI	Q7 3.0 TDI QUATTRO PRESTIGE	3	7	2.957.000.000
198	AUDI	Q7 3.0 TDI QUATTRO PRESTIGE SLINE	3	7	2.957.000.000
199	AUDI	Q7 3.0 TDI QUATTRO SLINE	3	5	2.957.000.000
200	AUDI	Q7 3.0 TFSI QUATTRO PRESTIGE SLINE	3	7	2.876.000.000
201	AUDI	Q7 3.0 TFSI QUATTRO SLINE	3	7	2.876.000.000
202	AUDI	Q7 3.0T PREMIUM	3	7	2.876.000.000
203	AUDI	Q7 3.0T PREMIUM PLUS	3	7	2.876.000.000
204	AUDI	Q7 3.0T PRESTIGE SLINE	3	7	2.876.000.000
205	AUDI	Q7 3.0T QUATTRO	3	7	2.876.000.000
206	AUDI	Q7 3.0T QUATTRO PRESTIGE	3	7	2.876.000.000
207	AUDI	Q7 3.0T SLINE	3	7	2.870.000.000
208	AUDI	Q7 3.6 PREMIUM	3,6	6	2.868.000.000
209	AUDI	Q7 3.6 PREMIUM	3,6	7	2.868.000.000
210	AUDI	Q7 3.6 PREMIUM PLUS	3,6	7	2.868.000.000
211	AUDI	Q7 3.6 PREMIUM QUATTRO	3,6	7	2.868.000.000
212	AUDI	Q7 3.6 PREMIUM QUATTRO SLINE	3,6	7	2.868.000.000

213	AUDI	Q7 3.6 PRESTIGE	3,6	7	2.868.000.000
214	AUDI	Q7 3.6 QUATTRO	3,6	5	1.750.000.000
215	AUDI	Q7 3.6 QUATTRO	3,6	6	1.750.000.000
216	AUDI	Q7 3.6 QUATTRO	3,6	7	2.734.000.000
217	AUDI	Q7 3.6 QUATTRO PREMIUM PLUS	3,6	7	2.734.000.000
218	AUDI	Q7 3.6 QUATTRO PREMIUM PLUS SLINE	3,6	7	2.734.000.000
219	AUDI	Q7 3.6 QUATTRO PRESTIGE	3,6	7	2.734.000.000
220	AUDI	Q7 3.6 QUATTRO PRESTIGE SLINE	3,6	7	2.734.000.000
221	AUDI	Q7 4.2 PREMIUM	4,2	6	2.420.000.000
222	AUDI	Q7 4.2 PREMIUM	4,2	7	2.420.000.000
223	AUDI	Q7 4.2 QUATTRO	4,2	6	2.420.000.000
224	AUDI	Q7 4.2 QUATTRO	4,2	7	2.950.000.000
225	AUDI	Q7 4.2 QUATTRO PREMIUM	4,2	6	2.420.000.000
226	AUDI	Q7 4.2 QUATTRO PRESTIGE SLINE	4,2	7	2.420.000.000
227	AUDI	Q7 QUATTRO	3,6	7	3.173.000.000
228	AUDI	Q7 QUATTRO	4,2	7	3.297.000.000
229	AUDI	Q7 SLINE PRESTIGE	3	7	3.291.000.000
230	AUDI	Q7 TDI 3.0 QUATTRO	3	7	2.957.000.000
231	AUDI	Q7 TDI 3.0 QUATTRO PREMIUM	3	7	2.957.000.000
232	AUDI	Q7 TDI 3.0 QUATTRO PREMIUM PLUS	3	7	2.957.000.000
233	AUDI	R8	4,2	2	5.620.000.000
234	AUDI	R8 4.2 QUATTRO	4,2	2	5.620.000.000
235	AUDI	R8 4.2 TFSI QUATTRO	4,2	2	5.620.000.000
236	AUDI	R8 5.2 QUATTRO	5,2	2	9.797.000.000
237	AUDI	R8 COUPE QUATTRO	4,2	2	5.190.000.000
238	AUDI	RS4	4,2	4	3.180.000.000
239	AUDI	S4 AVANT WITH TIPTRONIC	4,2	5	2.410.000.000
240	AUDI	S4 CABRIOLET WITH TIPTRONIC	4,2	5	2.780.000.000
241	AUDI	S4 SPORT	4,2	5	2.310.000.000
242	AUDI	S4 SPORT WITH TIPTRONIC	4,2	5	2.370.000.000
243	AUDI	S5 4.2 QUATTRO	4,2	4	2.400.000.000
244	AUDI	S5 SPORT BACK 3.0TFSI QUATTRO	3	4	3.613.000.000
245	AUDI	S6	5,2	5	3.440.000.000
246	AUDI	S8	5,2	5	4.440.000.000
247	AUDI	S8 QUATTRO	4	5	5.712.000.000

248	AUDI	TT	1,8	2	1.000.000.000
249	AUDI	TT	2	2	2.000.000.000
250	AUDI	TT	2	4	2.000.000.000
251	AUDI	TT 2.0T COUPE	2	4	2.000.000.000
252	AUDI	TT 2.0T COUPE QUATTRO PREMIUM PLUS	2	4	2.000.000.000
253	AUDI	TT 2.0T ROADSTER	2	2	2.000.000.000
254	AUDI	TT 2.0T ROADSTER	2	4	2.000.000.000
255	AUDI	TT 3.2 QUATTRO	3,2	4	2.180.000.000
256	AUDI	TT COUPE 2.0 TFSI	2	2	1.900.000.000
257	AUDI	TT COUPE 2.0 TFSI QUATTRO	2	4	1.900.000.000
258	AUDI	TT COUPE PREMIUM	2	4	1.900.000.000
259	AUDI	TT COUPE SLINE	2	4	1.622.000.000
260	AUDI	TT QUATTRO	3,2	2	2.180.000.000
261	AUDI	TT ROADSTER 2.0T QUATTRO PRESTIGE	2	2	1.750.000.000
262	AUDI	TT RS COUPE	2	4	2.107.000.000
263	AUDI	TT T WITH S TRONIC	2	4	1.660.000.000
264	AUDI	TTS	2	2	2.107.000.000
265	AUDI	TTS	2	4	2.107.000.000
266	AUDI	TTS COUPE 2.0 QUATTRO PRESTIGE	2	4	2.496.000.000
267	AUDI	TTS COUPE 2.0T QUATTRO	2	4	2.496.000.000
268	AUDI	TTS COUPE QUATTRO 2.0	2	4	2.496.000.000
269	AUDI	TTS COUPE QUATTRO PREMIUM	2	4	2.496.000.000
270	AUDI	TTS ROADSTER	2	2	1.750.000.000
271	AUDI	A1 SPORTBACK 1.0 TFSI ULTRA SLINE	1	5	1.100.000.000
272	AUDI	A3 LIMOUSINE	1,4	5	1.540.000.000
273	AUDI	A3 SPORTBACK SPORT 1.4 TFSI ULTRA (8VFBCG)	1,4	5	1.450.000.000
274	AUDI	A4 (WAUSF78K)	2	5	1.770.000.000
275	AUDI	A4 2.0 TFSI ULTRA (8W2BDG)	2	5	1.535.000.000
276	AUDI	A4 2.0 TFSI ULTRA S LINE (8W2BDG)	2	5	1.535.000.000
277	AUDI	AUDI A6 1.8 TFSI (4GC06G)	1,8	5	2.260.000.000
278	AUDI	AUDI Q2 DESIGN 1.4 TFSI (GABCCG)	1,4	5	1.450.000.000
279	AUDI	AUDI Q2 DESIGN 35 TFSI	1,4	5	1.610.000.000
280	AUDI	AUDI Q5 2.0 TFSI QUATTRO (FYBAAY)	2	5	2.140.000.000
281	AUDI	AUDI Q5 DESIGN 2.0 TFSI QUATTRO (FYBBAY)	2	5	2.510.000.000

282	AUDI	AUDI Q5 SPORT 2.0 TFSI QUATTRO (FYBBAY)	2	5	2.510.000.000
283	AUDI	AUDI Q5 SPORT 45 TFSI QUATTRO	2	5	2.550.000.000
284	AUDI	AUDI Q7 2.0TFSI QUATTRO (4MBO11)	2	7	3.340.000.000
285	AUDI	AUDI Q7 45 TFSI QUATTRO (4MB011)	2	7	3.420.000.000
286	AUDI	Q2 DESIGN 1.4 TFSI (GABCCG)	1,4	5	1.518.000.000
287	AUDI	Q2 DESIGN 35 TFSI (GABCCG)	1,4	5	1.518.000.000
288	AUDI	Q3 2.0 TFSI QUATTRO (8UGCEY)	2	5	1.670.000.000
289	AUDI	Q5 2.0 TFSI QUATTRO (FYBAAY)	2	5	2.250.000.000
290	AUDI	Q5 2.0T QUATTRO	2	5	2.250.000.000
291	AUDI	TT COUPE 2.0 TFSI S LINE (FV307X)	2	4	1.900.000.000
292	AUDI	TT COUPE 2.0 TFSI (FV307X)	2	4	1.827.000.000
293	AUDI	R8 V10 PLUS COUPE	5,2	2	9.797.000.000
294	AUDI	R8 COUPE V 10 PLUS	5,2	2	9.797.000.000
295	AUDI	Q7 4.2 QUATTRO SLINE	4,2	7	2.950.000.000
296	AUDI	Q7 45 TFSI QUATTRO (4MB011)	2	7	3.101.000.000
297	AUDI	Q7 2.0 TFSI QUATTRO (4MBO11)	2	7	3.000.000.000
298	AUDI	Q7 3.0 TDI QUATTRO SLINE (4MB0E1)	3	7	5.883.000.000
299	AUDI	Q5 SPORT 2.0 TFSI QUATTRO (FYBBAY)	2	5	2.300.000.000
300	AUDI	Q5 2.0T QUATTRO S LINE	2	5	2.250.000.000
301	AUDI	Q5 SPORT 2.0 TFSI QUATTRO S LINE (FYBBAY)	2	5	2.400.000.000
302	AUDI	Q7 2.0 TFSI QUATTRO S LINE (4MBO11)	2	7	3.100.000.000
303	AUDI	Q7 2.0 TFSI QUATTRO S LINE (4MBO11)	3	7	3.100.000.000
304	AUDI	Q5 DESIGN 2.0 TFSI QUATTRO SLINE (FYBCAY)	2	5	2.400.000.000
305	AUDI	Q5 DESIGN 2.0 TFSI QUATTRO (FYBBAY)	2	5	2.300.000.000
306	AUDI	Q7 2.0T PREMIUM PLUS	2	7	3.330.000.000
307	AUDI	A5 SPORTBACK 2.0 TFSI QUATTRO (F5ABAY)	2	5	2.380.000.000
308	AUDI	A7 SPORTBACK 3.0 TFSI QUATTRO (4GF02Y)	3	4	2.890.000.000
309	AUDI	A8L 3.0 TFSI QUATTRO (4HL01A)	3	5	4.400.000.000

310	AUDI	Q7 3.0 TFSI QUATTRO (4MB0A1)	3	7	3.250.000.000
311	AUDI	A7 SPORTBACK 55 TFSI QUATTRO (4KA02Y)	3	5	3.600.000.000
312	AUDI	Q8 QUATTRO 3.0 TFSI PRESTIGE S LINE	3	5	4.491.000.000
313	AUDI	AUDI Q7 45 TFSI QUATTRO (4MB0I1)	2	7	3.101.000.000
314	AUDI	AUDI Q5 DESIGN 45 TFSI QUATTRO (FYBCAY)	2	5	2.250.000.000
315	AUDI	AUDI Q5 SPORT 45 TFSI QUATTRO (FYBBAY)	2	5	2.120.000.000
316	AUDI	Q2 DESIGN 30 TFSI (GABCNG)	1	5	1.460.000.000
317	AUDI	AUDI Q2 DESIGN 35 TFSI (GABCCG)	1,4	5	1.450.000.000
318	AUDI	AUDI A7 SPORTBACK 55 TFSI QUATTRO (4KA02Y)	3	5	3.141.100.000
319	AUDI	AUDI Q5 DESIGN 2.0 TFSI QUATTRO (FYBCAY)	2	5	2.250.000.000
320	AUDI	A8 55TFSI QUATTRO (4N20DA)	3	5	5.709.000.000
321	AUDI	A8L 3.0 TDI QUATTRO (4HL01A)	3	5	4.217.600.000
322	AUDI	AUDI Q2 DESIGN 30 TFSI (GABCNG)	1	5	1.460.000.000
323	AUDI	AUDI A4 SEDAN ADVANCED 40 TFSI (8WCBDG)	2	5	1.600.000.000
324	AUDI	AUDI Q7 55 TFSI QUATTRO (4MGAX2)	3	7	4.230.000.000
325	AUDI	AUDI Q3 ADVANCED 35 TFSI (F3BBCX)	1,4	5	1.750.000.000
326	AUDI	A1 SPORTBACK 1.0 TFSI SLINE	1	5	849.000.000
327	AUDI	Q3 2.0T PRESTIGE	2	5	1.670.000.000
328	AUDI	AUDI Q2 S LINE 35 TFSI (GAGCCW)	1,4	5	1.540.000.000
329	AUDI	AUDI Q7 45 TFSI QUATTRO (4MGAI1)	2	7	3.198.900.000
330	AUDI	AUDI A4 SEDAN ADVANCED 40 PLUS TFSI (8WCBDG)	2	5	1.568.700.000
331	AUDI	AUDI Q8 S LINE 55 PLUS TFSI QUATTRO (4MN0X2)	3	5	4.950.000.000
332	AUDI	AUDI Q5 SPORTBACK S LINE 45 TFSI QUATTRO (FYTC3Y)	2	5	2.488.600.000
333	AUDI	AUDI Q3 S LINE 35 TFSI (F3BCCX)	1,4	5	2.165.000.000
334	AUDI	AUDI Q8 S LINE 55 TFSI QUATTRO (4MN0X2)	3	5	3.600.000.000

335	AUDI	AUDI A8L 55 PREMIUM TFSI QUATTRO (4NL0DA)	3	4	5.794.500.000
336	AUDI	AUDI A8L 55 PLUS TFSI QUATTRO (4NL0DA)	3	5	4.170.000.000
337	AUDI	AUDI A7 SPORTBACK 45 TFSI (4KA07G)	2	5	3.050.000.000
338	AUDI	AUDI A7 SPORTBACK 45 TFSI (4KA07G)	3	5	3.050.000.000
339	AUDI	AUDI Q5 S LINE 45 TFSI QUATTRO (FYGC3Y)	2	5	2.339.300.000
340	AUDI	AUDI A4 SEDAN S LINE 45 TFSI QUATTRO (8WCC3Y)	2	5	2.080.000.000
341	AUDI	AUDI Q7 45 PLUS TFSI QUATTRO (4MGAI1)	2	7	3.936.600.000
342	AUDI	AUDI A6 SEDAN DESIGN 45 TFSI (4A2C7G)	2	5	2.160.600.000
343	AUDI	AUDI Q5 45 TFSI QUATTRO (FYGA3Y)	2	5	2.420.000.000
344	AUDI	AUDI Q2 35 TFSI (GAGACW)	1,4	5	1.680.000.000
345	AUDI	AUDI A8L 55 TFSI QUATTRO (4NL0DA)	3	5	5.850.000.000
346	AUDI	AUDI Q3 SPORTBACK S LINE 35 TFSI (F3NCCX)	1,4	5	1.900.000.000
347	AUDI	AUDI Q7 SUV 45 TFSI QUATTRO (4MQAI1)	2	7	3.560.000.000
348	AUDI	AUDI Q8 SUV S LINE 55 TFSI QUATTRO (4MT0X2)	3	5	4.200.000.000
349	AUDI	AUDI Q7 SUV S LINE 45 TFSI QUATTRO (4MQCI1)	2	7	3.835.000.000
350	BAIC	A5 2.0T	2	5	250.000.000
351	BAIC	YINXIANG	1,5	7	210.000.000
352	BAIC	A315 1.5L CVT (BJ7150C5E1)	1,5	5	205.000.000
353	BAIC	CHANGHE BJ20 1.5T CVT LUXURY (BJ6470UD45)	1,5	5	221.000.000
354	BAIC	M50F LUXURY (BJ6472M5NMB)	1,3	7	222.700.000
355	BAIC	X424 2.3T LUXURY (BJ2021F7VA3B)	2,3	5	279.200.000
356	BAIC	X65 2.0T (LNBNCUBK)	2	5	280.000.000
357	BAIC	M60 1.5L LUXURY (BJ6470M5NMB)	1,5	7	216.000.000
358	BAIC	YINXIANG H3F LUXURY (BJ6470JKV1Z)	1,5	5	188.000.000
359	BAIC	X25 ELITE (BJ7151U3DAB)	1,5	5	192.000.000
360	BAIC	M60 1.5T LUXURY (BJ6473M5NCB)	1,5	7	235.500.000
361	BAIC	X25 LUXURY (BJ7151U3DAB)	1,5	5	192.000.000

362	BAIC	M60 LUXURY	1,5	7	235.500.000
363	BAIC	X65 2.0T (BJ6470U6X1A)	2	5	280.000.000
364	BAIC	SENOVA SHENBAOZHIXING 1.5T (BJ7153U5ECB)	1,5	5	218.800.000
365	BAIC	BJ7153U5ECB 1.5T (BJ7153U5ECB)	1,5	5	422.400.000
366	BAIC	BJ6470UD45 1.5T (BJ6470UD45)	1,5	5	438.400.000
367	BAIC	CC 1.8T AT ELITE	1,8	5	242.000.000
368	BAIC	BJ6473U6XD1K 1.5T (BJ6473U6XD1K)	1,5	5	608.000.000
369	BAIC	BJ6473U6XDK 1.5T (BJ6473U6XDK)	1,5	5	608.000.000
370	BAIC	BJ7151C4DCH 1.5L (BJ7151C4DCH)	1,5	5	398.000.000
371	BAIC	BJ2021F7VA3B 2.3T (BJ2021F7VA3B)	2,3	5	579.000.000
372	BAW	BJ2025CBD1	2,2	5	500.000.000
373	BAW	BJ2031HMT	2,8	5	600.000.000
374	BEIJING	BJ2023Z2CKF1	2,2	5	470.000.000
375	BENDE	QY6360	1,1	7	120.000.000
376	BENDE	QY6360	1,1	8	120.000.000
377	BENDE	QY6370	1,1	7	120.000.000
378	BENTLEY	ARNAGE CONCOURS LIMITED EDITION	6,7	4	11.280.000.000
379	BENTLEY	ARNAGE R	6,7	4	10.230.000.000
380	BENTLEY	ARNAGE R	6,8	5	10.230.000.000
381	BENTLEY	ARNAGE T	6,7	4	11.190.000.000
382	BENTLEY	AZURE	6,8	4	17.900.000.000
383	BENTLEY	BENTAYGA	6	4	14.579.000.000
384	BENTLEY	BENTAYGA	6	5	17.000.000.000
385	BENTLEY	BENTAYGA	6	7	17.500.000.000
386	BENTLEY	BROOKLANDS	6,7	4	16.606.000.000
387	BENTLEY	CONTINENTAL COUPE SUPERSPORTS	6	2	11.991.000.000
388	BENTLEY	CONTINENTAL FLY	6	4	11.991.000.000
389	BENTLEY	CONTINENTAL FLY	6	5	11.991.000.000
390	BENTLEY	CONTINENTAL FLYING SPUR	6	4	7.880.000.000
391	BENTLEY	CONTINENTAL FLYING SPUR	6	5	10.500.000.000
392	BENTLEY	CONTINENTAL FLYING SPUR SPEED	6	4	11.991.000.000
393	BENTLEY	CONTINENTAL FLYING SPUR SPEED	6	5	10.550.000.000
394	BENTLEY	CONTINENTAL GT	6	4	8.567.000.000
395	BENTLEY	CONTINENTAL GT COUPE	6	4	8.567.000.000

396	BENTLEY	CONTINENTAL GT SPEED	6	4	9.210.000.000
397	BENTLEY	CONTINENTAL GT V8	4	4	9.500.000.000
398	BENTLEY	CONTINENTAL GTC	6	4	11.000.000.000
399	BENTLEY	CONTINENTAL GTC CONVERTIBLE	6	4	8.940.000.000
400	BENTLEY	CONTINENTAL GTC SPEED	6	4	10.776.000.000
401	BENTLEY	CONTINENTAL SUPERSPORTS	6	4	11.991.000.000
402	BENTLEY	FLYING SPUR	4	5	11.500.000.000
403	BENTLEY	FLYING SPUR	6	4	16.123.000.000
404	BENTLEY	FLYING SPUR	6	5	19.500.000.000
405	BENTLEY	FLYING SPUR V8	4	5	11.500.000.000
406	BENTLEY	MULSANNE	6,8	5	17.020.000.000
407	BENTLEY	MULSANNE BASE	6,8	5	15.048.000.000
408	BENTLEY	MULSANNE SPEED	6,8	5	24.897.000.000
409	BENTLEY	SPEED	6	4	9.260.000.000
410	BENTLEY	MULSANNE EXTENDED WHEELBASE	6,8	4	31.948.500.000
411	BENTLEY	BENTAYGA FIRST EDITION	6	4	24.244.000.000
412	BENTLEY	BENTAYGA V8 (AD4XAC)	4	4	15.800.000.000
413	BENTLEY	BENTAYGA V8 (AD4XAD)	4	4	15.800.000.000
414	BENTLEY	BENTAYGA V8 (AD7XAD)	4	7	16.100.000.000
415	BENTLEY	BENTAYGA V8 (AD5XAD)	4	5	12.090.000.000
416	BENTLEY	FLYING SPUR V8 S (EK5Z)	4	5	14.800.000.000
417	BENTLEY	CONTINENTAL GT (C4AZAB)	6	4	20.188.000.000
418	BENTLEY	BENTAYGA S V8 (AD5XAE)	4	5	23.896.200.000
419	BENTLEY	BENTAYGA V8 (4V14D9)	4	5	12.070.000.000
420	BENTLEY	FLYING SPUR V8 (B4BXBD)	4	4	20.272.000.000
421	BENTLEY	BENTAYGA V8 (AD5XAE)	4	5	19.000.000.000
422	BENTLEY	CONTINENTAL GT V8 (C4BXBC)	4	4	17.000.000.000
423	BENTLEY	BENTAYGA EXTENDED WHEELBASE AZURE V8 (HD5XAE)	4	5	22.800.000.000
424	BENTLEY	FLYING SPUR (B5AZAC)	6	5	28.600.000.000
425	BENTLEY	BENTAYGA (4V14A9)	6	5	18.400.000.000
426	BENTLEY	FLYING SPUR V8 (B5BXBD)	4	5	14.600.000.000
427	BENTLEY	FLYING SPUR AZURE V8 (B5BXBD)	4	5	24.191.000.000
428	BENTLEY	BENTAYGA V8 (AD4XAE)	4	4	19.000.000.000
429	BENTLEY	CONTINENTAL GT S V8 (C4BXBD)	4	4	21.000.000.000
430	BENTLEY	BENTAYGA AZURE V8 (AD5XAE)	4	5	19.190.000.000

431	BENTLEY	CONTINENTAL GT AZURE V8 (C4BXBD)	4	4	21.925.200.000
432	BENTLEY	FLYING SPUR AZURE HYBRID (B5CYDD)	2,9	5	22.201.900.000
433	BENTLEY	CONTINENTAL GT V8 (C4BXBD)	4	4	21.321.600.000
434	BENTLEY	FLYING SPUR HYBRID (B5CYDD)	2,9	5	19.609.500.000
435	BENTLEY	BENTAYGA S V8 (AD4XAE)	4	4	21.628.000.000
436	BENTLEY	BENTAYGA AZURE V8 (AD4XAE)	4	4	19.200.000.000
437	BENTLEY	BENTAYGA EXTENDED WHEELBASE V8 (HD4VAF)	4	4	22.797.600.000
438	BENTLEY	BENTAYGA EXTENDED WHEELBASE AZURE V8 (HD5VAF)	4	5	23.319.600.000
439	BMW	735	3,6	4	1.700.000.000
440	BMW	116I	1,6	5	1.123.000.000
441	BMW	116I	2	5	1.262.000.000
442	BMW	118I	2	5	900.000.000
443	BMW	120I	2	5	900.000.000
444	BMW	120I CABRIO	2	4	900.000.000
445	BMW	128I	3	4	1.560.000.000
446	BMW	128I	3	5	2.590.000.000
447	BMW	128I CONVERTIBLE	3	4	1.560.000.000
448	BMW	135I	3	4	1.840.000.000
449	BMW	218I	1,5	5	1.231.000.000
450	BMW	316I	1,8	5	1.050.000.000
451	BMW	318CI	2	4	1.120.000.000
452	BMW	318D	2	5	1.120.000.000
453	BMW	320D	2	5	1.050.000.000
454	BMW	320D ED	2	5	1.050.000.000
455	BMW	320I	2	4	1.050.000.000
456	BMW	320I	2,2	5	1.292.000.000
457	BMW	320I CABRIO	2	4	2.583.000.000
458	BMW	320I CONVERTIBLE	2	4	2.583.000.000
459	BMW	320I GRAN TURISMO	2	5	1.658.000.000
460	BMW	320I LUXURY	2	5	1.450.000.000
461	BMW	320I MODERN	2	5	1.450.000.000
462	BMW	320I SPORT	2	5	1.392.000.000
463	BMW	325CI	2,5	4	1.682.000.000
464	BMW	325CI	2,5	5	1.682.000.000
465	BMW	325I	2,5	4	1.682.000.000

466	BMW	325I	2,5	5	1.488.000.000
467	BMW	325I	3	5	1.866.000.000
468	BMW	325I CABRIO	2,5	4	2.611.000.000
469	BMW	325I CABRIO	2,5	5	2.937.000.000
470	BMW	325I CONVERTIBLE	2,5	4	1.866.000.000
471	BMW	325I CONVERTIBLE	3	4	2.754.000.000
472	BMW	328I	2	5	1.686.000.000
473	BMW	328I	3	4	1.866.000.000
474	BMW	328I	3	5	1.866.000.000
475	BMW	328I CONVERTIBLE	3	4	1.866.000.000
476	BMW	328I GRAN TURISMO	2	5	1.908.000.000
477	BMW	328I GRAN TURISMO SPORT	2	5	1.959.000.000
478	BMW	328I SPORT	2	5	1.908.000.000
479	BMW	328 IA	3	5	1.866.000.000
480	BMW	328 XI	3	5	1.630.000.000
481	BMW	328 XI COUPE	3	4	1.760.000.000
482	BMW	330 CI	3	4	1.796.000.000
483	BMW	330 XI	3	5	1.796.000.000
484	BMW	330I	3	5	1.411.000.000
485	BMW	335I	3	4	2.540.000.000
486	BMW	335I	3	5	1.850.000.000
487	BMW	335I CONVERTIBLE	3	4	2.540.000.000
488	BMW	335I XDRIVE COUPE	3	4	2.540.000.000
489	BMW	335IA CONVERTIBLE	3	4	2.540.000.000
490	BMW	335IS COUPE	3	4	2.540.000.000
491	BMW	420I CABRIO	2	4	2.434.000.000
492	BMW	420I COUPE	2	4	1.658.000.000
493	BMW	420I COUPE SPORT	2	4	1.826.000.000
494	BMW	420I GRAN COUPE SPORT	2	5	1.678.000.000
495	BMW	428I CABRIO	2	4	2.676.000.000
496	BMW	428I CABRIO (CONVERTIBLE)	2	4	2.488.000.000
497	BMW	428I CABRIO SPORT	2	4	2.676.000.000
498	BMW	428I COUPE	2	4	1.888.000.000
499	BMW	428I COUPE SPORT	2	4	2.013.000.000
500	BMW	428I GRAN COUPE	2	5	1.888.000.000
501	BMW	430I CABRIO	2	4	2.602.000.000
502	BMW	430I GRAN COUPE SPORT	2	5	1.868.000.000
503	BMW	520D	2	5	1.783.000.000
504	BMW	520I	2	5	1.783.000.000
505	BMW	520I	2,2	5	2.214.000.000
506	BMW	523I	2,5	5	2.122.000.000

507	BMW	523I	3	5	2.148.000.000
508	BMW	525 XI	3	5	2.160.000.000
509	BMW	525D	2,5	5	2.263.000.000
510	BMW	525I	2,5	5	1.800.000.000
511	BMW	525I	3	5	2.060.000.000
512	BMW	528I	2	5	2.249.000.000
513	BMW	528I	3	5	2.760.000.000
514	BMW	528I GRAN TURISMO LUXURY	2	5	2.509.000.000
515	BMW	528I LUXURY	2	5	2.286.000.000
516	BMW	528I MODERN	2	5	2.418.000.000
517	BMW	528I XDRIVE	2	5	2.509.000.000
518	BMW	528XI	3	5	2.200.000.000
519	BMW	530D	3	5	1.620.000.000
520	BMW	530I	3	5	2.099.000.000
521	BMW	530XI SPORT WAGON	3	5	2.460.000.000
522	BMW	535I GRAN TURISMO	3	4	2.968.000.000
523	BMW	535I GRAN TURISMO	3	5	2.968.000.000
524	BMW	535I GRAND TURISMO	3	5	3.379.000.000
525	BMW	535I GT	3	5	3.259.000.000
526	BMW	540I	4	5	1.800.000.000
527	BMW	545I	4,4	5	2.000.000.000
528	BMW	550I	4,8	5	2.770.000.000
529	BMW	550I GRAN TURISMO	4,4	4	3.737.000.000
530	BMW	550I GRAN TURISMO	4,4	5	3.737.000.000
531	BMW	630I	3	4	3.502.000.000
532	BMW	630I CABRIO	3	4	2.989.000.000
533	BMW	640I CONVERTIBLE	3	4	3.647.000.000
534	BMW	640I GRAN COUPE	3	5	3.421.000.000
535	BMW	640I GRAN COUPE M SPORT	3	5	3.647.000.000
536	BMW	645CI	4,4	4	1.298.000.000
537	BMW	650I	4,8	4	3.940.000.000
538	BMW	650I CONVERTIBLE	4,4	4	3.940.000.000
539	BMW	650I CONVERTIBLE	4,8	4	4.052.000.000
540	BMW	650I COUPE	4,4	4	3.610.000.000
541	BMW	650I COUPE	4,8	4	4.052.000.000
542	BMW	650I GRAN COUPE	4,4	5	4.052.000.000
543	BMW	730D	3	5	752.000.000
544	BMW	730I	3	5	2.300.000.000
545	BMW	730LI	3	4	4.307.000.000
546	BMW	730LI	3	5	4.083.000.000
547	BMW	735I	3,6	5	2.400.000.000

548	BMW	735LI	3,6	4	2.600.000.000
549	BMW	735LI	3,6	5	2.600.000.000
550	BMW	740I	3	4	4.434.000.000
551	BMW	740I	3	5	4.434.000.000
552	BMW	740LI	4	5	2.020.000.000
553	BMW	745I	4,4	5	2.800.000.000
554	BMW	745LI	4,4	5	5.588.000.000
555	BMW	745LIA	4,4	5	5.588.000.000
556	BMW	750 LI XDRIVE	4,4	4	5.214.000.000
557	BMW	750 LI XDRIVE	4,4	5	4.372.000.000
558	BMW	750I	4,4	5	3.620.000.000
559	BMW	750I	4,8	5	3.700.000.000
560	BMW	750I ALPINA	4,4	5	5.214.000.000
561	BMW	750LI	4,4	4	5.214.000.000
562	BMW	750LI	4,4	5	5.674.000.000
563	BMW	750LI	4,8	5	6.200.000.000
564	BMW	750LI	5	5	7.520.000.000
565	BMW	750LI A XDRIVE	4,4	4	5.214.000.000
566	BMW	750LIA	4,4	4	5.214.000.000
567	BMW	750LIA	4,4	5	4.610.000.000
568	BMW	750LIA	4,8	5	6.200.000.000
569	BMW	760LI	6	4	6.409.000.000
570	BMW	760LI	6	5	6.598.000.000
571	BMW	ACTIVE HYBRID 7L	4,4	5	5.962.000.000
572	BMW	ACTIVEHYBRID X6	4,4	4	5.037.000.000
573	BMW	ALPINA B7	4,4	4	5.753.000.000
574	BMW	ALPINA B7	4,4	5	5.410.000.000
575	BMW	ALPINA B7	4,8	5	6.125.000.000
576	BMW	ALPINA B7 L XDRIVE	4,4	5	5.410.000.000
577	BMW	ALPINA B6 CABRIO	4,4	4	5.200.000.000
578	BMW	I8	1,5	4	6.663.000.000
579	BMW	M2 COUPE	3	4	2.518.000.000
580	BMW	M3	3	5	3.246.000.000
581	BMW	M3	4	4	3.512.000.000
582	BMW	M3	4	5	3.512.000.000
583	BMW	M3 CONVERTIBLE	4	4	3.060.000.000
584	BMW	M4 CABRIO	3	4	3.681.000.000
585	BMW	M4 COUPE	3	4	3.656.000.000
586	BMW	M5	4,4	5	5.578.000.000
587	BMW	M5	5	5	5.578.000.000
588	BMW	M6	5	4	5.000.000.000

589	BMW	M6 CONVERTIBLE	5	4	5.000.000.000
590	BMW	M6 COUPE	5	4	4.720.000.000
591	BMW	M6 GRAN COUPE	4,4	4	5.578.000.000
592	BMW	M6 GRAN COUPE	4,4	5	5.578.000.000
593	BMW	X1 SDRIVE 18I	2	5	1.655.000.000
594	BMW	X1 SDRIVE 28I	2	5	1.999.000.000
595	BMW	X1 XDRIVE 28I	3	5	1.519.000.000
596	BMW	X3	2,5	5	1.500.000.000
597	BMW	X3	3	5	1.700.000.000
598	BMW	X3 2.0D	2	5	1.250.000.000
599	BMW	X3 2.0I	2	5	1.250.000.000
600	BMW	X3 2.5I	2,5	5	1.500.000.000
601	BMW	X3 2.5SI	2,5	5	1.500.000.000
602	BMW	X3 3.0I	3	5	1.700.000.000
603	BMW	X3 3.0SI	3	5	1.700.000.000
604	BMW	X3 SI SPORT	3	5	1.820.000.000
605	BMW	X3 XDRIVE 20D	2	5	1.843.000.000
606	BMW	X3 XDRIVE 20D XLINE	2	5	1.939.000.000
607	BMW	X3 XDRIVE 20I XLINE	2	5	1.931.000.000
608	BMW	X3 XDRIVE 28I	2	5	2.141.000.000
609	BMW	X3 XDRIVE 28I	3	5	2.226.000.000
610	BMW	X3 XDRIVE 28I XLINE	2	5	2.107.000.000
611	BMW	X5	2,9	5	2.917.000.000
612	BMW	X5	3	5	2.917.000.000
613	BMW	X5	3	7	2.917.000.000
614	BMW	X5	4,4	5	2.917.000.000
615	BMW	X5	4,6	5	2.917.000.000
616	BMW	X5	4,8	7	3.806.000.000
617	BMW	X5 3.0D	3	5	2.917.000.000
618	BMW	X5 3.0D	3	7	2.917.000.000
619	BMW	X5 3.0I	3	5	2.917.000.000
620	BMW	X5 3.0I	3	7	2.917.000.000
621	BMW	X5 3.0SI	2,9	7	2.917.000.000
622	BMW	X5 3.0SI	3	5	2.917.000.000
623	BMW	X5 3.0SI	3	7	3.118.000.000
624	BMW	X5 4.4I	4,4	5	2.851.000.000
625	BMW	X5 4.8I	4,8	5	2.851.000.000
626	BMW	X5 4.8I	4,8	7	2.991.000.000
627	BMW	X5 4.8IS	4,8	5	2.851.000.000
628	BMW	X5 4.4M	4,4	5	2.851.000.000
629	BMW	X5 XDRIVE 30D	3	7	3.140.000.000

630	BMW	X5 XDRIVE 30I	3	7	3.140.000.000
631	BMW	X5 XDRIVE 35D	3	7	3.283.000.000
632	BMW	X5 XDRIVE 35I	3	5	3.534.000.000
633	BMW	X5 XDRIVE 40D	3	5	2.538.000.000
634	BMW	X5 XDRIVE 50I	4,4	7	4.489.000.000
635	BMW	X6 M	4,4	4	4.590.000.000
636	BMW	X6 M	4,4	5	4.590.000.000
637	BMW	X6 XDRIVE 30D	3	4	2.982.000.000
638	BMW	X6 XDRIVE 35D	3	4	3.298.000.000
639	BMW	X6 XDRIVE 35I	3	4	3.298.000.000
640	BMW	X6 XDRIVE 50I	4,4	4	3.500.000.000
641	BMW	Z4	2,5	2	2.539.000.000
642	BMW	Z4	3	2	2.827.000.000
643	BMW	Z4 2.5I	2,5	2	2.539.000.000
644	BMW	Z4 23I CABRIO	2,5	2	2.241.000.000
645	BMW	Z4 3.0 SI COUPE	3	2	2.827.000.000
646	BMW	Z4 3.0I	3	2	2.827.000.000
647	BMW	Z4 3.0I ROADTER	3	2	2.827.000.000
648	BMW	Z4 3.0SI	3	2	2.827.000.000
649	BMW	Z4 M COUPE	3,2	2	2.827.000.000
650	BMW	Z4 ROADSTER 2.5	2,5	2	2.140.000.000
651	BMW	Z4 S DRIVE 23 I	2,5	2	2.140.000.000
652	BMW	Z4 S DRIVE 23 I	3	2	2.827.000.000
653	BMW	Z4 S DRIVE 30 S	3	2	2.827.000.000
654	BMW	Z4 S DRIVE 35I	3	2	2.827.000.000
655	BMW	Z4 S DRIVE 20I	2	2	2.158.000.000
656	BMW	Z4 S DRIVE 20I M SPORT	2	2	2.319.000.000
657	BMW	Z4 S DRIVE 30I	3	2	2.827.000.000
658	BMW	X6 XDRIVE35I (KU21)	3	5	3.176.000.000
659	BMW	X5 XDRIVE 35I (KR01)	3	7	3.144.000.000
660	BMW	X5 XDRIVE30I	3	5	3.086.000.000
661	BMW	Z4 S DRIVE20I CABRIO	2	2	2.495.000.000
662	BMW	X5 XDRIVE35I M-SPORT	3	7	3.670.000.000
663	BMW	X6 XDRIVE 35I M SPORT	3	5	3.462.000.000
664	BMW	Z4 S DRIVE20I CABRIO (CONVERTIBLE)	2	2	2.203.000.000
665	BMW	X3 SDRIVE 18D	2	5	1.843.000.000
666	BMW	X4 XDRIVE 20I XLINE	2	5	2.365.000.000
667	BMW	X2 SDRIVE20I (YH31)	2	5	1.714.000.000
668	BMW	X1 XDRIVE 25I	2	5	1.652.000.000
669	BMW	X2 SDRIVE18I (YH11)	1,5	5	1.899.000.000

670	BMW	X1 SDRIVE18I (JG11)	1,5	5	1.344.000.000
671	BMW	X4 XDRIVE 28I XLINE (XW31)	2	5	2.462.000.000
672	BMW	X1 SDRIVE 20I (HS71)	2	5	1.562.000.000
673	BMW	X3 XDRIVE 20I (WX31)	2	5	1.999.000.000
674	BMW	X3 XDRIVE20L	2	5	1.870.000.000
675	BMW	M760LI XDRIVE (7H61)	6,6	5	12.999.000.000
676	BMW	X4 XDRIVE20I (UJ11)	2	5	2.609.000.000
677	BMW	740LI M SPORT (7E21)	3	5	4.653.000.000
678	BMW	740LI (7E21)	3	5	5.279.000.000
679	BMW	740LI (F02)	3	4	6.733.000.000
680	BMW	750LI (7F01)	4,4	5	9.299.000.000
681	BMW	750LI (F02)	4,4	4	5.965.000.000
682	BMW	520I 5A31	2	5	1.783.000.000
683	BMW	528I GRAN TURISMO (SZ61)	2	5	2.428.000.000
684	BMW	730LI (7E01)	2	5	3.374.000.000
685	BMW	530I (JR31)	1	5	2.869.000.000
686	BMW	530I (JR31)	2	5	2.869.000.000
687	BMW	728I	2,8	4	2.300.000.000
688	BMW	520I (JA31)	1,6	5	1.799.000.000
689	BMW	535I (5B31)	3	5	2.566.000.000
690	BMW	428I CABRIO (3V31)	2	4	2.676.000.000
691	BMW	420I CABRIO SPORT (3V11)	2	4	2.649.000.000
692	BMW	420I (4H31)	2	5	1.976.000.000
693	BMW	430I GRAN COUPE SPORT LINE (4H71)	2	5	2.099.000.000
694	BMW	328I GRAN TURISMO LUXURY (3X31)	2	5	1.908.000.000
695	BMW	430I CABRIO SPORT (4V31)	2	4	2.676.000.000
696	BMW	420I (4V11)	2	4	2.799.000.000
697	BMW	428I GRAN COUPE SPORT (4A51)	2	5	2.146.000.000
698	BMW	420I GRAN COUPE SPORT LINE (4H31)	2	5	1.899.000.000
699	BMW	330I SPORT (8A71)	2	5	1.528.000.000
700	BMW	318IA	2,5	5	1.488.000.000
701	BMW	118I (1R51)	1,5	5	1.199.000.000
702	BMW	318I (AY78A7)	2	5	1.120.000.000
703	BMW	320I CABRIO (CONVERTIBLE)	2	5	2.414.000.000
704	BMW	218I ACTIVE TOURER (2A31)	1,5	5	1.390.000.000
705	BMW	218I GRAN TOURER (2D31)	1,5	7	1.014.000.000
706	BMW	320I GRAN TURISMO SPORT (8X31)	2	5	1.925.000.000

707	BMW	320I (8A11)	2	5	1.330.500.000
708	BMW	X4 M40I	3	5	3.400.000.000
709	BMW	320I GRAN TURISMO (8X31)	2	5	2.029.000.000
710	BMW	218I GRAN TOURER (6V71)	1,5	7	1.169.000.000
711	BMW	X3 XDRIVE30I (TR91)	2	5	2.389.000.000
712	BMW	330I (5R11)	2	5	2.359.000.000
713	BMW	X3 XDRIVE20I (TR51)	2	5	2.279.000.000
714	BMW	X5 XDRIVE40I (CR61)	3	5	4.334.500.000
715	BMW	X5 XDRIVE40I (CR61)	3	7	4.498.800.000
716	BMW	X7 XDRIVE40I (CW21)	3	7	6.689.000.000
717	BMW	740LI (7T21)	3	5	5.599.000.000
718	BMW	X7 XDRIVE 40I	3	7	7.499.000.000
719	BMW	X4 XDRIVE20I (UJ71)	2	5	2.959.000.000
720	BMW	730LI (7T01)	2	5	4.309.000.000
721	BMW	X6 XDRIVE40I (CY61)	3	5	4.258.300.000
722	BMW	320I (5F31)	2	5	1.879.000.000
723	BMW	X1 SDRIVE18I (31AA)	1,5	5	1.849.000.000
724	BMW	318i	2	4	1.120.000.000
725	BMW	X3 XDRIVE20I (TY11)	2	5	2.069.000.000
726	BMW	X7 XDRIVE40I (21EM)	3	7	5.958.000.000
727	BMW	320I 35FV-01	2	5	1.693.500.000
728	BMW	430I (21AT)	2	4	3.151.000.000
729	BMW	740I (21EH)	3	5	5.832.300.000
730	BMW	X4 XDRIVE20I (11DT)	2	5	2.972.000.000
731	BMW	530I (51BH)	2	5	2.581.500.000
732	BMW	840I (GV21)	3	5	6.879.000.000
733	BMW	Z4 SDRIVE20I (HF11)	2	2	2.996.500.000
734	BMW	735I (11EH)	3	5	4.725.700.000
735	BMW	Z4 SDRIVE30I (HF31)	2	2	3.509.000.000
736	BMW	520I (71AG)	2	5	2.707.900.000
737	BMW	X3 XDRIVE30I (TY51)	2	5	2.959.000.000
738	BMW	430I (61AV)	2	5	2.873.300.000
739	BMW	320I 35FV	2	5	1.589.000.000
740	BMW	XM (21CS)	4,4	5	10.895.500.000
741	BUICK	ENCLAVE CXL	3,6	7	1.250.000.000
742	BUICK	ENCLAVE CXL	3,6	8	1.250.000.000
743	BUICK	EXCELLE	1,8	5	532.000.000
744	BUICK	LACROSSE	3	5	970.000.000
745	BYD	F	1,6	5	406.000.000
746	BYD	F0	1	5	250.000.000
747	BYD	F3	1,5	5	407.000.000

748	BYD	F3	1,6	5	407.000.000
749	BYD	F3 (QCJ7160A)	1,5	5	265.000.000
750	BYD	F3 (QCJ7160A)	1,6	5	265.000.000
751	BYD	F3 (QCJ7160A2)	1,6	5	265.000.000
752	BYD	F3 G-I	1,5	5	265.000.000
753	BYD	F3 GLX-I	1,5	5	265.000.000
754	BYD	F3R	1,5	5	275.000.000
755	BYD	F3-R (QCJ7151A)	1,5	5	275.000.000
756	BYD	F3R AT	1,6	5	275.000.000
757	BYD	F6 2.4 AT	2,4	5	445.000.000
758	BYD	G3	1,5	5	310.000.000
759	BYD	G3	1,8	5	310.000.000
760	BYD	QCJ7152A	1,5	5	340.000.000
761	BYD	QCJ7160A2	1,6	5	340.000.000
762	BYD	QCJ7182A4	1,8	5	340.000.000
763	BYD	FO (QCJ7100L)	1	5	250.000.000
764	BYD	FO (QCJ7100L2)	1	5	220.000.000
765	BYD	BYD SEALION 6 DYNAMIC (SA3)	1,5	5	839.000.000
766	BYD	BYD SEALION 6 (SA3)	1,5	5	1.213.000.000
767	BYD	BYD KING DM-I (HAD)	1,5	5	840.000.000
768	CADILLAC	32V NORTHSTAR	4,6	5	2.080.000.000
769	CADILLAC	ATS LUXURY	2	5	1.595.000.000
770	CADILLAC	CTS	3,6	5	1.720.000.000
771	CADILLAC	CTS 2.0T LUXURY	2	5	2.012.000.000
772	CADILLAC	CTS 3.0L LUXURY	3	5	2.200.000.000
773	CADILLAC	CTS COUPE PREMIUM COLLECTION	3,6	4	1.720.000.000
774	CADILLAC	CTS PREMIUM COL	3,6	5	1.720.000.000
775	CADILLAC	CTS SPORT WAGON 3.0	3	5	2.200.000.000
776	CADILLAC	CTS4	3,6	5	1.720.000.000
777	CADILLAC	DEVILLE	4,6	5	2.100.000.000
778	CADILLAC	DTS	4,6	5	2.100.000.000
779	CADILLAC	DTS	4,6	6	2.080.000.000
780	CADILLAC	ESCALADE	6	8	6.929.000.000
781	CADILLAC	ESCALADE	6,2	6	6.929.000.000
782	CADILLAC	ESCALADE	6,2	7	6.929.000.000
783	CADILLAC	ESCALADE	6,2	8	6.929.000.000
784	CADILLAC	ESCALADE ESV	6	7	6.929.000.000
785	CADILLAC	ESCALADE ESV	6,2	6	6.929.000.000
786	CADILLAC	ESCALADE ESV	6,2	7	6.929.000.000
787	CADILLAC	ESCALADE ESV	6,2	8	6.929.000.000

788	CADILLAC	ESCALADE ESV LUXURY	6,2	7	3.930.000.000
789	CADILLAC	ESCALADE ESV PLATINUM	6,2	4	9.180.500.000
790	CADILLAC	ESCALADE ESV PLATINUM	6,2	7	7.451.000.000
791	CADILLAC	ESCALADE ESV PREMIUM	6,2	7	6.929.000.000
792	CADILLAC	ESCALADE EXT	6	5	2.800.000.000
793	CADILLAC	ESCALADE HYBRID	6	8	2.749.000.000
794	CADILLAC	ESCALADE HYBRID 4WD	6	8	2.820.000.000
795	CADILLAC	ESCALADE LUXURY	6,2	6	7.451.000.000
796	CADILLAC	ESCALADE LUXURY	6,2	7	7.451.000.000
797	CADILLAC	ESCALADE PLATINUM	6,2	7	7.451.000.000
798	CADILLAC	ESCALADE PLATINUM	6,2	8	8.655.000.000
799	CADILLAC	ESCALADE PLATINUM HYBRID	6	8	7.451.000.000
800	CADILLAC	ESCALADE PREMIUM	6,2	7	6.929.000.000
801	CADILLAC	ESCALADE PREMIUM	6,2	8	6.929.000.000
802	CADILLAC	SRX	3,6	7	1.580.000.000
803	CADILLAC	SRX	4,6	5	1.870.000.000
804	CADILLAC	SRX	4,6	7	1.870.000.000
805	CADILLAC	SRX 3.0LV6 PERFORMANCE COLLECTION	3	5	2.592.000.000
806	CADILLAC	SRX 4 LUXURY	3	5	2.260.000.000
807	CADILLAC	SRX LUXURY COLLECTION	3	5	2.592.000.000
808	CADILLAC	SRX LUXURY CROS	3	5	2.592.000.000
809	CADILLAC	SRX PERFORMANCE COLLECTION	3	5	2.592.000.000
810	CADILLAC	SRX PREMIUM	3	5	2.592.000.000
811	CADILLAC	SRX PREMIUM COLLECTION	3	5	2.330.000.000
812	CADILLAC	SRX PREMIUM COLLECTION	3,6	5	2.897.000.000
813	CADILLAC	SRX 3.0L PREMIUM	3	5	2.592.000.000
814	CADILLAC	SRX4 LUXURY COLLECTION	3	5	2.592.000.000
815	CADILLAC	SRX4 PERFORMANCE	2,8	5	2.382.000.000
816	CADILLAC	SRX4 PERFORMANCE COLLECTION	3	5	2.592.000.000
817	CADILLAC	SRX4 PREMIUM	3	5	2.592.000.000
818	CADILLAC	SRX4 PREMIUM	3,6	5	2.897.000.000
819	CADILLAC	SRX4 PREMIUM COLLECTION	2,8	5	2.382.000.000
820	CADILLAC	SRX4 PREMIUM COLLECTION	3	5	2.897.000.000
821	CADILLAC	SRX4 TURBO PREMIUM COLLECTION	2,8	5	2.469.000.000
822	CADILLAC	STS	3,6	5	2.350.000.000
823	CADILLAC	STS LUXURY PERFORMANCE	3,6	5	2.460.000.000
824	CADILLAC	STS PREMIUM LUXURY PERFORMANCE	4,6	5	3.050.000.000

825	CADILLAC	STS V8 PREMIUM	4,6	5	2.670.000.000
826	CADILLAC	STS-V BASE	4,4	5	3.690.000.000
827	CADILLAC	XLR CONVERTIBLE	4,6	2	3.860.000.000
828	CADILLAC	XLR PREMIUM EDITION	4,6	2	4.010.000.000
829	CADILLAC	XLR-V CONVERTIBLE	4,4	2	4.490.000.000
830	CADILLAC	XT5 PLANTINUM AWD	3,6	5	3.988.000.000
831	CADILLAC	CT6 2.0T LUXURY	2	5	2.012.000.000
832	CADILLAC	ESCALADE ESV PREMIUM LUXURY	6,2	4	7.192.100.000
833	CADILLAC	CTS V-SPORT PREMIUM	3,6	5	4.751.000.000
834	CADILLAC	CT6 3.0 PREMIUM LUXURY AWD	3	5	2.085.000.000
835	CHANA	SC6360A	1	8	140.000.000
836	CHANGAN	CX20	1,3	5	360.000.000
837	CHANGAN	EADO	1,6	5	258.000.000
838	CHANGAN	HONOR	1,5	7	352.000.000
839	CHANGAN	SC7133	1,3	5	350.000.000
840	CHANGAN	SC7200D4	2	5	1.100.000.000
841	CHANGHE	CH7101B	1	5	130.000.000
842	CHERY	APOLA	2	5	320.000.000
843	CHERY	FRESH	1,3	5	130.000.000
844	CHERY	SQR7080	0,8	5	90.000.000
845	CHERY	SQR7110S11T	1,1	5	100.000.000
846	CHERY	SQR7110S187	1	5	150.000.000
847	CHERY	SQR7111S11	1,1	5	100.000.000
848	CHERY	SQR7130A15	1,3	5	130.000.000
849	CHERY	SQR7162A15	1,6	5	140.000.000
850	CHERY	SQR7180T11	1,8	5	185.000.000
851	CHERY	SQR7206T11T	2	5	280.000.000
852	CHERY	A1	1	5	150.000.000
853	CHEVROLET	AVEO	1,6	5	670.000.000
854	CHEVROLET	CAMARO 1LT	3,6	4	1.369.000.000
855	CHEVROLET	CAMARO 1SS	6,2	4	1.050.000.000
856	CHEVROLET	CAMARO 2LT	3,6	4	1.313.000.000
857	CHEVROLET	CAMARO LT	3,6	4	1.369.000.000
858	CHEVROLET	CAMARO SS 2SS	6,2	4	1.300.000.000
859	CHEVROLET	CAMARO ZL1	6,2	4	1.400.000.000
860	CHEVROLET	CAPTIVA LS	2	7	650.000.000
861	CHEVROLET	CAPTIVA LS	2,4	7	750.000.000
862	CHEVROLET	CAPTIVA LT	2	7	700.000.000
863	CHEVROLET	CAPTIVA LT	2,2	7	880.000.000
864	CHEVROLET	CAPTIVA LTZ	2	7	700.000.000

865	CHEVROLET	COBALT LS	2,2	5	700.000.000
866	CHEVROLET	CORVETTE COUPE	6	2	3.062.000.000
867	CHEVROLET	CORVETTE Z06 LZ2	7	2	3.390.000.000
868	CHEVROLET	CORVETTE Z06 LZ3	7	2	3.540.000.000
869	CHEVROLET	CRUZE LT	1,6	5	557.000.000
870	CHEVROLET	CRUZE LTZ	1,6	5	557.000.000
871	CHEVROLET	CRUZE LTZ	1,8	5	685.000.000
872	CHEVROLET	EPICA	2	5	600.000.000
873	CHEVROLET	EQUINOX LS	3,4	5	1.180.000.000
874	CHEVROLET	EXPRESS	6	7	850.000.000
875	CHEVROLET	EXPRESS 1500	5,3	7	1.050.000.000
876	CHEVROLET	EXPRESS EXPLORE	5,3	7	1.050.000.000
877	CHEVROLET	MALIBU LS	2,4	5	960.000.000
878	CHEVROLET	MATIZ	0,8	5	257.000.000
879	CHEVROLET	SPARK LT	1	5	322.000.000
880	CHEVROLET	SPARK LTZ C-TECH	1	5	322.000.000
881	CHEVROLET	SUBURBAN	5,7	9	1.280.000.000
882	CHEVROLET	SUBURBAN	6	7	1.890.000.000
883	CHEVROLET	SUBURBAN	6	8	1.890.000.000
884	CHEVROLET	SUBURBAN 1500 LTZ	5,3	7	4.665.000.000
885	CHEVROLET	SUBURBAN LS 2500	5,3	9	1.660.000.000
886	CHEVROLET	SUBURBAN LT1 2500	6	9	1.760.000.000
887	CHEVROLET	SUBURBAN LTZ	5,3	7	2.914.000.000
888	CHEVROLET	TAHOE C1500 HYBRID	6	8	2.160.000.000
889	CHEVROLET	TAHOE K1500LS	5,3	7	1.690.000.000
890	CHEVROLET	TAHOE LTZ	5,3	9	1.820.000.000
891	CHEVROLET	TRAIL BLAZER SS1	6	5	1.540.000.000
892	CHEVROLET	TRAIL BLAZER SS3	6	5	1.810.000.000
893	CHEVROLET	VENTURE LS	3,4	8	1.050.000.000
894	CHEVROLET	SPARK LTZ ECO C-TECH	1	5	322.000.000
895	CHEVROLET	TRAILBLAZER LT	2,5	7	844.500.000
896	CHEVROLET	CHEVROLET TRAILBLAZER 2.5L 4X4 AT LTZ (TRAILBLAZER 2.5L 4X4 AT LTZ_DSL)	2,5	7	869.400.000
897	CHEVROLET	SAIL	1,4	5	670.000.000
898	CHEVROLET	CORVETTE Z06 1LZ	6,2	2	3.510.000.000
899	CHEVROLET	CHEVROLET TRAILBLAZER 2.5L 4X2 AT LT (TRAILBLAZER 2.5L 4X2 AT LT_DSL)	2,5	7	825.000.000
900	CHEVROLET	CHEVROLET TRAILBLAZER 2.8L 4X4 AT LTZ (CHEVROLET TRAILBLAZER 2.8L 4X4 AT LTZ)	2,8	5	821.300.000

901	CHEVROLET	CHEVROLET TRAILBLAZER 2.8L 4X4 AT LTZ (CHEVROLET TRAILBLAZER 2.8L 4X4 AT LTZ)	2,8	7	995.000.000
902	CHEVROLET	CHEVROLET TRAILBLAZER 2.5L 4X2 MT LT (TRAILBLAZER 2.5L 4X2 MT LT_DSL)	2,5	7	785.000.000
903	CHEVROLET	CAMARO COUPE 2LT	2	4	2.051.600.000
904	CHEVROLET	CAMARO 1LT COUPE	2	4	1.664.500.000
905	CHEVROLET	TRAX LT	1,4	5	759.000.000
906	CHEVROLET	CORVETTE STINGRAY CONVERTIBLE 3LT Z51	6,2	2	5.020.000.000
907	CHEVROLET	CORVETTE STINGRAY COUPE 2LT Z51	6,2	2	5.060.000.000
908	CHRYSLER	300	2,7	5	1.698.000.000
909	CHRYSLER	200 LIMITED	2,4	5	1.093.000.000
910	CHRYSLER	300 LIMITED	3,5	5	1.891.000.000
911	CHRYSLER	300 LIMITED	3,6	5	1.891.000.000
912	CHRYSLER	300 TOURING	2,7	5	1.305.000.000
913	CHRYSLER	300 TOURING	3,5	5	1.400.000.000
914	CHRYSLER	300 TOURING	3,5	6	1.530.000.000
915	CHRYSLER	300 TOURING	5,7	5	1.976.000.000
916	CHRYSLER	300 TOURING LIMOUSINE	3,5	8	1.530.000.000
917	CHRYSLER	300C	2,7	5	1.698.000.000
918	CHRYSLER	300C	3	5	1.891.000.000
919	CHRYSLER	300C	3,5	5	1.976.000.000
920	CHRYSLER	300C	5,7	5	1.976.000.000
921	CHRYSLER	300C CRD	3	5	1.976.000.000
922	CHRYSLER	300C HEMI	5,7	5	1.976.000.000
923	CHRYSLER	300C SRT8	6,1	5	2.020.000.000
924	CHRYSLER	300LX	2,7	5	1.200.000.000
925	CHRYSLER	300S	3,5	5	1.891.000.000
926	CHRYSLER	GRAND VOYAGER LIMITED	3,8	7	2.234.000.000
927	CHRYSLER	PT CRUISER	2,4	5	1.120.000.000
928	CHRYSLER	PT CRUISER GT	2,4	5	1.120.000.000
929	CHRYSLER	PT CRUISER LIMITED	2,4	5	1.120.000.000
930	CHRYSLER	PT CRUISER TOURING	2,4	4	1.120.000.000
931	CHRYSLER	SEBRING	2,4	4	1.260.000.000
932	CHRYSLER	SEBRING CONVERTIBLE LIMITED	3,5	4	1.540.000.000
933	CHRYSLER	TOWN & COUNTRY	3,3	7	960.000.000
934	CHRYSLER	TOWN & COUNTRY	3,8	7	1.170.000.000
935	CHRYSLER	TOWN & COUNTRY	4	7	1.480.000.000
936	CHRYSLER	TOWN & COUNTRY LIMITED	3,3	7	960.000.000

937	CITROEN	C1	1	4	387.000.000
938	CITROEN	C3	1,1	5	304.000.000
939	CITROEN	C5	2	5	512.000.000
940	CITROEN	DS3	1,6	5	800.000.000
941	CMC	CMC VERYCA	1,3	8	329.000.000
942	CMC	CMC Z7 KF15B	2,4	7	317.000.000
943	CMC	VERYCA	1,2	8	330.000.000
944	CMC	VERYCA	1,3	5	330.000.000
945	CMC	VERYCA	1,3	8	330.000.000
946	CROSSFIRE	ROADSTER	3,2	2	1.850.000.000
947	DAEWOO	GENTRA	1,2	5	343.000.000
948	DAEWOO	GENTRA SX	1,2	5	426.000.000
949	DAEWOO	GENTRA X	1,2	5	344.000.000
950	DAEWOO	GENTRA X CDX	1,6	5	350.000.000
951	DAEWOO	GENTRA X CDX16	1,6	5	350.000.000
952	DAEWOO	GENTRA X DIAMOND	1,6	5	350.000.000
953	DAEWOO	GENTRA X SE	1,2	5	426.000.000
954	DAEWOO	KALOS DK	1,5	5	350.000.000
955	DAEWOO	LACETTI	1,5	5	465.000.000
956	DAEWOO	LACETTI	1,6	5	474.000.000
957	DAEWOO	LACETTI 1.8 CDX	1,8	5	607.000.000
958	DAEWOO	LACETTI 1.8 CDX PREMIERE	1,8	5	607.000.000
959	DAEWOO	LACETTI CDX	1,6	5	530.000.000
960	DAEWOO	LACETTI EX	1,6	5	568.000.000
961	DAEWOO	LACETTI EX DIAM	1,6	5	568.000.000
962	DAEWOO	LACETTI EX LUX	1,6	5	568.000.000
963	DAEWOO	LACETTI LUX	1,6	5	568.000.000
964	DAEWOO	LACETTI PREMIER	1,6	5	568.000.000
965	DAEWOO	LACETTI PREMIER	1,8	5	607.000.000
966	DAEWOO	LACETTI PREMIERE CDX	1,6	5	568.000.000
967	DAEWOO	LACETTI PREMIERE SE	1,6	5	474.000.000
968	DAEWOO	LACETTI PREMIERE SX	1,6	5	568.000.000
969	DAEWOO	LACETTI PREMIERE SX	1,8	5	659.000.000
970	DAEWOO	LACETTI SE	1,6	5	568.000.000
971	DAEWOO	LACETTI SX	1,6	5	568.000.000
972	DAEWOO	LANOS II	1,5	5	240.000.000
973	DAEWOO	LANOS SE	1,5	4	240.000.000
974	DAEWOO	LANOS SX	1,6	4	474.000.000
975	DAEWOO	MAGNUS EAGLE	2	5	390.000.000
976	DAEWOO	MATIZ CITY	0,8	5	260.000.000
977	DAEWOO	MATIZ CLASSIC	0,8	5	260.000.000

978	DAEWOO	MATIZ CREATIVE POP	1	5	372.000.000
979	DAEWOO	MATIZ GROOVE	1	5	378.000.000
980	DAEWOO	MATIZ II	0,8	5	280.000.000
981	DAEWOO	MATIZ JAZZ	1	5	372.000.000
982	DAEWOO	MATIZ JOY	0,8	5	260.000.000
983	DAEWOO	MATIZ SE	0,8	5	278.000.000
984	DAEWOO	MATIZ SUPER	0,8	5	280.000.000
985	DAEWOO	MATIZ SX	0,8	5	240.000.000
986	DAEWOO	STATESMAN	3,6	5	1.000.000.000
987	DAEWOO	TOSCA	1,8	5	550.000.000
988	DAEWOO	TOSCA	2	5	600.000.000
989	DAEWOO	TOSCA	2,5	5	720.000.000
990	DAEWOO	WINSTORM	2	7	600.000.000
991	DAEWOO	WINSTORM	2,4	7	745.000.000
992	DAEWOO	WINSTORM 4WD	2	7	630.000.000
993	DAEWOO	WINSTORM LS	2	7	630.000.000
994	DAEWOO	WINSTORM LT	2	7	630.000.000
995	DAEWOO	WINSTORM LT 4WD	2	7	630.000.000
996	DAEWOO	WINSTORM LTX	2	7	630.000.000
997	DAEWOO	WINSTORM XTREME	2	7	630.000.000
998	DAEWOO	GENTRA X SX	1,2	5	426.000.000
999	DAEWOO	DAMAS	0,8	2	188.000.000
1000	DAEWOO	MATIZ	0,8	2	188.000.000
1001	DAEWOO	MATIZ	0,8	5	260.000.000
1002	DAEWOO	MATIZ	1	2	243.000.000
1003	DAIHATSU	CHARADE	1	5	280.000.000
1004	DAIHATSU	CUORE	1	5	280.000.000
1005	DAIHATSU	MATERIA	1,5	5	612.000.000
1006	DAIHATSU	MOVE	1	4	280.000.000
1007	DAIHATSU	SIRION	1,3	5	500.000.000
1008	DAIHATSU	TERIOS	1,3	4	500.000.000
1009	DAIHATSU	TERIOS	1,3	5	500.000.000
1010	DAIHATSU	TERIOS	1,5	5	500.000.000
1011	DAIHATSU	TERIOS	1,5	7	600.000.000
1012	DAIHATSU	TERIOS SX	1,5	5	520.000.000
1013	DAIHATSU	TERIOS SX 4WD	1,5	5	520.000.000
1014	DAIHATSU	CITIVAN	1,6	7	600.000.000
1015	DODGE	CALIBER SE	2	5	750.000.000
1016	DODGE	CALIBER SXT	2	5	750.000.000
1017	DODGE	CARAVAN SE	2,4	7	920.000.000
1018	DODGE	CARAVAN SE	3,3	7	920.000.000

1019	DODGE	GRAND CARAVAN	3,3	7	920.000.000
1020	DODGE	GRAND CARAVAN S	3,8	7	1.561.000.000
1021	DODGE	GRAND CARAVAN S	4	7	1.561.000.000
1022	DODGE	JOURNEY R/T	2,7	5	1.354.000.000
1023	DODGE	JOURNEY R/T	2,7	7	1.354.000.000
1024	DODGE	JOURNEY SXT	2,4	7	1.354.000.000
1025	DODGE	NITRO SXT	3,7	5	980.000.000
1026	DODGE	RAM1500	5,2	3	384.000.000
1027	DODGE	VIPER SRT10 COUPE	8,4	2	4.050.000.000
1028	DODGE	DURANGO LIMITED	4,7	8	1.540.000.000
1029	DODGE	MAGNUM SRT8	6,1	5	1.820.000.000
1030	DODGE	VIPER SRT-10 CONVERTIBLE	8,4	2	4.010.000.000
1031	DODGE	CHALLENGER SRT HELLCAT	6,2	5	3.612.000.000
1032	DONGFENG	EQ6360LF	1,1	7	142.000.000
1033	DONGFENG	EQ6380LF	1,1	7	142.000.000
1034	DONGFENG	EQ6380LF	1,3	7	265.000.000
1035	DONGFENG	EQ6381LF	1,1	7	142.000.000
1036	DONGFENG	EQ6390PF22Q	1,3	7	265.000.000
1037	DONGFENG	EQ6400LF	1,1	8	142.000.000
1038	DONGFENG	EQ6400LF	1,3	7	265.000.000
1039	DONGFENG	EQ6400LF	1,3	8	265.000.000
1040	DONGFENG	LZ6460AQ8	2,4	7	190.000.000
1041	DONGFENG	LZ6470AQ1X	2,4	7	190.000.000
1042	DONGFENG	LZ6470AQ2X	2,4	7	190.000.000
1043	DONGFENG	LZ6470AQ8S	2,4	7	190.000.000
1044	DONGFENG	CM7 (LZ6520MQ20A)	2	7	799.000.000
1045	DONGFENG	JOYEAR S50	1,6	5	559.000.000
1046	DONGFENG	F600 (LZ6470MQ15M)	1,5	7	504.000.000
1047	DONGFENG	JOYEAR X5 (LZ6453XQ15V)	1,5	5	600.000.000
1048	DONGFENG	FENGXING JOYEAR S50 (EQ7160LS1B2)	1,6	5	422.000.000
1049	DONGFENG	SX6	1,6	7	556.000.000
1050	DONGFENG	S500	1,6	7	544.000.000
1051	DONGFENG	JOYEAR T5 (LZ6455XQ16AD)	1,6	5	672.000.000
1052	DONGFENG	FORTHING T5 EVO (LZ6460XQ15BD)	1,5	5	729.000.000
1053	DONGFENG	JOYEAR S50 (EQ7150LS1A3)	1,5	5	433.700.000
1054	DONGFENG	M3 (LZ6511MQ16M)	1,6	5	471.300.000
1055	DONGFENG PEUGEOT	DC7164DTA 307	1,6	5	320.000.000
1056	DONGFENG PEUGEOT	DC7164DTA 307	2	5	400.000.000

1057	EMGRAND	EC820	2	5	662.000.000
1058	EMGRAND	X7	2	5	255.000.000
1059	EMGRAND	X7	2,4	5	280.000.000
1060	EMGRAND	EC718-RV	1,8	5	471.000.000
1061	ENGLON	SC515-RV	1,5	5	180.000.000
1062	EQUUS	EQUUS VS380	3,8	5	2.487.000.000
1063	EQUUS	VL500	5	4	2.992.000.000
1064	EQUUS	VL500	5	5	2.992.000.000
1065	EQUUS	VL500 LIMOUSINE	5	4	3.935.000.000
1066	FAW	BESTURN B50	1,6	5	160.000.000
1067	FAW	CA6360	1,1	8	130.000.000
1068	FAW	CA6480 KU2	2,8	7	280.000.000
1069	FAW	CA7110F1A	1,1	5	130.000.000
1070	FAW	CA7136DLX	1,3	5	140.000.000
1071	FAW	CA7136E3	1,3	5	140.000.000
1072	FAW	CA7136ZE	1,3	5	140.000.000
1073	FAW	CA7150E3	1,5	5	160.000.000
1074	FAW	CA7150U	1,5	5	160.000.000
1075	FAW	CA7156UE	1,5	5	160.000.000
1076	FAW	CA7156UZE	1,5	5	160.000.000
1077	FAW	N5(TJ7133UE3)	1,3	5	140.000.000
1078	FAW	ACTIS V77	1,3	2	205.000.000
1079	FERRARI	360 SPIDER	3,6	2	8.996.000.000
1080	FERRARI	458 ITALIA	4,5	2	20.368.000.000
1081	FERRARI	488 GTB	3,9	2	18.911.000.000
1082	FERRARI	599 GTB FIORANO	6	2	31.585.000.000
1083	FERRARI	612	6	2	26.950.000.000
1084	FERRARI	612	6	4	26.950.000.000
1085	FERRARI	CALIFORNIA	4,3	2	17.162.000.000
1086	FERRARI	F12 BERLINETTA	6,3	2	32.351.000.000
1087	FERRARI	F430	4,3	2	18.356.000.000
1088	FERRARI	F430 COUPE	4,3	2	18.356.000.000
1089	FERRARI	F430 SPIDER	4,3	2	18.356.000.000
1090	FERRARI	CALIFORNIA T	3,9	4	15.200.000.000
1091	FERRARI	812 SUPERFAST (F 152 BCE)	6,5	2	26.950.000.000
1092	FERRARI	SF90 STRADALE (F173HFA)	4	2	36.600.000.000
1093	FERRARI	F8 SPIDER (F142CDE)	3,9	2	26.376.200.000
1094	FERRARI	SF90 SPIDER (F173 HGA)	4	2	43.000.000.000
1095	FERRARI	FERRARI ROMA (F164 BAA)	3,9	4	21.361.000.000
1096	FERRARI	296 GTB (F171KAA)	3	2	20.998.000.000
1097	FERRARI	296 GTS (F171 KCA)	3	2	28.204.700.000

1098	FIAT	500	1,2	4	995.000.000
1099	FIAT	BRAVO	1,4	5	770.000.000
1100	FIAT	GRANDE PUNTO	1,2	5	420.000.000
1101	FIAT	GRANDE PUNTO	1,4	5	530.000.000
1102	FIAT	MULTIPLA	1,9	6	320.000.000
1103	FIAT	PUNTO	1,2	5	590.000.000
1104	FIAT	PUNTO	1,4	4	530.000.000
1105	FIAT	PUNTO	1,9	5	800.000.000
1106	FIAT	500 POP	1,4	4	1.065.000.000
1107	FIAT	DUCATO	2	3	590.000.000
1108	FIAT	DUCATO	2	6	590.000.000
1109	FORD	ECOSPORT TITANIUM	1,5	5	680.000.000
1110	FORD	EDGE LIMITED	3,5	5	1.480.000.000
1111	FORD	EDGE SE	3,5	5	1.320.000.000
1112	FORD	EDGE SEL	3,5	5	1.350.000.000
1113	FORD	EDGE SPORT	3,7	5	2.032.000.000
1114	FORD	EDGE SPORT AWD	3,7	5	2.116.000.000
1115	FORD	ESCAPE LIMITED	3	5	1.160.000.000
1116	FORD	ESCAPE XLS 2WD	2,3	5	1.060.000.000
1117	FORD	ESCAPE XLT	2,3	5	1.040.000.000
1118	FORD	EVEREST	2,6	7	1.413.000.000
1119	FORD	EVEREST LIMITED	3	7	1.765.000.000
1120	FORD	EVEREST STG4	3,2	7	1.249.000.000
1121	FORD	EVEREST TITANIUM	3,2	7	1.629.000.000
1122	FORD	EVEREST XLT	2,5	7	773.000.000
1123	FORD	EVEREST XLT	2,6	7	1.413.000.000
1124	FORD	EXPEDITION EL	5,4	8	1.790.000.000
1125	FORD	EXPEDITION EL XLT	5,4	9	1.540.000.000
1126	FORD	EXPEDITION LIMITED	3,5	7	5.324.000.000
1127	FORD	EXPEDITION LIMITED	5,4	7	1.790.000.000
1128	FORD	EXPEDITION LIMITED	5,4	8	1.790.000.000
1129	FORD	EXPEDITION LIMITED EL	5,4	7	1.790.000.000
1130	FORD	EXPLORER	2,3	7	2.180.000.000
1131	FORD	EXPLORER	3,5	7	2.000.000.000
1132	FORD	EXPLORER	4	5	1.460.000.000
1133	FORD	EXPLORER	4	7	1.460.000.000
1134	FORD	EXPLORER LIMITED	2,3	7	2.180.000.000
1135	FORD	EXPLORER LIMITED	4	7	1.460.000.000
1136	FORD	EXPLORER SPORT	3,5	6	2.150.000.000
1137	FORD	EXPLORER XLS	4	7	1.460.000.000
1138	FORD	EXPLORER XLT	2	7	2.320.000.000

1139	FORD	EXPLORER XLT	4	7	2.320.000.000
1140	FORD	EXPRESS EXPLORER LIMITED SE	5,3	7	3.798.000.000
1141	FORD	FIESTA	1,4	5	448.000.000
1142	FORD	FIESTA	1,6	5	522.000.000
1143	FORD	FIESTA S	1,6	5	606.000.000
1144	FORD	FLEX LIMITED	3,5	6	2.128.000.000
1145	FORD	FLEX LIMITED	3,5	7	2.157.000.000
1146	FORD	FOCUS	1,6	5	670.000.000
1147	FORD	FOCUS	2	5	710.000.000
1148	FORD	FOCUS TITANIUM	1,6	5	670.000.000
1149	FORD	FOCUS TITANIUM	2	5	710.000.000
1150	FORD	FOCUS ZX4	2	5	710.000.000
1151	FORD	FREESTYLE	3	7	616.000.000
1152	FORD	FUSION	1,4	5	310.000.000
1153	FORD	FUSION SE	2	5	950.000.000
1154	FORD	FUSION SE	2,3	5	950.000.000
1155	FORD	GRAND MAQUIS L	4,6	5	267.000.000
1156	FORD	IMAX GHIA	2	6	620.000.000
1157	FORD	IMAX GHIA	2	7	650.000.000
1158	FORD	IMAX GHIA LIMITED	2	6	670.000.000
1159	FORD	MONDEO	2,3	5	900.000.000
1160	FORD	MONDEO BA7	2,3	5	1.005.000.000
1161	FORD	MUSTANG	3,7	4	1.320.000.000
1162	FORD	MUSTANG	4	4	1.350.000.000
1163	FORD	MUSTANG CONVERTIBLE	2,3	4	2.503.000.000
1164	FORD	MUSTANG ECOBOOST PREMIUM CONVERTIBLE	2,3	4	2.214.000.000
1165	FORD	MUSTANG ECOBOOST PREMIUM FASTBACK	2,3	4	1.797.000.000
1166	FORD	MUSTANG GT	4,6	4	1.460.000.000
1167	FORD	MUSTANG GT CONVERTIBLE	4,9	4	1.970.000.000
1168	FORD	MUSTANG GT CONVERTIBLE	5	4	2.046.000.000
1169	FORD	MUSTANG GT FASTBACK	5	4	1.886.000.000
1170	FORD	MUSTANG GT PREMIUM FASTBACK	5	4	2.430.000.000
1171	FORD	MUSTANG SHELBY GT500 COUPE	5,8	4	2.597.000.000
1172	FORD	MUSTANG V6 CONVERTIBLE	3,7	4	2.700.000.000
1173	FORD	MUSTANG V6 CONVERTIBLE	4	4	4.400.000.000
1174	FORD	MUSTANG V6 COUP	4	4	1.320.000.000
1175	FORD	SHELBI GT500 COUPE	5,4	4	1.960.000.000

1176	FORD	TAURUS SE	3	5	1.200.000.000
1177	FORD	TAURUS X SEL	3,5	5	1.180.000.000
1178	FORD	EVEREST (ZAAJ9FC0003)	2,2	7	1.249.000.000
1179	FORD	EVEREST (ZFAJ9BC0002)	2,2	7	1.249.000.000
1180	FORD	EVEREST (ZNAE9KE)	2	7	1.177.000.000
1181	FORD	EVEREST (ZAAJ9FC)	2,2	7	1.249.000.000
1182	FORD	EVEREST (ZFAJ9BC)	2,2	7	1.249.000.000
1183	FORD	EVEREST (ZNAE9MF)	2	7	1.399.000.000
1184	FORD	EVEREST TITANIUM (ZFAE9BC)	2,2	7	1.329.000.000
1185	FORD	EVEREST TITANIUM (ZFAE9BC0005)	2,2	7	1.329.000.000
1186	FORD	EVEREST (ZNAJ9KE)	2	7	1.112.000.000
1187	FORD	EVEREST TITANIUM (ZAAE9HD)	3,2	7	1.936.000.000
1188	FORD	EVEREST TITANIUM (ZFAE9GD0006)	3	7	1.936.000.000
1189	FORD	EVEREST TITANIUM (ZAAE9FC)	2,2	7	1.329.000.000
1190	FORD	EXPLORER (K8F)	2,3	7	2.085.300.000
1191	FORD	FLEX	3,5	7	2.157.000.000
1192	FORD	EVEREST TITANIUM (ZFAE9GD)	3	7	1.936.000.000
1193	FORD	EVEREST (ZNAV9KA)	2	7	999.000.000
1194	FORD	EVEREST (ZNAV9KE)	2	7	1.052.000.000
1195	FORD	EVEREST TITANIUM (ZAAE9HD0007)	3,2	7	1.936.000.000
1196	FORD	MUSTANG ECOBOOST FASTBACK	2,3	4	1.720.000.000
1197	FORD	EXPEDITION PLATINUM	3,5	8	4.743.000.000
1198	FORD	EDGE SE AWD	3,5	5	1.320.000.000
1199	FORD	MUSTANG ECOBOOST CONVERTIBLE	2,3	4	2.093.300.000
1200	FORD	FORD EVEREST	2,2	5	1.159.400.000
1201	FORD	EXPLORER PLATINUM 4WD	3,5	6	3.500.000.000
1202	FORD	EXPLORER LIMITED AWD	2,3	7	2.180.000.000
1203	FORD	EVEREST (TEK3952CF2)	2	7	1.099.000.000
1204	FORD	EXPLORER (CTW18789CD2)	2,3	7	2.099.000.000
1205	FORD	EVEREST (TEKAF4856D3)	2	7	1.139.000.000
1206	FORD	EVEREST (TEK4166196F)	2	7	1.181.500.000
1207	FORD	EVEREST (ZZAE9PF)	2	7	1.419.000.000
1208	FORD	EVEREST (ZZAE9PE)	2	7	1.196.500.000
1209	FORD	EVEREST (ZXA92KE)	2	7	1.112.000.000

1210	FORD	EVEREST (TEK1DAD4376)	2	7	1.502.500.000
1211	FORD	EVEREST (TEKB176D3AE)	2	7	1.306.000.000
1212	FORD	EVEREST (TEK6EB73AFC)	2	7	1.475.000.000
1213	FORD	EVEREST (TEK3F03221)	2	7	1.550.600.000
1214	FOTON	BJ1027V2MB5-3	2,3	5	450.000.000
1215	FOTON	SAUVANA 4X4 (BJ6483RD6VC-A1)	2	7	877.000.000
1216	GEELY	GC2	1,3	5	180.000.000
1217	GEELY	JL7162U	1,6	5	180.000.000
1218	GEELY	COOLRAY PREMIUM (SX11-LV)	1,5	5	578.000.000
1219	GEELY	COOLRAY FLAGSHIP (SX11-LV)	1,5	5	628.000.000
1220	GEELY	COOLRAY STANDARD (SX11-LV)	1,5	5	538.000.000
1221	GENESIS	BH330	3,3	5	1.654.000.000
1222	GENESIS	BH380	3,8	5	1.654.000.000
1223	GENESIS	G80 3.3T	3,3	5	2.650.000.000
1224	GENESIS	G70	2	5	1.433.000.000
1225	GENESIS	G90	3,8	5	3.300.000.000
1226	GENESIS	G90	5	5	3.950.000.000
1227	GENESIS	GV80 (JRW7L9G1K)	2,5	7	2.690.000.000
1228	GENESIS	G90 (JPS4J9G1K)	3,5	5	6.105.000.000
1229	GENESIS	G90 (JPS7J9G1K)	3,5	5	6.908.000.000
1230	GENESIS	GV80 AWD 3.5T PRESTIGE	3,5	5	4.759.000.000
1231	GLEAGLE	GX718	1,8	5	245.000.000
1232	GMC	SAVANA 1500 CONVERSION	5,3	7	1.841.000.000
1233	GMC	SAVANA 1500 CONVERSION VAN	5,3	7	1.499.000.000
1234	GMC	SAVANA G1500	5,3	7	1.841.000.000
1235	GMC	SAVANA G2500 EXTENDED	6	7	1.303.000.000
1236	GMC	SAFARI	4,3	8	1.000.000.000
1237	GMC	SIERRA 1500 DENALI	5,3	5	2.115.000.000
1238	GONOW	GA1021	2,2	5	212.000.000
1239	GONOW	GA6460	2,2	5	212.000.000
1240	GONOW	GA6490	2,2	7	225.000.000
1241	GREAT WALL	CC6460KM03	2,4	5	250.000.000
1242	GREAT WALL	CC6460KM07	2	5	250.000.000
1243	GREAT WALL	CC6460VM00	2	7	250.000.000
1244	GREAT WALL	SING CC6510SC1	2,8	7	220.000.000
1245	HAFEI	HFJ7110E	1,1	5	245.000.000
1246	HAFEI	HFJ7133E	1,3	5	275.000.000

1247	HAIMA	2	1,3	5	195.000.000
1248	HAIMA	2	1,5	5	195.000.000
1249	HAIMA	3	1,6	5	255.000.000
1250	HAIMA	7	2	5	275.000.000
1251	HAIMA	3 GLS 1.6 (HMC7165D4S1)	1,6	5	255.000.000
1252	HAIMA	3 SDX 1.6 (HMC7165L4S1)	1,6	5	255.000.000
1253	HAIMA	FREEMA	1,8	7	405.000.000
1254	HAIMA	FREEMA SDX7	1,8	7	405.000.000
1255	HAIMA	FSTAR	1,2	7	190.000.000
1256	HAIMA	HMC 7162AE3B	1,6	5	255.000.000
1257	HAIMA	HMC 7185B3H0	1,8	5	405.000.000
1258	HAIMA	HMC6440A4T0	2	5	270.000.000
1259	HAIMA	M8	2	5	270.000.000
1260	HAIMA	S5	1,5	5	214.000.000
1261	HAIMA	S5	1,6	5	185.000.000
1262	HAIMA	S7	2	5	265.000.000
1263	HAIMA	V70 HMC6480B5M0	1,5	6	203.000.000
1264	HAIMA	M3	1,5	5	180.000.000
1265	HONDA	ACCORD	2	5	1.046.000.000
1266	HONDA	ACCORD	3	5	1.470.000.000
1267	HONDA	ACCORD	3,5	5	1.780.000.000
1268	HONDA	ACCORD 2.0VTI	2	5	1.046.000.000
1269	HONDA	ACCORD 2.3VTI	2,3	4	1.344.000.000
1270	HONDA	ACCORD 2.4 VTI	2,4	5	1.344.000.000
1271	HONDA	ACCORD 2.4S	2,4	5	1.344.000.000
1272	HONDA	ACCORD 2.4VTI-E	2,4	5	1.344.000.000
1273	HONDA	ACCORD COUPE EX	2,4	5	1.344.000.000
1274	HONDA	ACCORD COUPE EX-L	2,4	5	1.348.000.000
1275	HONDA	ACCORD COUPE EX-L	3,5	5	1.780.000.000
1276	HONDA	ACCORD COUPE LX	2,4	5	1.344.000.000
1277	HONDA	ACCORD CROSSTOUR	3,5	5	1.780.000.000
1278	HONDA	ACCORD CROSSTOUR EX-L	3,5	5	1.780.000.000
1279	HONDA	ACCORD CROSSTOUR EX-L 4WD	3,5	5	1.850.000.000
1280	HONDA	ACCORD EX	2,3	5	1.344.000.000
1281	HONDA	ACCORD EX	2,4	5	1.470.000.000
1282	HONDA	ACCORD EX	3	5	1.470.000.000
1283	HONDA	ACCORD EX	3,5	5	1.780.000.000
1284	HONDA	ACCORD EX V6	3,5	5	1.300.000.000
1285	HONDA	ACCORD EX-L	2,4	5	1.344.000.000
1286	HONDA	ACCORD EX-L	3,5	5	1.780.000.000

1287	HONDA	ACCORD EX-S	2	5	1.046.000.000
1288	HONDA	ACCORD HYBRID	2	5	1.046.000.000
1289	HONDA	ACCORD LX	2,4	5	1.344.000.000
1290	HONDA	ACCORD LX 2.0	2	5	1.046.000.000
1291	HONDA	ACCORD LX-P	2,4	5	1.344.000.000
1292	HONDA	ACCORD SE	2,4	5	1.344.000.000
1293	HONDA	ACCORD SE V6	3	5	1.470.000.000
1294	HONDA	ACCORD VTI	2	5	1.046.000.000
1295	HONDA	CITY	1,5	5	678.000.000
1296	HONDA	CITY 1.3S MT	1,3	5	658.000.000
1297	HONDA	CIVIC	1,3	5	594.000.000
1298	HONDA	CIVIC	1,8	5	980.000.000
1299	HONDA	CIVIC	2	5	990.000.000
1300	HONDA	CIVIC 1.4 SPORT	1,3	5	594.000.000
1301	HONDA	CIVIC 1.4I-VTEC SPORT I-SHIFT	1,3	5	594.000.000
1302	HONDA	CIVIC 1.6 VTI	1,6	5	594.000.000
1303	HONDA	CIVIC COUPE EX-	1,8	5	980.000.000
1304	HONDA	CIVIC DX	1,7	5	510.000.000
1305	HONDA	CIVIC DX VP US	1,7	5	500.000.000
1306	HONDA	CIVIC EX	1,5	5	400.000.000
1307	HONDA	CIVIC EX	1,8	5	980.000.000
1308	HONDA	CIVIC EX	2,7	5	980.000.000
1309	HONDA	CIVIC EX-I	1,5	5	400.000.000
1310	HONDA	CIVIC EX-I	1,8	5	980.000.000
1311	HONDA	CIVIC HYBRID	1,3	5	594.000.000
1312	HONDA	CIVIC HYBRID	1,4	5	594.000.000
1313	HONDA	CIVIC I-VTEC SPORT1-SHIFT	1,4	5	825.000.000
1314	HONDA	CIVIC LX	1,7	5	500.000.000
1315	HONDA	CIVIC LX	1,8	5	980.000.000
1316	HONDA	CIVIC LX-S	1,8	5	980.000.000
1317	HONDA	CIVIC SI	2	5	990.000.000
1318	HONDA	CIVIC SI COUPE	2	5	990.000.000
1319	HONDA	CIVIC SPORT	1,7	5	500.000.000
1320	HONDA	CR-Z EX HYBRID	1,5	2	1.149.000.000
1321	HONDA	CR-Z HYBRID	1,5	2	1.063.000.000
1322	HONDA	CR-Z HYBRID EX	1,5	2	1.149.000.000
1323	HONDA	CR-V	2	5	1.076.000.000
1324	HONDA	CR-V	2,2	5	1.100.000.000
1325	HONDA	CR-V	2,3	5	1.100.000.000
1326	HONDA	CR-V	2,4	5	1.140.000.000

1327	HONDA	CR-V	2,4	8	1.140.000.000
1328	HONDA	CR-V 2.0I-VTEC VTI-S	2	5	1.052.000.000
1329	HONDA	CR-V 2.4I-VTEC VTI	2,4	5	1.100.000.000
1330	HONDA	CR-V 4WD	2,4	5	1.270.000.000
1331	HONDA	CR-V EX	2	5	964.000.000
1332	HONDA	CR-V EX	2,4	5	1.270.000.000
1333	HONDA	CR-V EX-S	2,4	5	1.536.000.000
1334	HONDA	CR-V EX-L	2	5	900.000.000
1335	HONDA	CR-V EX-L	2,4	5	1.581.000.000
1336	HONDA	CR-V EX-L	2,4	7	1.270.000.000
1337	HONDA	CR-V GX	2	5	1.076.000.000
1338	HONDA	CR-V LX	2	4	1.076.000.000
1339	HONDA	CR-V LX	2,4	5	1.270.000.000
1340	HONDA	CR-V LX-L	2,4	5	1.270.000.000
1341	HONDA	CR-V RVSI	2,4	5	1.583.000.000
1342	HONDA	CR-V SX	2	5	900.000.000
1343	HONDA	CR-V TYPE R	2	5	900.000.000
1344	HONDA	CR-V VTI	2	5	1.545.000.000
1345	HONDA	CR-Z EX	1,5	2	1.076.000.000
1346	HONDA	ELEMENT	2,4	4	1.100.000.000
1347	HONDA	ELEMENT EX	2,4	4	1.040.000.000
1348	HONDA	ELEMENT LX	2,4	4	940.000.000
1349	HONDA	ELEMENT SC	2,4	4	1.120.000.000
1350	HONDA	FIT	1,5	5	821.000.000
1351	HONDA	FIT LX	1,5	5	821.000.000
1352	HONDA	FIT SPORT	1,5	5	790.000.000
1353	HONDA	INSIGHT HYBRID	1,3	5	813.000.000
1354	HONDA	INSIGHT HYBRID EX	1,3	5	989.000.000
1355	HONDA	INSIGHT LX	1,3	5	813.000.000
1356	HONDA	JAZZ	1,3	5	650.000.000
1357	HONDA	JAZZ 1.5ES	1,5	5	650.000.000
1358	HONDA	JAZZ EX	1,5	5	650.000.000
1359	HONDA	LEGEND	3,5	5	2.130.000.000
1360	HONDA	ODYSSEY	2,3	7	1.990.000.000
1361	HONDA	ODYSSEY	2,4	7	1.990.000.000
1362	HONDA	ODYSSEY	3,5	7	2.130.000.000
1363	HONDA	ODYSSEY	3,5	8	2.130.000.000
1364	HONDA	ODYSSEY EX	3,5	7	2.130.000.000
1365	HONDA	ODYSSEY EX	3,5	8	2.130.000.000
1366	HONDA	ODYSSEY EX-L	3,5	7	2.130.000.000
1367	HONDA	ODYSSEY EX-L	3,5	8	2.130.000.000

1368	HONDA	ODYSSEY LX	3,5	7	2.130.000.000
1369	HONDA	ODYSSEY LX	3,5	8	2.130.000.000
1370	HONDA	ODYSSEY TOURING	3,5	7	2.130.000.000
1371	HONDA	ODYSSEY TOURING	3,5	8	2.130.000.000
1372	HONDA	ODYSSEY TOURING ELITE	3,5	8	2.130.000.000
1373	HONDA	PILOT	3,5	8	1.893.000.000
1374	HONDA	PILOT EX	3,5	8	1.560.000.000
1375	HONDA	PILOT EX-L	3,5	7	1.893.000.000
1376	HONDA	PILOT EX-L	3,5	8	1.893.000.000
1377	HONDA	PILOT LX	3,5	8	1.663.000.000
1378	HONDA	PILOT LX-VP	3,5	8	1.893.000.000
1379	HONDA	PILOT TOURING	3,5	8	2.337.000.000
1380	HONDA	PILOT VP	3,5	8	1.110.000.000
1381	HONDA	RIDGELINE RTL	3,5	5	1.180.000.000
1382	HONDA	S2000	2	2	1.680.000.000
1383	HONDA	S2000	2,2	2	1.730.000.000
1384	HONDA	S2000 CONVERTIBLE	2,2	2	1.730.000.000
1385	HONDA	STREAM	2	7	666.000.000
1386	HONDA	JAZZ V-CVT (GK583KL)	1,5	5	544.000.000
1387	HONDA	JAZZ VX-CVT (GK585KLX)	1,5	5	594.000.000
1388	HONDA	JAZZ VX-CVT (GK585JLX)	1,5	5	594.000.000
1389	HONDA	PILOT ELITE AWD	3,5	7	2.420.000.000
1390	HONDA	JAZZ (GK585JLX)	1,5	5	594.000.000
1391	HONDA	JAZZ RS (GK587JEY)	1,5	5	624.000.000
1392	HONDA	CR-V L (RW187KJN)	1,5	7	1.093.000.000
1393	HONDA	CR-V G (RW185KLN)	1,5	7	1.023.000.000
1394	HONDA	HR-V (RU585KJN)	1,8	5	866.000.000
1395	HONDA	JAZZ (GK585KLX)	1,5	5	594.000.000
1396	HONDA	HR-V (RU585JJN)	1,8	5	866.000.000
1397	HONDA	CR-V I-VTEC VTI	2	5	1.218.000.000
1398	HONDA	CR-V RE4	2,4	5	1.140.000.000
1399	HONDA	HR-V (RU583JL)	1,8	5	786.000.000
1400	HONDA	HR-V (RU583KL)	1,8	5	786.000.000
1401	HONDA	JAZZ (GK587JEY)	1,5	5	650.000.000
1402	HONDA	JAZZ RS (GK587KEY)	1,5	5	624.000.000
1403	HONDA	JAZZ (GK583KL)	1,5	5	535.000.000
1404	HONDA	JAZZ (GK583JL)	1,5	5	539.000.000
1405	HONDA	JAZZ (GK587KEY)	1,5	5	624.000.000
1406	HONDA	CIVIC 15BASE (FC165JLN)	1,5	5	831.000.000
1407	HONDA	CR-V (RW185JJN)	1,5	7	1.068.000.000
1408	HONDA	CR-V (RW185JLN)	1,5	7	1.003.000.000

1409	HONDA	CIVIC (FC167JJN)	1,5	5	897.000.000
1410	HONDA	CR-V 15BASE (RW183JLN)	1,5	7	973.000.000
1411	HONDA	CIVIC 18VCVT (FC663JLNX)	1,8	5	763.000.000
1412	HONDA	CIVIC (FC663HLNX)	1,8	5	763.000.000
1413	HONDA	CR-V (RW183JLN)	1,5	7	963.000.000
1414	HONDA	CR-V 15MID (RW185JLN)	1,5	7	1.013.000.000
1415	HONDA	CIVIC 18VCVT (FC663HLNX)	1,8	5	763.000.000
1416	HONDA	CIVIC 15TOP (FC167JJN)	1,5	5	902.000.000
1417	HONDA	CR-V 15TOP (RW187JJN)	1,5	7	1.083.000.000
1418	HONDA	CIVIC (FC663JLNX)	1,8	5	763.000.000
1419	HONDA	CR-V (RW187JJN)	1,5	7	1.083.000.000
1420	HONDA	CIVIC (FC165JLN)	1,5	5	831.000.000
1421	HONDA	ACCORD 24SV (CR263HJN2)	2,4	5	1.198.000.000
1422	HONDA	ACCORD (CR263JJN2)	2,4	5	1.203.000.000
1423	HONDA	ACCORD 2.4S AT (CR263GJN2)	2,4	5	1.470.000.000
1424	HONDA	CIVIC G (FC661KLNK)	1,8	5	794.000.000
1425	HONDA	BRIO V (DD186KL)	1,2	5	418.000.000
1426	HONDA	BRIO RS OP1 (DD187KL)	1,2	5	452.000.000
1427	HONDA	CIVIC RS (FC168KEN)	1,5	5	929.000.000
1428	HONDA	BRIO RS (DD189KL)	1,2	5	448.000.000
1429	HONDA	CIVIC E (FC663KL)	1,8	5	734.000.000
1430	HONDA	CIVIC 15TOP (FC167HJN)	1,5	5	942.500.000
1431	HONDA	HR-V L (RU585LJN)	1,8	5	866.000.000
1432	HONDA	HR-V G (RU583LL)	1,8	5	786.000.000
1433	HONDA	CR-V E (RW183LLN)	1,5	7	983.000.000
1434	HONDA	CR-V L (RW187LJN)	1,5	7	1.093.000.000
1435	HONDA	CIVIC RS (FC168LEN)	1,5	5	929.000.000
1436	HONDA	CIVIC E (FC663LL)	1,8	5	729.000.000
1437	HONDA	CR-V G (RW185LLN)	1,5	7	1.023.000.000
1438	HONDA	CIVIC G (FC661LLNX)	1,8	5	789.000.000
1439	HONDA	ACCORD EL-V (CV165KKN)	1,5	5	1.320.000.000
1440	HONDA	BRIO V (DD186LL)	1,2	5	418.000.000
1441	HONDA	BRIO RS OP1 (DD187LL)	1,2	5	452.000.000
1442	HONDA	BRIO RS (DD189LL)	1,2	5	448.000.000
1443	HONDA	CIVIC RS (FE168NG)	1,5	5	875.000.000
1444	HONDA	HR-V L (RU585MJN)	1,8	5	866.000.000
1445	HONDA	CIVIC E (FE163NL)	1,5	5	735.000.000
1446	HONDA	HR-V RS (RV389PEN)	1,5	5	876.000.000
1447	HONDA	CR-V E (RW183KLN)	1,5	7	983.000.000
1448	HONDA	ACCORD EL-V (CV165NKN)	1,5	5	1.319.000.000
1449	HONDA	CIVIC RS (FE168PG)	1,5	5	875.000.000

1450	HONDA	BRIO RS OP1 (DD187ML)	1,2	5	452.000.000
1451	HONDA	HR-V L (RV387PLN)	1,5	5	831.000.000
1452	HONDA	ACCORD EL-V (CV165MKN)	1,5	5	1.319.000.000
1453	HONDA	BR-V G (DG384SL)	1,5	7	661.000.000
1454	HONDA	HR-V G (RV386NL)	1,5	5	704.000.000
1455	HONDA	HR-V L (RV387NLN)	1,5	5	831.000.000
1456	HONDA	CIVIC G (FE165NL)	1,5	5	775.000.000
1457	HONDA	BRIO RS (DD189ML)	1,2	5	450.000.000
1458	HONDA	HR-V G (RV386PL)	1,5	5	704.000.000
1459	HONDA	HR-V G (RU583ML)	1,8	5	786.000.000
1460	HONDA	HR-V RS (RV389NEN)	1,5	5	876.000.000
1461	HONDA	CR-V LSE	1,5	7	1.138.000.000
1462	HONDA	CIVIC G (FE165PL)	1,5	5	770.000.000
1463	HONDA	BR-V L (DG388SEN)	1,5	7	705.000.000
1464	HONDA	CIVIC TYPE-R (FL574PE)	2	4	2.399.000.000
1465	HONDA	CIVIC RS (FE168RG)	1,5	5	870.000.000
1466	HONDA	CR-V E:HEV RS (RS588RK)	2	5	1.261.000.000
1467	HONDA	CIVIC G (FE165RL)	1,5	5	770.000.000
1468	HONDA	HR-V RS (RV389REN)	1,5	5	871.000.000
1469	HONDA	HR-V G (RV386RL)	1,5	5	699.000.000
1470	HONDA	HR-V G (RV386SLN)	1,5	5	699.000.000
1471	HONDA	CIVIC TYPE-R (FL574RE)	2	4	2.399.000.000
1472	HONDA	CIVIC RS (FE168SG)	1,5	5	889.000.000
1473	HONDA	HR-V FHEV E:HEV RS (RV589SEN)	1,5	5	869.000.000
1474	HONDA	CIVIC FHEV E:HEV RS (FE468SG)	2	5	999.000.000
1475	HONDA	CR-V E:HEV RS (RS588SK)	2	5	1.259.000.000
1476	HONDA	CIVIC G (FE165SL)	1,5	5	790.400.000
1477	HONGXING	NOBLE HX6300	1,1	4	130.000.000
1478	HONGXING	NOBLE HX6300A	1,1	4	130.000.000
1479	HUMMER	H2	6	6	2.660.000.000
1480	HUMMER	H2	6,2	5	2.720.000.000
1481	HUMMER	H2	6,2	6	2.720.000.000
1482	HUMMER	H2	6,2	7	2.720.000.000
1483	HUMMER	H2 LUXURY	6	7	2.660.000.000
1484	HUMMER	H2 LUXURY	6,2	7	2.720.000.000
1485	HUMMER	H2 SUT LUXURY	6,2	5	2.720.000.000
1486	HUMMER	H3	3,5	5	1.570.000.000
1487	HUMMER	H3	3,7	5	1.860.000.000
1488	HUMMER	H3 LUXURY	3,7	5	1.860.000.000
1489	HUMMER	H3X	3,7	5	1.860.000.000

1490	HYUNDAI	ACCENT	1,3	4	542.000.000
1491	HYUNDAI	ACCENT	1,4	5	542.000.000
1492	HYUNDAI	ACCENT	1,5	5	572.000.000
1493	HYUNDAI	ACCENT	1,6	5	572.000.000
1494	HYUNDAI	ACCENT BLUE	1,4	5	571.000.000
1495	HYUNDAI	ACCENT BLUE	1,6	5	572.000.000
1496	HYUNDAI	ACCENT GDI	1,6	5	572.000.000
1497	HYUNDAI	ACCENT GLS	1,6	5	660.000.000
1498	HYUNDAI	ACCENT M16 GDI	1,6	5	572.000.000
1499	HYUNDAI	ACCENT VVT	1,4	5	556.000.000
1500	HYUNDAI	ATOS PRIME GL	1,1	5	440.000.000
1501	HYUNDAI	ATOZ	0,8	5	1.050.000.000
1502	HYUNDAI	AVANTE E16	1,6	5	550.000.000
1503	HYUNDAI	AVANTE M16 GDI	1,5	5	440.000.000
1504	HYUNDAI	AVANTE M16 GDI	1,6	5	682.000.000
1505	HYUNDAI	AVANTE S16	1,6	5	662.000.000
1506	HYUNDAI	AVANTE X16	1,6	5	548.000.000
1507	HYUNDAI	AVANTE XD	1,6	5	548.000.000
1508	HYUNDAI	AZERA	2,4	5	1.442.000.000
1509	HYUNDAI	AZERA	2,7	5	1.442.000.000
1510	HYUNDAI	AZERA	3	5	1.491.000.000
1511	HYUNDAI	AZERA	3,3	5	1.491.000.000
1512	HYUNDAI	AZERA GLS	3,3	5	1.491.000.000
1513	HYUNDAI	AZERA Q240	2,4	5	1.442.000.000
1514	HYUNDAI	CENTENNIAL	3,5	5	1.200.000.000
1515	HYUNDAI	CENTENNIAL VL45	4,5	4	1.400.000.000
1516	HYUNDAI	CLICK	1,1	5	320.000.000
1517	HYUNDAI	CLICK	1,3	5	380.000.000
1518	HYUNDAI	CLICK	1,4	5	380.000.000
1519	HYUNDAI	CLICK	1,5	5	380.000.000
1520	HYUNDAI	CLICK I	1,3	5	380.000.000
1521	HYUNDAI	CLICK I	1,4	5	380.000.000
1522	HYUNDAI	CLICK I DELUXE	1,4	5	380.000.000
1523	HYUNDAI	CLICK N	1,4	5	380.000.000
1524	HYUNDAI	CLICK N VALUE	1,4	5	380.000.000
1525	HYUNDAI	CLICK W	1,3	5	380.000.000
1526	HYUNDAI	CLICK W	1,4	5	380.000.000
1527	HYUNDAI	CLICK W	1,6	5	450.000.000
1528	HYUNDAI	CLICK W FANCY I	1,4	5	380.000.000
1529	HYUNDAI	CLICK W LUXURY	1,4	5	380.000.000
1530	HYUNDAI	COUNTY	3,9	4	1.050.000.000

1531	HYUNDAI	COUPE	2,7	4	900.000.000
1532	HYUNDAI	COUPE FX	2,7	4	900.000.000
1533	HYUNDAI	CRETA	1,6	5	806.000.000
1534	HYUNDAI	ELANTRA	1,6	5	581.000.000
1535	HYUNDAI	ELANTRA	1,8	5	680.000.000
1536	HYUNDAI	ELANTRA GLS	1,6	5	701.000.000
1537	HYUNDAI	ELANTRA GLS	1,8	5	732.000.000
1538	HYUNDAI	ELANTRA GLS	2	5	820.000.000
1539	HYUNDAI	ELANTRA GT	1,8	5	680.000.000
1540	HYUNDAI	ELANTRA SE	2	5	820.000.000
1541	HYUNDAI	EON	0,8	5	328.000.000
1542	HYUNDAI	EQUUS	4,6	5	3.131.000.000
1543	HYUNDAI	EQUUS GS350	3,5	5	2.626.000.000
1544	HYUNDAI	EQUUS JL350	3,5	4	2.006.000.000
1545	HYUNDAI	EQUUS JS380	3,8	5	1.355.000.000
1546	HYUNDAI	EQUUS VS460	4,6	4	2.584.000.000
1547	HYUNDAI	EQUUS VS460	4,6	5	3.206.000.000
1548	HYUNDAI	EQUUS VS500	5	4	2.000.000.000
1549	HYUNDAI	FORTE SLI	1,6	5	460.000.000
1550	HYUNDAI	GALLOPER	2,5	6	992.000.000
1551	HYUNDAI	GALLOPER	3	7	992.000.000
1552	HYUNDAI	GALLOPER II	2,5	5	992.000.000
1553	HYUNDAI	GALLOPER II	2,5	7	992.000.000
1554	HYUNDAI	GENESIS	2	4	1.037.000.000
1555	HYUNDAI	GENESIS	3,3	5	2.450.000.000
1556	HYUNDAI	GENESIS	3,8	5	2.240.000.000
1557	HYUNDAI	GENESIS 3.3	3,3	5	2.150.000.000
1558	HYUNDAI	GENESIS 3.8	3,8	5	2.240.000.000
1559	HYUNDAI	GENESIS COUPE 2	2	4	1.263.000.000
1560	HYUNDAI	GENESIS COUPE 2	2	5	1.263.000.000
1561	HYUNDAI	GENESIS COUPE 2.0T	2	4	1.263.000.000
1562	HYUNDAI	GENESIS COUPE 200 TURBO	2	4	1.263.000.000
1563	HYUNDAI	GETZ	1,1	5	315.000.000
1564	HYUNDAI	GETZ	1,4	5	414.000.000
1565	HYUNDAI	GETZ	1,6	5	414.000.000
1566	HYUNDAI	GRACE	2,5	5	886.000.000
1567	HYUNDAI	GRACE	2,6	3	780.000.000
1568	HYUNDAI	GRAND I10	1	5	413.000.000
1569	HYUNDAI	GRAND I10	1,2	5	442.000.000
1570	HYUNDAI	GRAND STAREX	2,4	6	707.000.000
1571	HYUNDAI	GRAND STAREX	2,4	7	683.000.000

1572	HYUNDAI	GRAND STAREX	2,4	8	586.000.000
1573	HYUNDAI	GRAND STAREX	2,4	9	768.000.000
1574	HYUNDAI	GRAND STAREX	2,5	3	780.000.000
1575	HYUNDAI	GRAND STAREX	2,5	6	783.000.000
1576	HYUNDAI	GRAND STAREX	2,5	7	683.000.000
1577	HYUNDAI	GRAND STAREX	2,5	9	950.000.000
1578	HYUNDAI	GRAND STAREX CV	2,5	5	886.000.000
1579	HYUNDAI	GRAND STAREX CV	2,5	9	828.000.000
1580	HYUNDAI	GRAND STAREX CVX	2,5	3	665.000.000
1581	HYUNDAI	GRAND STAREX CVX	2,5	5	665.000.000
1582	HYUNDAI	GRANDEUR	2,5	5	1.407.000.000
1583	HYUNDAI	GRANDEUR	3	4	1.654.000.000
1584	HYUNDAI	GRANDEUR HG240	2,4	5	1.407.000.000
1585	HYUNDAI	GRANDEUR HG240 LUXURY	2,4	5	1.407.000.000
1586	HYUNDAI	GRANDEUR HG300	3	5	1.654.000.000
1587	HYUNDAI	GRANDEUR Q270	2,7	5	1.069.000.000
1588	HYUNDAI	H-1	2,4	3	885.000.000
1589	HYUNDAI	H-1	2,4	6	733.000.000
1590	HYUNDAI	H-1	2,4	9	885.000.000
1591	HYUNDAI	H-1	2,5	3	743.000.000
1592	HYUNDAI	H-1	2,5	5	724.000.000
1593	HYUNDAI	H-1	2,5	6	762.000.000
1594	HYUNDAI	H-1	2,5	9	890.000.000
1595	HYUNDAI	H1 SVX	2,5	9	890.000.000
1596	HYUNDAI	HD 120	7,5	3	840.000.000
1597	HYUNDAI	HUYNDAI	2,4	8	1.247.000.000
1598	HYUNDAI	I10	1,1	5	430.000.000
1599	HYUNDAI	I10	1,2	5	430.000.000
1600	HYUNDAI	I20	1,2	5	418.000.000
1601	HYUNDAI	I20	1,4	5	520.000.000
1602	HYUNDAI	I20 A/T	1,4	5	508.000.000
1603	HYUNDAI	I30	1,6	3	722.000.000
1604	HYUNDAI	I30	1,6	5	722.000.000
1605	HYUNDAI	I30	2	5	860.000.000
1606	HYUNDAI	I30 CW	1,6	5	662.000.000
1607	HYUNDAI	I30 CW	2	5	860.000.000
1608	HYUNDAI	I40 2.0GDI	2	5	700.000.000
1609	HYUNDAI	IX35	2	5	838.000.000
1610	HYUNDAI	LAVITA	1,6	5	450.000.000
1611	HYUNDAI	MATRIX	1,6	5	540.000.000
1612	HYUNDAI	MATRIX GLS	1,6	5	540.000.000

1613	HYUNDAI	MAXCRUZ E-VGT R2.2	2,2	7	550.000.000
1614	HYUNDAI	NEW CLICK	1,4	5	380.000.000
1615	HYUNDAI	NEW CLICK	1,6	5	450.000.000
1616	HYUNDAI	NEW EF SONATA	2	5	796.000.000
1617	HYUNDAI	NEW GRANDEUR XG	2,5	5	1.407.000.000
1618	HYUNDAI	PORTER II	2,5	6	345.000.000
1619	HYUNDAI	SANTAFE	2	5	900.000.000
1620	HYUNDAI	SANTAFE	2	7	1.100.000.000
1621	HYUNDAI	SANTAFE	2,2	5	985.000.000
1622	HYUNDAI	SANTAFE	2,2	7	985.000.000
1623	HYUNDAI	SANTAFE	2,4	5	1.358.000.000
1624	HYUNDAI	SANTAFE	2,4	7	1.358.000.000
1625	HYUNDAI	SANTAFE	2,7	5	1.358.000.000
1626	HYUNDAI	SANTAFE	2,7	7	1.358.000.000
1627	HYUNDAI	SANTAFE	3,3	7	2.092.000.000
1628	HYUNDAI	SANTAFE	3,5	7	1.358.000.000
1629	HYUNDAI	SANTAFE E-VGT	2	7	1.227.000.000
1630	HYUNDAI	SANTAFE E-VGT	2,2	7	1.180.000.000
1631	HYUNDAI	SANTAFE E-VGT R2.0	2	5	1.024.000.000
1632	HYUNDAI	SANTAFE E-VGT R2.0	2	7	1.024.000.000
1633	HYUNDAI	SONATA	1,8	5	970.000.000
1634	HYUNDAI	SONATA	2	5	970.000.000
1635	HYUNDAI	SONATA	2,4	5	1.299.000.000
1636	HYUNDAI	SONATA F24	2,4	5	1.299.000.000
1637	HYUNDAI	SONATA F24 GDI	2,4	5	1.299.000.000
1638	HYUNDAI	SONATA LIMITED	2,4	5	1.080.000.000
1639	HYUNDAI	SONATA N20	2	5	796.000.000
1640	HYUNDAI	SONATA Y20	2	5	923.000.000
1641	HYUNDAI	STAREX	2,5	6	683.000.000
1642	HYUNDAI	STAREX	2,5	9	570.000.000
1643	HYUNDAI	STAREX	2,6	9	570.000.000
1644	HYUNDAI	STAREX GOLD RV	2,5	9	570.000.000
1645	HYUNDAI	STAREX GRX	2,5	3	886.000.000
1646	HYUNDAI	STAREX GRX	2,5	9	570.000.000
1647	HYUNDAI	STAREX GX	2,5	8	570.000.000
1648	HYUNDAI	STAREX GX	2,5	9	570.000.000
1649	HYUNDAI	STAREX RV	2,5	8	570.000.000
1650	HYUNDAI	STAREX RV	2,5	9	570.000.000
1651	HYUNDAI	STAREX SV	2,5	9	570.000.000
1652	HYUNDAI	TERRACAN	2,5	7	750.000.000
1653	HYUNDAI	TERRACAN	3,5	7	822.000.000

1654	HYUNDAI	TERRACAN EX290	2,9	7	822.000.000
1655	HYUNDAI	TERRACAN JX250	2,5	7	750.000.000
1656	HYUNDAI	TERRACAN JX290	2,9	7	822.000.000
1657	HYUNDAI	TIBURON LTD	2,7	4	1.090.000.000
1658	HYUNDAI	TRAJET	2	7	650.000.000
1659	HYUNDAI	TRAJET XG	2	9	650.000.000
1660	HYUNDAI	TRAJET XG GLS	2	9	650.000.000
1661	HYUNDAI	TRAJET XG GOLD	2	9	650.000.000
1662	HYUNDAI	TUCSON	2	5	881.000.000
1663	HYUNDAI	TUCSON	2,7	5	1.200.000.000
1664	HYUNDAI	TUCSON 4WD	2	5	949.000.000
1665	HYUNDAI	TUCSON DX	2	5	881.000.000
1666	HYUNDAI	TUCSON GLS	2	5	860.000.000
1667	HYUNDAI	TUCSON IX LMX20	2	5	881.000.000
1668	HYUNDAI	TUCSON IX LX20	2	5	810.000.000
1669	HYUNDAI	TUCSON IX X20	2	5	881.000.000
1670	HYUNDAI	TUCSON IX35	2	5	881.000.000
1671	HYUNDAI	TUCSON JX	2	5	881.000.000
1672	HYUNDAI	TUCSON LIMITED 4WD	2,4	5	1.048.000.000
1673	HYUNDAI	TUCSON LMX20	2	5	869.000.000
1674	HYUNDAI	TUCSON LX20	2	5	810.000.000
1675	HYUNDAI	TUCSON MX	2	5	881.000.000
1676	HYUNDAI	TUCSON MXL	2	5	881.000.000
1677	HYUNDAI	TUCSON R2.0 CRDI 4WD	2	5	881.000.000
1678	HYUNDAI	TUCSON SE	2,4	5	1.048.000.000
1679	HYUNDAI	TUCSON X20	2	5	797.000.000
1680	HYUNDAI	TUSCANI COUPE G	2	4	800.000.000
1681	HYUNDAI	VELOSTER	1,6	4	817.000.000
1682	HYUNDAI	VELOSTER GDI	1,6	4	798.000.000
1683	HYUNDAI	VERACRUZ	3	7	1.222.000.000
1684	HYUNDAI	VERACRUZ	3,8	7	1.376.000.000
1685	HYUNDAI	VERACRUZ 300VX	3	7	1.200.000.000
1686	HYUNDAI	VERACRUZ 300VXL	3	7	1.222.000.000
1687	HYUNDAI	VERACRUZ 300X	3	7	1.200.000.000
1688	HYUNDAI	VERACRUZ 300X DELUXE	3	7	1.222.000.000
1689	HYUNDAI	VERACRUZ 380VXL	3,8	7	1.100.000.000
1690	HYUNDAI	VERACRUZ GLS	3,8	7	1.140.000.000
1691	HYUNDAI	VERACRUZ LIMITED	3,8	7	1.376.000.000
1692	HYUNDAI	VERACRUZ VXL	3	7	1.222.000.000
1693	HYUNDAI	VERNA	1,3	4	400.000.000
1694	HYUNDAI	VERNA	1,3	5	400.000.000

1695	HYUNDAI	VERNA	1,4	5	400.000.000
1696	HYUNDAI	VERNA	1,5	5	426.000.000
1697	HYUNDAI	VERNA C	1	5	440.000.000
1698	HYUNDAI	VERNA C1.6	1,6	5	482.000.000
1699	HYUNDAI	VERNA GLS	1,5	5	426.000.000
1700	HYUNDAI	VERNA VALUE	1,4	5	400.000.000
1701	HYUNDAI	VERNA/ACCENT	1,4	5	400.000.000
1702	HYUNDAI	VERNA/ACCENT	1,5	5	450.000.000
1703	HYUNDAI	XG	3	5	862.000.000
1704	HYUNDAI	SANTAFE MLX	2	7	940.000.000
1705	HYUNDAI	SANTAFE MLX	2,2	7	985.000.000
1706	HYUNDAI	SANTAFE HTRAC 2.2D	2,2	7	1.336.000.000
1707	HYUNDAI	SANTAFE SLX	2	3	1.024.000.000
1708	HYUNDAI	SANTAFE SLX	2	5	1.024.000.000
1709	HYUNDAI	SANTAFE SLX	2	7	1.111.000.000
1710	HYUNDAI	SANTAFE SLX	2,2	7	1.112.000.000
1711	HYUNDAI	SANTAFE TC3	2,2	7	698.000.000
1712	HYUNDAI	SANTAFE TC3	2,7	7	920.000.000
1713	HYUNDAI	SANTAFE TC1	2,2	7	925.000.000
1714	HYUNDAI	SANTAFE TC1	2,7	7	1.040.000.000
1715	HYUNDAI	SANTAFE GVS	2	7	900.000.000
1716	HYUNDAI	SANTAFE GVS	2,2	7	1.112.000.000
1717	HYUNDAI	SANTAFE HTRAC	2,4	7	1.336.000.000
1718	HYUNDAI	SANTAFE LIMITED	3,3	7	1.250.000.000
1719	HYUNDAI	I20 ACTIVE	1,4	5	590.000.000
1720	HYUNDAI	SANTAFE CLX	2	7	750.000.000
1721	HYUNDAI	SANTAFE CLX	2,2	7	800.000.000
1722	HYUNDAI	SANTAFE GOLD	2	7	650.000.000
1723	HYUNDAI	SANTAFE GLS	2,7	5	1.040.000.000
1724	HYUNDAI	SANTAFE GLS	2,7	7	920.000.000
1725	HYUNDAI	PALISADE (S8W8EFC5K)	2,2	7	1.870.000.000
1726	HYUNDAI	GRAND STAREX VGT	2,5	3	665.000.000
1727	HYUNDAI	GRAND STAREX VGT	2,5	5	665.000.000
1728	HYUNDAI	GLLOPER INNOVATION	2,5	2	665.000.000
1729	HYUNDAI	SANTAFE 4WD	2,4	7	1.358.000.000
1730	HYUNDAI	STAREX SVX	2,5	6	886.000.000
1731	HYUNDAI	STARGAZER (I6W7D661V D D039)	1,5	7	473.100.000
1732	HYUNDAI	STARGAZER (I6W6D661V G G016)	1,5	6	575.000.000
1733	HYUNDAI	PALISADE (S8W82FC5K)	2,2	7	1.900.000.000
1734	HYUNDAI	CRETA (I7W5D661VDD28X)	1,5	5	640.000.000

1735	HYUNDAI	CRETA (I7W5D661VDD28C)	1,5	5	723.400.000
1736	HYUNDAI	CRETA (I7W5D661VDD28D)	1,5	5	725.500.000
1737	HYUNDAI	CRETA (I7W5D661VDD250)	1,5	5	670.000.000
1738	HYUNDAI	STARGAZER (I6W7D661V G G015)	1,5	7	563.000.000
1739	HYUNDAI	STARGAZER (I6W7D661V G G014)	1,5	7	495.000.000
1740	HYUNDAI	STARGAZER (I6W7D661V D D183)	1,5	7	482.400.000
1741	HYUNDAI	STARGAZER X (I6W7D661V B B000)	1,5	7	548.875.000
1742	HYUNDAI	STARGAZER X (I6W7D661V B B002)	1,5	7	591.202.000
1743	HYUNDAI	ELANTRA N (IBS4L5G17)	2	5	1.045.000.000
1744	HYUNDAI	ELANTRA N (IBS4L5G1M)	2	5	1.610.500.000
1745	HYUNDAI	EQUUS VS380	3,8	4	2.689.000.000
1746	HYUNDAI	EQUUS VS380	3,8	5	2.689.000.000
1747	INFINITI	EX35	3,5	5	1.700.000.000
1748	INFINITI	EX35 JOURNEY	3,5	5	1.700.000.000
1749	INFINITI	FX35	3,5	5	1.790.000.000
1750	INFINITI	FX35 AWD	3,5	5	2.393.000.000
1751	INFINITI	FX37	3,7	5	2.406.000.000
1752	INFINITI	FX45	4,5	5	2.360.000.000
1753	INFINITI	G25	2,5	5	1.934.000.000
1754	INFINITI	G35	3,5	4	1.600.000.000
1755	INFINITI	G35	3,5	5	1.600.000.000
1756	INFINITI	G37 CONVERTIBLE	3,7	4	2.369.000.000
1757	INFINITI	G37 COUPE	3,7	4	2.369.000.000
1758	INFINITI	G37 COUPE JOURNEY	3,7	4	2.369.000.000
1759	INFINITI	G37 JOURNEY	3,7	5	1.670.000.000
1760	INFINITI	G37 S	3,7	4	1.670.000.000
1761	INFINITI	JX35	3,5	7	2.296.000.000
1762	INFINITI	M 45	4,5	5	2.430.000.000
1763	INFINITI	M 45 SEDAN	4,5	5	2.310.000.000
1764	INFINITI	M35	3,5	5	2.100.000.000
1765	INFINITI	QX56	5,6	7	3.411.000.000
1766	INFINITI	QX56	5,6	8	2.090.000.000
1767	INFINITI	QX56 4WD	5,6	8	2.220.000.000
1768	INFINITI	QX80	5,6	7	4.899.000.000
1769	INFINITI	QX80	5,6	8	4.899.000.000
1770	INFINITI	QX70 (TLSNLVLS51EGAGA-A-)	3,7	5	3.899.000.000
1771	INFINITI	QX60 (JLJNLVWL50EQ7-----)	3,5	7	3.099.000.000

1772	INFINITI	QX60 (JLJNLVWL50EQ7A-D--)	3,5	7	3.399.000.000
1773	INFINITI	QX80 (JPKNLHLZ62EQ7-----)	5,6	6	6.999.000.000
1774	INFINITI	QX80 LUXE AWD	5,6	7	5.484.000.000
1775	INFINITI	QX50 AWD (TDRNLSLJ55UHA--G--)	2	5	2.439.000.000
1776	ISUZU	HILANDER CROSSW	2,5	9	515.000.000
1777	ISUZU	MU7	3	7	960.000.000
1778	ISUZU	TROOPER	3,2	5	400.000.000
1779	ISUZU	TROOPER	3,2	7	325.000.000
1780	ISUZU	TROOPER	3,2	9	680.000.000
1781	ISUZU	MU-X (UCR87GGL-RAUHVN)	1,9	7	820.000.000
1782	ISUZU	MU-X (UCR86GGL-RLUHPH)	2,5	7	899.000.000
1783	ISUZU	MU-X (UCR87GGL-TLUHVN)	1,9	7	904.000.000
1784	ISUZU	MU-X (UCR85GGL-TLUHPH)	3	7	843.000.000
1785	ISUZU	MU-X (UCS85GGL-TLUHVN)	3	7	1.120.000.000
1786	ISUZU	MU-X (UCR87GGL-RLUHVN)	1,9	7	779.000.000
1787	ISUZU	MU-X (UCR87GGL-RDUHVN)	1,9	7	910.800.000
1788	ISUZU	MU-X (UCS87GGL-TDUHVN)	1,9	7	1.250.700.000
1789	ISUZU	MU-X (UCR87GGL-TDUHVN2)	1,9	7	1.150.600.000
1790	ISUZU	MU-X (UCR87GGL-TDUHVN1)	1,9	7	998.800.000
1791	IVECO	NJ5048XJC37	2,8	6	675.000.000
1792	JAC	A10	1	5	231.000.000
1793	JAC	HFC 6450M2	2	5	185.000.000
1794	JAC	HFC6470AR3BE3	2,4	6	190.000.000
1795	JAC	HFC6470AR3BE3	2,4	7	190.000.000
1796	JAC	HFC7200C	2	5	185.000.000
1797	JAC	HFC7240SF	2,4	5	190.000.000
1798	JAC	J3A13	1,3	5	231.000.000
1799	JAC	REFINE	2,4	7	190.000.000
1800	JAC	REIN (HFC 6450M)	2	5	185.000.000
1801	JAGUAR	XF	2	5	2.689.000.000
1802	JAGUAR	XF	3	5	2.689.000.000
1803	JAGUAR	XF LUXURY	2	5	2.564.000.000
1804	JAGUAR	XF LUXURY	4,2	5	2.792.000.000
1805	JAGUAR	XF PREMIUM LUXURY	2	5	2.564.000.000
1806	JAGUAR	XF PREMIUM LUXURY	3	5	2.882.000.000
1807	JAGUAR	XF PREMIUM LUXURY	4,2	5	2.882.000.000
1808	JAGUAR	XJ	2	5	2.570.000.000
1809	JAGUAR	XJ	3	5	3.767.000.000
1810	JAGUAR	XJ	5	5	3.783.000.000
1811	JAGUAR	XJ PREMIUM LUXURY	2	5	3.767.000.000

1812	JAGUAR	XJ PREMIUM LUXURY	3	5	3.767.000.000
1813	JAGUAR	XJ VANDEN PLAS	4,2	5	2.792.000.000
1814	JAGUAR	X-TYPE	2,5	5	1.250.000.000
1815	JAGUAR	XF PURE (X260)	2	5	2.255.000.000
1816	JAGUAR	XE PRESTIGE (X760)	2	5	2.245.000.000
1817	JAGUAR	XJL PORTFOLIO (X351)	2	5	5.284.000.000
1818	JAGUAR	XJL PORTFOLIO (X351)	3	5	6.080.000.000
1819	JAGUAR	XJL PORTFOLIO (X351)	5	5	5.144.000.000
1820	JAGUAR	X-TYPE ESTATE	3	5	2.100.000.000
1821	JAGUAR	XF PRESTIGE (X260)	2	5	2.750.000.000
1822	JAGUAR	XF PORTFOLIO (X260)	2	5	3.065.000.000
1823	JAGUAR	XJL SUPERCHARGED (X351)	5	5	4.704.000.000
1824	JAGUAR	XJL (WA2GB)	5	5	4.288.000.000
1825	JAGUAR	F-TYPE S CONVERTIBLE (X152)	3	2	3.400.000.000
1826	JAGUAR	XF20T (X260)	2	5	2.689.000.000
1827	JAGUAR	XJL PREMIUM LUXURY (X351)	3	5	3.784.000.000
1828	JAGUAR	XJL PREMIUM LUXURY (X351)	5	5	5.364.000.000
1829	JAGUAR	XJL AUTOBIOGRAPHY (X351)	5	5	11.086.000.000
1830	JAGUAR	XJL SUPER SPORT (X351)	5	5	5.364.000.000
1831	JAGUAR	XF PRESTIGE (JB)	2	5	2.369.000.000
1832	JAGUAR	XJL (X351)	3	5	3.996.000.000
1833	JAGUAR	XE PORTFOLIO (X760)	2	5	2.599.000.000
1834	JAGUAR	F-PACE PRESTIGE 35T AWD (X761)	3	5	3.352.000.000
1835	JAGUAR	E-PACE S (DF)	2	5	2.959.000.000
1836	JAGUAR	F-PACE PORTFOLIO 25T AWD (X761)	2	5	4.051.000.000
1837	JAGUAR	F-PACE R-SPORT 35T AWD (X761)	3	5	3.430.000.000
1838	JAGUAR	F-PACE PURE 25T AWD (X761)	2	5	3.004.000.000
1839	JAGUAR	F-TYPE COUPE "S" (X152)	3	2	5.000.000.000
1840	JAGUAR	E-PACE R-DYNAMIC (DF)	2	5	2.620.000.000
1841	JAGUAR	F-PACE PRESTIGE (DC)	2	5	3.149.000.000
1842	JAGUAR	F TYPE S (X152)	3	2	3.399.000.000
1843	JAGUAR	F-PACE PORTFOLIO 35T AWD (X761)	3	5	4.245.000.000
1844	JAGUAR	F-TYPE COUPE (X152)	3	2	3.399.000.000
1845	JAGUAR	F-PACE PURE 35T AWD (X761)	3	5	3.137.000.000
1846	JAGUAR	F-PACE PRESTIGE 25T AWD (X761)	2	5	3.153.000.000
1847	JAGUAR	F-PACE R-SPORT 25T AWD (X761)	2	5	3.584.000.000
1848	JAGUAR	F-TYPE R (X152)	5	2	5.689.000.000

1849	JAGUAR	E-PACE FIRST EDITION (DF)	2	5	3.229.000.000
1850	JAGUAR	XJL PORTFOLIO (NNA)	3	5	6.450.000.000
1851	JAGUAR	F-PACE R-SPORT (DC)	2	5	3.549.000.000
1852	JAGUAR	F-TYPE R CONVERTIBLE (X152)	5	2	7.693.000.000
1853	JAGUAR	F-PACE SE (DC)	2	5	4.089.000.000
1854	JAGUAR	XF SE (JB)	2	5	3.269.000.000
1855	JAGUAR	E-PACE R-DYNAMIC S (DF)	2	5	3.075.000.000
1856	JAGUAR	XF S (JB)	2	5	2.881.000.000
1857	JAGUAR	XF R-SPORT (JB)	2	5	2.834.400.000
1858	JAGUAR	XE R-DYNAMIC SE (JA)	2	5	2.800.000.000
1859	JAGUAR	F-PACE PURE (DC)	2	5	2.730.000.000
1860	JAGUAR	F-TYPE R-DYNAMIC (QQ6)	3	2	8.745.000.000
1861	JEEP	CHEROKEE SRT-8	6,1	5	1.960.000.000
1862	JEEP	COMMANDER	4,7	7	1.600.000.000
1863	JEEP	COMMANDER LIMITED	3	7	3.695.000.000
1864	JEEP	COMMANDER OVERLAND	5,7	7	1.760.000.000
1865	JEEP	COMPASS	2,4	5	1.274.000.000
1866	JEEP	GRAND CHEROKEE	3	5	995.000.000
1867	JEEP	GRAND CHEROKEE	3,6	5	1.470.000.000
1868	JEEP	GRAND CHEROKEE LIMITED	3,6	5	2.656.000.000
1869	JEEP	GRAND CHEROKEE OVERLAND 4X4	3,6	5	1.470.000.000
1870	JEEP	LIBERTY SPORT	3,7	7	1.090.000.000
1871	JEEP	PATRIOT LIMITED	2,4	5	1.090.000.000
1872	JEEP	WRANGER RUBICON	3,8	4	1.667.000.000
1873	JEEP	WRANGLER	3,8	5	1.810.000.000
1874	JEEP	WRANGLER SAHARA	3,6	4	1.983.000.000
1875	JEEP	WRANGLER SAHARA	3,8	4	1.170.000.000
1876	JEEP	WRANGLER SPORT	2,8	4	1.193.000.000
1877	JEEP	WRANGLER SPORT	3,8	4	1.380.000.000
1878	JEEP	WRANGLER UNLIMITED	2,8	5	1.259.000.000
1879	JEEP	WRANGLER UNLIMITED	3,8	5	1.380.000.000
1880	JEEP	WRANGLER UNLIMITED RUBICON	3,6	5	2.600.000.000
1881	JEEP	WRANGLER UNLIMITED RUBICON	3,8	5	1.667.000.000
1882	JEEP	WRANGLER UNLIMITED SAHARA	3,6	5	1.856.000.000
1883	JEEP	WRANGLER UNLIMITED SAHARA	3,8	5	1.506.000.000
1884	JEEP	WRANGLER UNLIMITED SAHARA (SPORT)	3,8	5	1.666.000.000

1885	JEEP	WRANGLER UNLIMITED SPORT	3,6	5	1.744.000.000
1886	JEEP	WRANGLER UNLIMITED SPORT	3,8	5	1.744.000.000
1887	JEEP	WRANGLER X	3,8	4	940.000.000
1888	JEEP	WRANGLER UNLIMITED RUBICON 4X4	2	5	2.600.000.000
1889	JEEP	WRANGLER UNLIMITED RUBICON 4X4	3,6	5	2.980.000.000
1890	JEEP	WRANGLER JK RUBICON RECON 4X4	3,6	4	2.283.000.000
1891	JEEP	GRAND CHEROKEE LIMITED 4X4	5,7	5	2.020.000.000
1892	JEEP	RENEGADE TRAILHAWK	2,4	5	1.410.000.000
1893	JEEP	WRANGLER UNLIMITED SAHARA (JLJP7422G)	2	5	2.950.000.000
1894	JEEP	WRANGLER RUBICON 4X4 (JLJS7222R)	2	4	3.160.000.000
1895	JEEP	WRANGLER UNLIMITED RUBICON (JLJS7422R)	2	5	3.361.300.000
1896	JEEP	WRANGLER UNLIMITED SPORT (JLJL7422B)	2	5	3.116.000.000
1897	JEEP	GRAND CHEROKEE L LIMITED 4X4 (WLJP7523E)	3,6	7	3.800.000.000
1898	JIANGLING	JX1021DSH	2,8	5	200.000.000
1899	JIANGNAN	GLOW JNJ7111	1,1	4	150.000.000
1900	JINBEI	SY6483N2	2,2	9	200.000.000
1901	JINBEI	SY6483Q2	2,7	9	200.000.000
1902	JINBEI	SY6521DS2	2,4	9	200.000.000
1903	KIA	CADENZA	3,5	5	1.330.000.000
1904	KIA	CARENS	1,6	5	456.000.000
1905	KIA	CARENS	1,7	5	500.000.000
1906	KIA	CARENS	1,7	7	500.000.000
1907	KIA	CARENS	2	7	500.000.000
1908	KIA	CARENS EX	2	7	520.000.000
1909	KIA	CARENS EX CRDI	2	7	716.000.000
1910	KIA	CARENS FGKA43	2	7	514.000.000
1911	KIA	CARENS GLX	2	7	716.000.000
1912	KIA	CARENS GX	2	7	500.000.000
1913	KIA	CARENS PREMIUM	2	7	716.000.000
1914	KIA	CARNIVAL HI-LIMOUSINE	2,2	9	2.455.000.000
1915	KIA	CARNIVAL	2,2	9	2.455.000.000
1916	KIA	CARNIVAL	2,7	8	410.000.000
1917	KIA	CARNIVAL	2,9	9	410.000.000

1918	KIA	CARNIVAL GLX	2,9	9	410.000.000
1919	KIA	CARNIVAL GS	2,5	7	410.000.000
1920	KIA	CARNIVAL II	2,5	7	410.000.000
1921	KIA	CARNIVAL II	2,9	9	410.000.000
1922	KIA	CARNIVAL LS	2,5	9	410.000.000
1923	KIA	CERATO	1,6	5	730.000.000
1924	KIA	CERATO	2	5	730.000.000
1925	KIA	CERATO EX	1,6	5	443.000.000
1926	KIA	CERATO GOLD	1,6	5	656.000.000
1927	KIA	CERATO KOUP	1,6	5	649.000.000
1928	KIA	CERATO KOUP	2	5	800.000.000
1929	KIA	CERATO LX	1,6	5	550.000.000
1930	KIA	CERATO SLX	1,6	5	550.000.000
1931	KIA	CERATO SX	1,6	5	504.000.000
1932	KIA	FORTE	1,6	5	500.000.000
1933	KIA	FORTE GDI	1,6	5	569.000.000
1934	KIA	FORTE KOUP	1,6	5	693.000.000
1935	KIA	FORTE KOUP	2	5	693.000.000
1936	KIA	FORTE KOUP GDI	1,6	5	693.000.000
1937	KIA	FORTE S	1,6	5	569.000.000
1938	KIA	FORTE SI	1,6	5	511.000.000
1939	KIA	GRAND SEDONA	2,2	7	1.090.000.000
1940	KIA	GRAND SEDONA	3,3	7	1.203.000.000
1941	KIA	K3	1,6	5	710.000.000
1942	KIA	K5	2	5	1.009.000.000
1943	KIA	K5 GDI	2,4	5	950.000.000
1944	KIA	K7	2,4	5	1.170.000.000
1945	KIA	K7 VG240	2,4	5	1.112.000.000
1946	KIA	KOUP	2	5	729.000.000
1947	KIA	LOTZE LEX20	2	5	660.000.000
1948	KIA	MAGENTIS	2	5	704.000.000
1949	KIA	MOHAVE QV300	3	7	1.257.000.000
1950	KIA	MORNING	1	5	475.000.000
1951	KIA	MORNING EX	1	5	300.000.000
1952	KIA	MORNING EX	1,1	5	320.000.000
1953	KIA	MORNING L	1	5	320.000.000
1954	KIA	MORNING LX	1	5	360.000.000
1955	KIA	MORNING LX BLAC	1	5	360.000.000
1956	KIA	MORNING SLX	1	5	360.000.000
1957	KIA	MORNING SLX	1,1	5	360.000.000
1958	KIA	OPIRUS	3,5	5	1.042.000.000

1959	KIA	OPIRUS	3,8	5	1.042.000.000
1960	KIA	OPTIMA	2	5	910.000.000
1961	KIA	OPTIMA	2,7	5	990.000.000
1962	KIA	OPTIMA EX	2	5	700.000.000
1963	KIA	OPTIMA EX	2,4	5	950.000.000
1964	KIA	OPTIMA EX V6	2,7	5	990.000.000
1965	KIA	OPTIMA G	2	5	925.000.000
1966	KIA	OPTIMA HYBRID	2,4	5	1.202.000.000
1967	KIA	OPTIMA L	2	5	915.000.000
1968	KIA	OPTIMA V6	2,7	5	990.000.000
1969	KIA	PICANTO	1,1	5	325.000.000
1970	KIA	PICANTO (KNABX512)	1,2	5	434.000.000
1971	KIA	PICANTO EX	1,1	5	320.000.000
1972	KIA	PICANTO LX	1,1	5	300.000.000
1973	KIA	PRIDE	1,4	5	488.000.000
1974	KIA	PRIDE GOLD PREMIUM	1,6	5	400.000.000
1975	KIA	PRIDE L	1,4	5	488.000.000
1976	KIA	PRIDE LX	1,4	5	488.000.000
1977	KIA	PRIDE LX	1,5	5	500.000.000
1978	KIA	PRIDE LX	1,6	5	500.000.000
1979	KIA	PRIDE SLX	1,5	5	400.000.000
1980	KIA	PRIDE SLX	1,6	5	470.000.000
1981	KIA	RAY	1	5	320.000.000
1982	KIA	RIO	1,4	5	585.000.000
1983	KIA	RIO	1,6	5	421.000.000
1984	KIA	QUORIS (DHS4J661J)	3,8	5	2.598.000.000
1985	KIA	RETONA	2	5	390.000.000
1986	KIA	RIO CVVT	1,6	5	439.000.000
1987	KIA	RIO EX	1,4	5	439.000.000
1988	KIA	RIO EX	1,6	5	600.000.000
1989	KIA	RIO LX	1,6	5	620.000.000
1990	KIA	RONDO LXV6	2,7	7	800.000.000
1991	KIA	SEDONA EX LWB	3,8	7	1.090.000.000
1992	KIA	SORENTO	2	7	993.000.000
1993	KIA	SORENTO	2,2	7	993.000.000
1994	KIA	SORENTO	2,4	7	925.000.000
1995	KIA	SORENTO	2,5	7	993.000.000
1996	KIA	SORENTO	3,4	7	1.137.000.000
1997	KIA	SORENTO DSL	2,2	7	865.000.000
1998	KIA	SORENTO EX	2,4	7	925.000.000
1999	KIA	SORENTO EX	2,5	7	993.000.000

2000	KIA	SORENTO EX	3,3	7	1.050.000.000
2001	KIA	SORENTO EX	3,5	5	1.050.000.000
2002	KIA	SORENTO EX	3,8	5	1.180.000.000
2003	KIA	SORENTO GAS	2,4	7	845.000.000
2004	KIA	SORENTO GAS 4WD	2,4	7	925.000.000
2005	KIA	SORENTO LIMITED	2	7	930.000.000
2006	KIA	SORENTO LIMITED	2,2	7	993.000.000
2007	KIA	SORENTO LIMITED	2,5	7	1.130.000.000
2008	KIA	SORENTO LX	2,5	7	1.130.000.000
2009	KIA	SORENTO R LIMITED	2	7	1.284.000.000
2010	KIA	SORENTO R LIMITED	2,2	7	1.284.000.000
2011	KIA	SORENTO R TLX	2	5	930.000.000
2012	KIA	SORENTO R TLX	2	7	1.092.000.000
2013	KIA	SORENTO R TLX	2,2	7	1.284.000.000
2014	KIA	SORENTO R TLX	2,4	7	994.000.000
2015	KIA	SORENTO TLX	2	5	930.000.000
2016	KIA	SORENTO TLX	2	7	930.000.000
2017	KIA	SORENTO TLX	2,2	7	950.000.000
2018	KIA	SORENTO TLX	2,4	7	990.000.000
2019	KIA	SORENTO TLX	2,5	7	990.000.000
2020	KIA	SOUL	1,6	5	633.000.000
2021	KIA	SOUL	2	5	745.000.000
2022	KIA	SOUL 2U	1,6	5	633.000.000
2023	KIA	SOUL 4U	1,6	5	633.000.000
2024	KIA	SOUL 4U	2	5	657.000.000
2025	KIA	SPORTAGE	2	5	865.000.000
2026	KIA	SPORTAGE AT 4WD	2	5	948.000.000
2027	KIA	SPORTAGE AWD	2	5	948.000.000
2028	KIA	SPORTAGE EX	2,4	5	1.110.000.000
2029	KIA	SPORTAGE GAS	2	5	794.000.000
2030	KIA	SPORTAGE GT LINE	2	5	948.000.000
2031	KIA	SPORTAGE LIMITED	2	5	927.000.000
2032	KIA	SPORTAGE LX	2	5	822.000.000
2033	KIA	SPORTAGE LX	2,4	5	1.110.000.000
2034	KIA	SPORTAGE R 2.0E-VGT	2	5	788.000.000
2035	KIA	SPORTAGE R LIMITED	2	5	940.000.000
2036	KIA	SPORTAGE R LX	2	5	940.000.000
2037	KIA	SPORTAGE R T-GDI	2	5	989.000.000
2038	KIA	SPORTAGE R T-GDI LIMITED	2	5	989.000.000
2039	KIA	SPORTAGE R T-GDI TLX	2	5	989.000.000
2040	KIA	SPORTAGE R TLX	2	5	850.000.000

2041	KIA	SPORTAGE TLX	2	5	850.000.000
2042	KIA	VISTO	0,8	5	150.000.000
2043	KIA	XTREK LX	2	7	247.000.000
2044	KIA	MORNING TCI	1	5	516.000.000
2045	KIA	FORTE SLI	1,6	5	511.000.000
2046	KIA	CARNIVAL (B7J961J)	3,5	7	1.839.000.000
2047	KIA	GRAND CARNIVAL EX	3,3	8	1.448.000.000
2048	KIA	CARNIVAL (B72HC5J)	2,2	7	1.529.000.000
2049	KIA	CARNIVAL (B82HC5J)	2,2	8	1.319.000.000
2050	KIA	SONET (SXW5D661V)	1,5	5	429.000.000
2051	KIA	TELLURIDE (S9W8J6A1K)	3,8	7	2.698.000.000
2052	KIA	MORNING (G6S6K361B-GGMP)	1,2	5	680.000.000
2053	KIA	K5 (EXS42G61F-G708)	2	5	874.000.000
2054	KIA	MORNING (G6S6K361B-GGR7)	1,2	5	359.000.000
2055	KIA	MORNING (G6S6K361B-GGPY)	1,2	5	697.000.000
2056	KIA	MORNING (G6S6K361B-GGPZ)	1,2	5	309.000.000
2057	KIA	MORNING XLINE (G6S6K361B)	1,2	5	268.000.000
2058	KIA	MORNING GTLINE (G6S6K361B)	1,2	5	288.000.000
2059	KIA	K5 (EXS4L9A1J-P020)	2,5	5	619.000.000
2060	KIA	SPORTAGE (GYWD2RC5J)	2	5	722.700.000
2061	KIA	SPORTAGE (GYWDD5G1X)	1,6	5	807.700.000
2062	KIA	SPORTAGE (GYWD2J61F)	2	5	718.100.000
2063	KIA	SELTOS (TIW51MC5F-G770)	1,5	5	565.000.000
2064	KIA	SONET (SXW5D6617)	1,5	5	333.300.000
2065	KIA	CARENS (TYW7D661V)	1,5	7	538.000.000
2066	KIA	K3 (DJS4D261F-G801)	1,6	5	496.000.000
2067	LADA 111	VAZ 21113	1,5	5	90.000.000
2068	LAMBORGHINI	GALLARDO SUPERLEGGERA	5,2	2	18.850.000.000
2069	LAMBORGHINI	AVENTADOR LP720-4	6,5	2	40.000.000.000
2070	LAMBORGHINI	MURCIELAGO LP670-4SV	6,5	2	30.148.000.000
2071	LAMBORGHINI	HURACAN LP610-4	5,2	2	21.800.000.000
2072	LAMBORGHINI	URUS (BAAA)	4	5	19.800.000.000
2073	LAMBORGHINI	AVENTADOR LP700-4	6,5	2	37.796.000.000
2074	LAMBORGHINI	GALLARDO	5	2	18.850.000.000
2075	LAMBORGHINI	MURCIELAGO	6,5	2	30.148.000.000
2076	LAMBORGHINI	MURCIELAGO LP640	6,5	2	30.148.000.000
2077	LAMBORGHINI	MURCIELAGO LP67	6,5	2	30.148.000.000
2078	LAMBORGHINI	AVENTADOR S	6,5	2	40.000.000.000
2079	LAMBORGHINI	AVENTADOR S COUPÈ (834)	6,5	2	38.889.000.000
2080	LAMBORGHINI	URUS S (BCAA)	4	5	16.809.099.999

2081	LAMBORGHINI	URUS PERFORMANTE (ADAA)	4	5	22.605.000.000
2082	LAMBORGHINI	HURACAN TECNICA (B1)	5,2	2	19.978.200.000
2083	LAMBORGHINI	URUS S (ACAA)	4	5	17.395.000.000
2084	LAMBORGHINI	URUS (BBAA)	4	4	18.073.000.000
2085	LAMBORGHINI	URUS (BBAA)	4	5	15.102.000.000
2086	LAMBORGHINI	URUS (AAAA)	4	4	15.700.000.000
2087	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT HSE DYNAMIC (L494)	3	7	5.237.000.000
2088	LAND ROVER	RANGE ROVER VELAR R-DYNAMIC	3	5	3.300.000.000
2089	LAND ROVER	RANGE ROVER VELAR R-DYNAMIC SE (LY)	2	5	5.020.000.000
2090	LAND ROVER	RANGE ROVER VELAR R-DYNAMIC SE (LY)	3	5	6.630.000.000
2091	LAND ROVER	RANGE ROVER SV AUTOBIOGRAPHY L (L405)	5	4	8.202.000.000
2092	LAND ROVER	RANGE ROVER VELAR FIRST EDITION (L560)	3	5	7.235.000.000
2093	LAND ROVER	RANGE ROVER SV AUTOBIOGRAPHY (L405)	3	4	11.409.000.000
2094	LAND ROVER	RANGE ROVER SV AUTOBIOGRAPHY (L405)	5	4	15.629.000.000
2095	LAND ROVER	RANGE ROVER VOGUE L	5	5	7.951.000.000
2096	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT HSE (LW)	2	5	5.694.000.000
2097	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT HSE (LW)	2	7	5.409.000.000
2098	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT HSE (LW)	3	7	4.829.000.000
2099	LAND ROVER	RANGE ROVER VOGUE (LG)	3	5	8.509.000.000
2100	LAND ROVER	RANGE ROVER VELAR SE (LY)	3	5	5.129.000.000
2101	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT HSE (L494)	3	7	4.597.000.000
2102	LAND ROVER	RANGE ROVER VELAR R-DYNAMIC HSE (L560)	2	5	3.784.000.000
2103	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT SE (L494)	2,7	5	4.217.000.000
2104	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT SE (L494)	3	5	4.217.000.000
2105	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT HSE DYNAMIC (LW)	3	5	6.163.600.000
2106	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT HSE DYNAMIC (LW)	3	7	6.669.000.000
2107	LAND ROVER	RANGE ROVER VELAR S (LY)	2	5	4.473.000.000
2108	LAND ROVER	RANGE ROVER VELAR R-DYNAMIC SE (L560)	2	5	3.326.000.000

2109	LAND ROVER	RANGE ROVER VELAR R-DYNAMIC SE (L560)	3	5	5.194.000.000
2110	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT SE (LW)	2	7	4.800.000.000
2111	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT SE (LW)	3	5	4.379.000.000
2112	LAND ROVER	RANGE ROVER VOGUE (L405)	3	5	7.235.000.000
2113	LAND ROVER	RANGE ROVER VELAR R-DYNAMIC S	2	5	3.326.000.000
2114	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE PRESTIGE PREMIUM (L538)	2	5	2.831.000.000
2115	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE PURE PLUS (L538)	2	5	2.282.000.000
2116	LAND ROVER	RANGE ROVER AUTOBIOGRAPHY LWB (LG)	3	5	11.059.000.000
2117	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE AUTOBIOGRAPHY (L538)	2	5	2.690.000.000
2118	LAND ROVER	RANGE ROVER HSE (LG)	3	5	6.559.000.000
2119	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE SE PLUS (L538)	2	5	2.498.000.000
2120	LAND ROVER	RANGE ROVER AUTOBIOGRAPHY L P400E	2	5	7.000.000.000
2121	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE HSE DYNAMIC (L538)	2	5	3.326.000.000
2122	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE HSE DYNAMIC (L538)	2,2	5	2.300.000.000
2123	LAND ROVER	RANGE ROVER HYBRID AUTOBIOGRAPHY L (L405)	3	4	6.084.000.000
2124	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE PURE PREMIUM (L538)	2	5	2.276.000.000
2125	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE SE PLUS (LV)	2	5	2.679.000.000
2126	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE HSE (L538)	2	5	2.791.000.000
2127	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE CONVERTIBLE HSE DYNAMIC (L538)	2	5	3.631.000.000
2128	LAND ROVER	RANGE ROVER HSE (L405)	3	5	6.443.000.000
2129	LAND ROVER	RANGE ROVER HYBRID SV AUTOBIOGRAPHY	3	4	12.331.000.000
2130	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE HSE (LV)	2	5	3.019.000.000
2131	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE HSE DYNAMIC (LV)	2	5	3.119.000.000
2132	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE HSE S14 (L538)	2	5	2.979.000.000
2133	LAND ROVER	RANGE ROVER AUTOBIOGRAPHY L (L405)	3	5	8.267.000.000
2134	LAND ROVER	RANGE ROVER AUTOBIOGRAPHY L (L405)	5	4	11.753.000.000

2135	LAND ROVER	RANGE ROVER AUTOBIOGRAPHY L (L405)	5	5	11.753.000.000
2136	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE PRESTIGE (L538)	2	5	2.901.000.000
2137	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE COUPE DYNAMIC (L538)	2	5	2.692.000.000
2138	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE SE (L538)	2	5	2.164.000.000
2139	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE DYNAMIC PREMIUM (L538)	2	5	2.569.000.000
2140	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE CONVERTIBLE HSE DYNAMIC	2	4	3.631.000.000
2141	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE (SALVV26G0CH)	2	5	3.326.000.000
2142	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE COUPE DYNAMIC SI4 (L538)	2	4	2.692.000.000
2143	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE COUPE DYNAMIC SI4 (L538)	2	5	2.493.000.000
2144	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE PURE (L538)	2	5	2.100.000.000
2145	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE PURE SI4 (L538)	2	5	2.120.000.000
2146	LAND ROVER	RANGE ROVER HYBRID (L405)	3	4	4.537.000.000
2147	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE DYNAMIC SI 4 (L538)	2	5	2.500.000.000
2148	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE DYNAMIC (L538)	2	5	2.500.000.000
2149	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE SE PLUS SI4 (L538)	2	5	2.475.000.000
2150	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE PRESTIGE SI 4 (L538)	2	5	2.875.000.000
2151	LAND ROVER	DISCOVERY SPORT HSE LUXURY SI4 (L550)	2	7	3.220.000.000
2152	LAND ROVER	DISCOVERY SPORT SE (LC)	2	5	2.399.000.000
2153	LAND ROVER	DISCOVERY SPORT SE (LC)	2	7	2.761.100.000
2154	LAND ROVER	DISCOVERY SPORT HSE LUXURY (LC)	2	7	2.859.000.000
2155	LAND ROVER	RANGE ROVER AUTOBIOGRAPHY BLACK LIMITED	5	5	7.166.000.000
2156	LAND ROVER	DISCOVERY SPORT HSE SI4 (L550)	2	5	2.165.000.000
2157	LAND ROVER	DISCOVERY SPORT HSE SI4 (L550)	2	7	2.165.000.000
2158	LAND ROVER	RANGE ROVER (SALSH2E4)	5	5	5.200.000.000
2159	LAND ROVER	DISCOVERY SPORT HSE LUXURY (L550)	2	7	2.761.000.000

2160	LAND ROVER	RANGE ROVER AUTOBIOGRAPHY L	3	4	10.300.000.000
2161	LAND ROVER	DISCOVERY SPORT SE (L550)	2	7	2.489.000.000
2162	LAND ROVER	RANGE ROVER AUTOBIOGRAPHY DIESEL	3	5	4.065.000.000
2163	LAND ROVER	RANGE ROVER AUTOBIOGRAPHY (LG)	3	5	9.229.000.000
2164	LAND ROVER	DISCOVERY SPORT SE SI4 (L550)	2	7	2.399.000.000
2165	LAND ROVER	DISCOVERY SPORT HSE (L550)	2	7	2.868.000.000
2166	LAND ROVER	DISCOVERY HSE LUXURY (LR)	2	7	5.549.000.000
2167	LAND ROVER	DISCOVERY HSE LUXURY (LR)	3	7	6.099.000.000
2168	LAND ROVER	DISCOVERY HSE (L462)	3	7	4.167.000.000
2169	LAND ROVER	DISCOVERY SE SI6 (L462)	3	7	4.050.000.000
2170	LAND ROVER	DISCOVERY HSE LUXURY (L462)	3	7	4.680.000.000
2171	LAND ROVER	DISCOVERY SE (L462)	3	7	3.669.000.000
2172	LAND ROVER	DISCOVERY HSE SI6 (L462)	3	7	4.437.450.000
2173	LAND ROVER	DISCOVERY SPORT HSE (LC)	2	5	2.429.000.000
2174	LAND ROVER	DISCOVERY SPORT HSE (LC)	2	7	2.865.000.000
2175	LAND ROVER	DISCOVERY SE (LR)	2	7	4.735.000.000
2176	LAND ROVER	DISCOVERY SE (LR)	3	7	3.899.000.000
2177	LAND ROVER	DISCOVERY HSE (LR)	2	7	4.999.000.000
2178	LAND ROVER	DISCOVERY HSE (LR)	3	7	5.499.000.000
2179	LAND ROVER	DISCOVERY HSE SI6 LUXURY (L462)	3	7	4.680.000.000
2180	LAND ROVER	DEFENDER	2,2	5	3.114.000.000
2181	LAND ROVER	DEFENDER	2,4	5	1.922.000.000
2182	LAND ROVER	DEFENDER	2,5	5	1.922.000.000
2183	LAND ROVER	DEFENDER	2,5	9	1.703.000.000
2184	LAND ROVER	DEFENDER	3	5	2.400.000.000
2185	LAND ROVER	DEFENDER 110	2,5	9	1.922.000.000
2186	LAND ROVER	DISCOVERY 4 HSE	3	7	3.000.000.000
2187	LAND ROVER	DISCOVERY 4 HSE	5	5	3.391.000.000
2188	LAND ROVER	DISCOVERY 4 HSE	5	7	3.391.000.000
2189	LAND ROVER	DISCOVERY 4 SDV6 HSE	3	7	5.123.000.000
2190	LAND ROVER	DISCOVERY 4 SDV6 SE	3	5	5.123.000.000
2191	LAND ROVER	DISCOVERY 4 SDV6 SE	3	7	3.006.000.000
2192	LAND ROVER	DISCOVERY 4 V8 HSE	5	7	3.391.000.000
2193	LAND ROVER	DISCOVERY HSE7	4,6	7	2.982.000.000
2194	LAND ROVER	DISCOVERY III	4	7	2.278.000.000
2195	LAND ROVER	DISCOVERY3	2,7	7	2.982.000.000
2196	LAND ROVER	DISCOVERY3	4,4	7	2.365.000.000

2197	LAND ROVER	DISCOVERY4	5	7	3.391.000.000
2198	LAND ROVER	FREE LANDER	2	5	1.100.000.000
2199	LAND ROVER	FREE LANDER 2 H	2,2	5	1.165.000.000
2200	LAND ROVER	FREE LANDER 2 H	3,2	5	2.400.000.000
2201	LAND ROVER	FREE LANDER 2 HSE	2	5	1.200.000.000
2202	LAND ROVER	FREE LANDER 2 HSE	3,2	5	2.400.000.000
2203	LAND ROVER	FREE LANDER 2 XSTD4	2,2	5	1.165.000.000
2204	LAND ROVER	FREE LANDER SE	2,5	5	1.150.000.000
2205	LAND ROVER	FREELANDER 2	2,2	5	1.100.000.000
2206	LAND ROVER	FREELANDER 2	3,2	5	2.400.000.000
2207	LAND ROVER	LHAMM4	4	5	2.278.000.000
2208	LAND ROVER	LR2 HSE	3,2	5	2.086.000.000
2209	LAND ROVER	LR2 SE	3,2	5	1.570.000.000
2210	LAND ROVER	LR3	4	7	2.278.000.000
2211	LAND ROVER	LR3 HSE	4,4	7	2.160.000.000
2212	LAND ROVER	LR3 SE	4,4	5	1.940.000.000
2213	LAND ROVER	LR3 SE	4,4	7	1.940.000.000
2214	LAND ROVER	LR4 HSE	5	7	2.763.000.000
2215	LAND ROVER	RANGE ROVER	5	5	5.403.000.000
2216	LAND ROVER	RANGE ROVER AUTOBIOGRAPHY	3	4	4.463.000.000
2217	LAND ROVER	RANGE ROVER AUTOBIOGRAPHY	3	5	4.463.000.000
2218	LAND ROVER	RANGE ROVER AUTOBIOGRAPHY	4,2	5	4.951.000.000
2219	LAND ROVER	RANGE ROVER AUTOBIOGRAPHY	4,4	4	4.951.000.000
2220	LAND ROVER	RANGE ROVER AUTOBIOGRAPHY	4,4	5	4.951.000.000
2221	LAND ROVER	RANGE ROVER AUTOBIOGRAPHY	5	4	7.352.000.000
2222	LAND ROVER	RANGE ROVER AUTOBIOGRAPHY	5	5	7.352.000.000
2223	LAND ROVER	RANGE ROVER AUTOBIOGRAPHY BLACK	4,4	5	4.463.000.000
2224	LAND ROVER	RANGE ROVER AUTOBIOGRAPHY BLACK	5	4	7.166.000.000
2225	LAND ROVER	RANGE ROVER AUTOBIOGRAPHY BLACK	5	5	7.166.000.000
2226	LAND ROVER	RANGE ROVER AUTOBIOGRAPHY BLACK L	5	4	7.241.000.000
2227	LAND ROVER	RANGE ROVER AUTOBIOGRAPHY L	2	5	6.865.000.000

2228	LAND ROVER	RANGE ROVER AUTOBIOGRAPHY L	4,4	4	4.890.000.000
2229	LAND ROVER	RANGE ROVER AUTOBIOGRAPHY SPORT	5	5	7.166.000.000
2230	LAND ROVER	RANGE ROVER AUTOBIOGRAPHY ULTIMATE EDITION	5	5	7.166.000.000
2231	LAND ROVER	RANGE ROVER VELAR R- DYNAMIC S (LY)	2	5	4.698.000.000
2232	LAND ROVER	RANGE ROVER HSE	4,4	5	3.580.000.000
2233	LAND ROVER	RANGE ROVER HSE	5	5	4.531.000.000
2234	LAND ROVER	RANGE ROVER HSE LUXURY	3	5	4.679.000.000
2235	LAND ROVER	RANGE ROVER HSE LUXURY	5	5	6.421.000.000
2236	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT	3,6	5	3.478.000.000
2237	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT	4,2	5	4.780.000.000
2238	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT	4,4	5	4.780.000.000
2239	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT	5	5	5.200.000.000
2240	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT AUTOBIOGRAPHY	2	5	2.901.000.000
2241	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT AUTOBIOGRAPHY	3	5	3.495.000.000
2242	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT AUTOBIOGRAPHY	3	7	4.254.000.000
2243	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT AUTOBIOGRAPHY	5	5	5.200.000.000
2244	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT AUTOBIOGRAPHY	5	7	5.200.000.000
2245	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT AUTOBIOGRAPHY DYNAMIC	3	5	5.136.000.000
2246	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT AUTOBIOGRAPHY SPORT	5	5	5.200.000.000
2247	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT HSE	3	5	3.728.000.000
2248	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT HSE	4,4	5	4.870.000.000
2249	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT HSE	5	5	5.200.000.000
2250	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT HSE LUXURY	5	5	4.119.000.000
2251	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT HSE SDV6	3	5	3.797.000.000
2252	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT SUPERCHARGED	3	7	3.441.000.000
2253	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT SUPERCHARGED	4,2	5	4.300.000.000
2254	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT SUPERCHARGED	5	5	5.066.000.000
2255	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT TDV8	3,6	5	3.478.000.000

2256	LAND ROVER	RANGE ROVER SUPERCHARGED	4,2	5	4.300.000.000
2257	LAND ROVER	RANGE ROVER SUPERCHARGED	5	5	4.600.000.000
2258	LAND ROVER	RANGE ROVER SUPERCHARGED LWB	5	5	6.150.000.000
2259	LAND ROVER	RANGE ROVER SV AUTOBIOGRAPHY	5	4	20.640.000.000
2260	LAND ROVER	RANGE ROVER V8 SUPERCHARGED	5	5	6.150.000.000
2261	LAND ROVER	RANGE ROVER VOGUE	3,6	5	4.542.000.000
2262	LAND ROVER	RANGE ROVER VOGUE	4,4	5	4.780.000.000
2263	LAND ROVER	RANGE ROVER VOGUE	5	5	5.649.000.000
2264	LAND ROVER	RANGE ROVER VOGUE SDV8	4,4	5	4.780.000.000
2265	LAND ROVER	RANGE ROVER VOGUE SE SUPERCHARGED	5	5	5.649.000.000
2266	LAND ROVER	RANGE ROVER VOGUE TDV8	3,6	5	3.478.000.000
2267	LAND ROVER	RANGE ROVER VOGUE TDV8	4,4	5	4.780.000.000
2268	LAND ROVER	RANGER ROVER SALMPIE4	5	5	3.763.000.000
2269	LAND ROVER	SPORT SUPERCHARGED	4,2	5	4.300.000.000
2270	LAND ROVER	RANGE ROVER VOGUE LWB (LG)	3	5	9.069.000.000
2271	LAND ROVER	RANGE ROVER VELAR R- DYNAMIC HSE (LY)	2	5	5.599.000.000
2272	LAND ROVER	RANGE ROVER SV AUTOBIOGRAPHY LWB (LG)	5	4	20.640.000.000
2273	LAND ROVER	DISCOVERY SPORT S (LC)	2	7	2.839.000.000
2274	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE FIRST EDITION (LZ)	2	5	3.680.000.000
2275	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE R- DYNAMIC S (LZ)	2	5	3.099.000.000
2276	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE R- DYNAMIC SE (LZ)	2	5	3.495.000.000
2277	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT SVR	5	5	7.177.500.000
2278	LAND ROVER	RANGE ROVER AUTOBIOGRAPHY L P400 (LG)	3	5	8.874.500.000
2279	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT PHEV HSE DYNAMIC (LW)	2	5	6.512.000.000
2280	LAND ROVER	RANGE ROVER PHEV AUTOBIOGRAPHY LWB (LG)	2	5	10.012.000.000
2281	LAND ROVER	DISCOVERY SPORT R- DYNAMIC HSE (LC)	2	7	3.835.000.000
2282	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT SE	2,7	5	4.217.000.000
2283	LAND ROVER	LR-SE	4	5	2.278.000.000
2284	LAND ROVER	DEFENDER HSE (LE)	2	5	4.910.000.000

2285	LAND ROVER	DEFENDER HSE (LE)	2	7	5.048.300.000
2286	LAND ROVER	DEFENDER HSE (LE)	3	7	6.798.000.000
2287	LAND ROVER	RANGE ROVER AUTOBIOGRAPHY LWB (LK)	3	5	11.990.000.000
2288	LAND ROVER	RANGE ROVER AUTOBIOGRAPHY LWB (LK)	3	7	11.770.000.000
2289	LAND ROVER	RANGE ROVER AUTOBIOGRAPHY LWB (LK)	4,4	5	19.817.000.000
2290	LAND ROVER	RANGE ROVER AUTOBIOGRAPHY LWB (LK)	4,4	7	17.138.000.000
2291	LAND ROVER	DEFENDER S (LE)	2	5	4.319.000.000
2292	LAND ROVER	DEFENDER S (LE)	2	7	5.569.000.000
2293	LAND ROVER	DEFENDER S (LE)	3	7	6.352.400.000
2294	LAND ROVER	DEFENDER 75TH ANNIVERSARY EDITION (LE)	3	5	6.986.000.000
2295	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE SE (LZ)	2	5	2.959.000.000
2296	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE S (LZ)	2	5	3.227.000.000
2297	LAND ROVER	DEFENDER XS EDITION (LE)	3	7	5.640.000.000
2298	LAND ROVER	DEFENDER (LE)	5	5	13.286.000.000
2299	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT AUTOBIOGRAPHY (L1)	3	5	8.493.000.000
2300	LAND ROVER	DEFENDER X-DYNAMIC S (LE)	2	7	5.789.000.000
2301	LAND ROVER	RANGE ROVER SE LWB (LK)	3	5	11.099.000.000
2302	LAND ROVER	RANGE ROVER SE LWB (LK)	3	7	12.019.000.000
2303	LAND ROVER	DEFENDER 110 X (LE)	3	7	4.985.000.000
2304	LAND ROVER	DEFENDER SE (LE)	2	5	4.275.000.000
2305	LAND ROVER	DEFENDER SE (LE)	2	7	4.692.100.000
2306	LAND ROVER	DEFENDER SE (LE)	3	7	5.430.000.000
2307	LAND ROVER	DEFENDER FIRST EDITION 110 (LE)	3	7	5.410.000.000
2308	LAND ROVER	DEFENDER X (LE)	3	5	7.609.000.000
2309	LAND ROVER	DEFENDER X (LE)	3	7	6.290.000.000
2310	LAND ROVER	RANGE ROVER FIFTY LWB (LG)	3	5	10.986.000.000
2311	LAND ROVER	DEFENDER SE LWB (LE)	3	8	7.143.000.000
2312	LAND ROVER	RANGE ROVER SV LWB (LK)	3	4	19.234.700.000
2313	LAND ROVER	RANGE ROVER SV LWB (LK)	3	5	17.506.500.000
2314	LAND ROVER	RANGE ROVER SV LWB (LK)	4,4	4	26.457.500.000
2315	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT DYNAMIC SE (L1)	3	5	7.977.300.000
2316	LAND ROVER	RANGE ROVER FIRST EDITION (LK)	3	5	11.839.000.000
2317	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT DYNAMIC HSE (L1)	3	5	7.899.000.000

2318	LAND ROVER	RANGE ROVER AUTOBIOGRAPHY (LK)	3	5	11.949.000.000
2319	LAND ROVER	DEFENDER HSE LWB (LE)	3	8	7.109.000.000
2320	LAND ROVER	RANGE ROVER VELAR DYNAMIC HSE (LY)	2	5	4.899.400.000
2321	LAND ROVER	DEFENDER X DYNAMIC SE LWB (LE)	3	8	7.929.000.000
2322	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE DYNAMIC SE (LZ)	1,5	5	3.269.000.000
2323	LAND ROVER	RANGE ROVER EVOQUE DYNAMIC SE (LZ)	2	5	3.799.000.000
2324	LAND ROVER	DEFENDER X DYNAMIC HSE LWB (LE)	3	7	8.017.100.000
2325	LAND ROVER	DISCOVERY SPORT R- DYNAMIC S (LC)	2	7	3.139.000.000
2326	LAND ROVER	RANGE ROVER SPORT FIRST EDITION (L1)	3	5	7.559.000.000
2327	LAND ROVER	RANGE ROVER VELAR DYNAMIC SE (LY)	2	5	4.249.000.000
2328	LEXUS	LS 600H L LUXURY	5	5	4.670.000.000
2329	LEXUS	GX460 LUXURY (URJ150L- GKTZKA)	4,6	7	5.200.000.000
2330	LEXUS	GS300 (ARL10L-BEZQT)	2	5	3.069.000.000
2331	LEXUS	GS200T (ARL10L-BEZQT)	2	5	3.130.000.000
2332	LEXUS	LC500	5	4	7.126.000.000
2333	LEXUS	GX460 (URJ150L-GKTGKA)	4,6	7	5.200.000.000
2334	LEXUS	GX460 (URJ150L-GKTZKV)	4,6	7	5.200.000.000
2335	LEXUS	ES250 (ASV60L-BETGKV)	2,5	5	2.280.000.000
2336	LEXUS	GS350 (GRL12L-BEZQH)	3,5	5	4.470.000.000
2337	LEXUS	ES350 (GSV60L-BETGKV)	3,5	5	3.260.000.000
2338	LEXUS	ES250 (AXZA10L-AEZGBW)	2,5	5	2.360.000.000
2339	LEXUS	IS250 (GSE20L-AETLHA)	2,5	4	2.654.000.000
2340	LEXUS	RX350L (GGL26L-ARZGB)	3,5	7	4.090.000.000
2341	LEXUS	RX350L AWD	3,5	7	4.090.000.000
2342	LEXUS	RX450H FWD	3,5	5	4.100.000.000
2343	LEXUS	RX350 AWD (GGL15L- AWTGKA)	3,5	5	3.910.000.000
2344	LEXUS	RX350 (GGL25L-AWZGB)	3,5	5	4.190.000.000
2345	LEXUS	RX450H (GYL25L-AWXGB)	3,5	5	4.500.000.000
2346	LEXUS	RX350 AWD (GGL25L-AWZGB)	3,5	5	3.910.000.000
2347	LEXUS	RX350L AWD (GGL26L- ARZGBA)	3,5	6	3.910.000.000
2348	LEXUS	RC200T ASC10L-RCZLZ	2	4	2.980.000.000
2349	LEXUS	NX300 (AGZ15L-AWTLTW)	2	5	2.510.000.000

2350	LEXUS	RX200T AWD FSPORT	2	5	3.415.000.000
2351	LEXUS	LX570 (URJ201L-GNZGKA)	5,7	8	8.180.000.000
2352	LEXUS	RX200T	2	5	3.060.000.000
2353	LEXUS	RC300 (ASC10L-RCZLZ)	2	4	3.270.000.000
2354	LEXUS	NX200T AWD LUXURY	2	5	2.408.000.000
2355	LEXUS	LX570 (URJ201L-GNZGKW)	5,7	8	8.020.000.000
2356	LEXUS	LX570 (URJ201L-GNZGKV)	5,7	8	8.020.000.000
2357	LEXUS	RX200T (AGL25L-AWTGZ)	2	5	3.060.000.000
2358	LEXUS	NX200T FWD	2	5	2.048.000.000
2359	LEXUS	NX200T (AGZ15L-AWTLTW)	2	5	2.599.000.000
2360	LEXUS	NX200T F SPORT (AGZ10L-AWTLTA)	2	5	2.438.000.000
2361	LEXUS	RC 350F SPORT AWD	3,5	4	4.997.000.000
2362	LEXUS	LX570 PLATINUM	5,7	8	8.020.000.000
2363	LEXUS	LX570 PLATINUM SIGNATURE (URJ201L-GNZGKV)	5,7	4	8.025.000.000
2364	LEXUS	LX570 PLATINUM SIGNATURE (URJ201L-GNZGKV)	5,7	8	7.535.000.000
2365	LEXUS	LS500H AWD (VXFA55L-AEUGTA)	3,5	5	7.860.000.000
2366	LEXUS	LS460L (USF41L-AEZGHW)	4,6	5	7.680.000.000
2367	LEXUS	LS500 (VXFA50L-AEUGT)	3,4	5	7.650.000.000
2368	LEXUS	RX350 (GGL10L-AWTGKA)	3,5	5	3.910.000.000
2369	LEXUS	LS500H (GVF50L-AEVBH)	3,5	5	8.360.000.000
2370	LEXUS	RX300 (AGL25L-AWTGZW)	2	5	3.040.000.000
2371	LEXUS	RC200T	2	4	2.980.000.000
2372	LEXUS	NX200T F SPORT AWD	2	5	2.438.000.000
2373	LEXUS	RC 350F SPORT	3,5	4	4.997.000.000
2374	LEXUS	LS500 (VXFA50L-AEUGTA)	3,4	5	7.080.000.000
2375	LEXUS	CT200H	1,8	5	2.064.000.000
2376	LEXUS	CT200H PREMIUM	1,8	5	1.731.000.000
2377	LEXUS	ES300	3	5	1.850.000.000
2378	LEXUS	ES300H	2,5	5	2.613.000.000
2379	LEXUS	ES330	3,3	5	1.370.000.000
2380	LEXUS	GS250	2,5	5	2.280.000.000
2381	LEXUS	GS300	3	5	1.242.000.000
2382	LEXUS	GS350	3,5	5	4.470.000.000
2383	LEXUS	GS350 AWD	3,4	5	4.470.000.000
2384	LEXUS	GS350 F SPORT	3,5	5	4.470.000.000
2385	LEXUS	GS430	4,3	5	2.330.000.000
2386	LEXUS	GS450H	3,5	5	2.912.000.000
2387	LEXUS	GS460	4,6	5	2.360.000.000

2388	LEXUS	GS460	4,6	7	2.360.000.000
2389	LEXUS	GX 460	4,6	5	5.200.000.000
2390	LEXUS	GX460 LUXURY	4,6	6	5.350.000.000
2391	LEXUS	GX460 LUXURY	4,6	7	5.350.000.000
2392	LEXUS	GX460 PREMIUM	2,8	7	3.900.000.000
2393	LEXUS	GX460 PREMIUM	4,6	7	3.900.000.000
2394	LEXUS	GX460 S.SPL	4,6	7	2.978.000.000
2395	LEXUS	GX470	4,7	8	2.324.000.000
2396	LEXUS	HS250H	2,4	5	1.879.000.000
2397	LEXUS	HS250H PREMIUM	2,4	5	1.879.000.000
2398	LEXUS	IS 300C S.SPL	3	4	2.604.000.000
2399	LEXUS	IS 350C	3,5	4	2.574.000.000
2400	LEXUS	IS F DIRECT	5	4	2.520.000.000
2401	LEXUS	IS250	2,5	5	1.891.000.000
2402	LEXUS	IS250 C	2,5	4	2.624.000.000
2403	LEXUS	IS250 F SPORT	2,5	5	2.676.000.000
2404	LEXUS	IS250C	2,5	4	2.624.000.000
2405	LEXUS	IS250C CONVERTIBLE	2,5	4	2.473.000.000
2406	LEXUS	IS300	3	5	1.400.000.000
2407	LEXUS	IS350	3,5	5	2.329.000.000
2408	LEXUS	IS350C CONVERTIBLE	3,5	4	2.329.000.000
2409	LEXUS	LS 600HL	6	5	5.536.000.000
2410	LEXUS	LS 600HL AWD	5	4	6.539.000.000
2411	LEXUS	LS 600HL AWD	5	5	6.518.000.000
2412	LEXUS	LS400	4	5	1.780.000.000
2413	LEXUS	LS430	4,3	5	2.200.000.000
2414	LEXUS	LS460	4,6	5	3.490.000.000
2415	LEXUS	LS460	4,7	5	5.583.000.000
2416	LEXUS	LS460 AWD	4,6	5	6.400.000.000
2417	LEXUS	LS460 L LUXURY	4,6	5	3.250.000.000
2418	LEXUS	LS460I	4,6	5	4.316.000.000
2419	LEXUS	LS460L	4,6	4	7.680.000.000
2420	LEXUS	LS460L	4,6	5	7.680.000.000
2421	LEXUS	LS460L AWD	4,6	4	7.680.000.000
2422	LEXUS	LS460L AWD	4,6	5	7.680.000.000
2423	LEXUS	LS600HL	5	4	5.320.000.000
2424	LEXUS	LS600HL	5	5	5.320.000.000
2425	LEXUS	LX 470	4,7	7	2.080.000.000
2426	LEXUS	LX 570 SPORT PLUS	5,7	8	6.360.000.000
2427	LEXUS	LX470	4,7	8	2.080.000.000
2428	LEXUS	LX570	5,7	7	8.020.000.000

2429	LEXUS	NX200T	2	5	2.408.000.000
2430	LEXUS	NX200T F SPORT	2	5	2.078.000.000
2431	LEXUS	NX300H AWD	2,5	5	3.172.000.000
2432	LEXUS	NX300H E-FOUR LUXURY LINE	2,5	5	3.204.000.000
2433	LEXUS	RX200T AWD	2	5	3.415.000.000
2434	LEXUS	RX300	3	5	1.200.000.000
2435	LEXUS	RX330	3,3	5	1.500.000.000
2436	LEXUS	RX350 AWD	3,5	5	3.910.000.000
2437	LEXUS	RX350 F SPORT	3,5	5	4.159.000.000
2438	LEXUS	RX400H	3,3	5	1.914.000.000
2439	LEXUS	RX400H AWD	3,3	5	1.920.000.000
2440	LEXUS	RX400H AWD	3,5	5	1.920.000.000
2441	LEXUS	RX450H	3,3	5	4.100.000.000
2442	LEXUS	RX450H	3,5	5	4.100.000.000
2443	LEXUS	RX450H F SPORT	3,5	5	4.022.000.000
2444	LEXUS	SC430	4,3	4	2.950.000.000
2445	LEXUS	GS400	4	5	2.563.000.000
2446	LEXUS	RX350 AWD (GGL25L-CWZGBA)	3,5	5	3.936.600.000
2447	LEXUS	RX450HL AWD LUXURY (GYL26L-ARXGBA)	3,5	6	4.640.000.000
2448	LEXUS	NX300 F SPORT LUXURY (AGZ10L-AWTLTA)	2	5	2.910.300.000
2449	LEXUS	RX300 (AGL25L-AWTGZ)	2	5	3.180.000.000
2450	LEXUS	LS500 AWD (VXFA55L-AEUGTA)	3,4	5	6.419.500.000
2451	LEXUS	UX200 (MZAA10L-AWXBBA)	2	5	1.848.000.000
2452	LEXUS	LX570 SIGNATURE (URJ201L-GNZGKV)	5,7	4	8.025.000.000
2453	LEXUS	LX570 SIGNATURE (URJ201L-GNZGKV)	5,7	8	7.767.000.000
2454	LEXUS	GS200T (ARL10L-BEZQTA)	2	5	3.130.000.000
2455	LEXUS	GX460 (URJ150L-GKTZKW)	4,6	7	5.690.000.000
2456	LEXUS	ES300H (AXZH10L-AEXGBW)	2,5	5	3.040.000.000
2457	LEXUS	RX350 F SPORT AWD	3,5	5	4.159.000.000
2458	LEXUS	RX450H AWD	3,5	5	4.100.000.000
2459	LEXUS	RX450H F SPORT AWD	3,5	5	4.022.000.000
2460	LEXUS	LX600 F SPORT (VJA310L-GKULZW)	3,4	5	8.750.000.000
2461	LEXUS	RX350 F SPORT (TALA15L-AWZGT)	2,4	5	4.720.000.000
2462	LEXUS	RX500H F SPORT PERFORMANCE (TALH17L-AWTGT)	2,4	5	4.940.000.000

2463	LEXUS	RX350 (GGL15L-CWTGKA)	3,5	5	3.910.000.000
2464	LEXUS	IS300 F SPORT (ASE30L-BEZZL)	2	5	2.790.000.000
2465	LEXUS	IS300 (ASE30L-BEZZL)	2	5	2.490.000.000
2466	LEXUS	LX600 VIP (VJA310L-GKULZW)	3,4	4	9.610.000.000
2467	LEXUS	LX600 URBAN (VJA310L-GKULZW)	3,4	7	8.500.000.000
2468	LEXUS	ES250 F SPORT (AXZA10L-AEZGBW)	2,5	5	2.710.000.000
2469	LEXUS	IS300H (AVE30L-BEXLH)	2,5	5	2.830.000.000
2470	LEXUS	RX300 SE (AGL25L-AWTGZ)	2	5	3.200.000.000
2471	LEXUS	RX350 PREMIUM (TALA15L-AWZGT)	2,4	5	3.430.000.000
2472	LEXUS	RX350 LUXURY (TALA15L-AWZGT)	2,4	5	4.330.000.000
2473	LEXUS	NX350 F SPORT (TAZA25L-AWZLTW)	2,4	5	3.130.000.000
2474	LEXUS	RX300 F SPORT (AGL25L-AWTGZ)	2	5	3.350.000.000
2475	LEXUS	LM350 (GGH31L-LFZVB)	3,5	7	7.210.000.000
2476	LEXUS	LM350 (GGH31L-LNZXB)	3,5	4	8.610.000.000
2477	LEXUS	NX350H (AAZH25L-AWXLBW)	2,5	5	3.420.000.000
2478	LEXUS	LM500H 4 SEATS CD (TAWH15L-LNXTX)	2,4	4	8.710.000.000
2479	LEXUS	LM500H 6 SEATS CD (TAWH15L-LPTVT)	2,4	6	7.290.000.000
2480	LEXUS	GX550M CE (VJA252L-GNUZZ)	3,4	7	6.200.000.000
2481	LEXUS	GX550 CD (VJA252L-GNUZZ)	3,4	7	6.276.700.000
2482	LEXUS	RX350H PREMIUM CE (AALH15L-AWXGB)	2,5	5	3.500.000.000
2483	LEXUS	RX350H LUXURY CE (AALH15L-AWXGB)	2,5	5	4.330.000.000
2484	LIFAN	620 EX	1,6	5	230.000.000
2485	LIFAN	LF 7130A	1,3	5	195.000.000
2486	LIFAN	LF7130	1,3	5	195.000.000
2487	LIFAN	LF7131A	1,3	5	266.000.000
2488	LIFAN	LF7132	1,3	5	266.000.000
2489	LIFAN	LF7132B	1,3	5	266.000.000
2490	LIFAN	LF7160	1,6	5	230.000.000
2491	LIFAN	LF7160L1	1,6	5	230.000.000
2492	LIFAN	LF7162	1,6	5	230.000.000
2493	LIFAN	LF7162C	1,6	5	230.000.000
2494	LINCOLN	NAVIGATOR L BLACK LABEL	3,5	7	6.625.000.000
2495	LINCOLN	MKT	3,5	6	2.668.000.000
2496	LINCOLN	MKT AWD ECOBOOST	3,5	6	2.593.000.000

2497	LINCOLN	MKX	3,5	5	1.690.000.000
2498	LINCOLN	MKX LIMITED EDI	3,5	5	2.668.000.000
2499	LINCOLN	NAVIGATOR	5,4	8	1.990.000.000
2500	LINCOLN	NAVIGATOR L	5,4	8	2.230.000.000
2501	LINCOLN	TOWN CAR LIMOUS	4,6	8	2.650.000.000
2502	LINCOLN	TOWN CAR LIMOUS	4,6	9	2.650.000.000
2503	LINCOLN	TOWNCAR SIGNATURE	4,6	6	2.070.000.000
2504	LINCOLN	NAVIGATOR RESERVE L	3,5	7	6.045.100.000
2505	LOTUS	ELISE	1,8	2	1.620.000.000
2506	LUXGEN	U7 TURBO ECO HYPER	2,2	7	570.000.000
2507	LUXGEN	S518T	1,8	5	772.000.000
2508	LUXGEN	U6 TURBO ECO HYPER (C71TPCAA)	2	5	420.000.000
2509	LUXGEN	7 MPV	2,2	7	990.000.000
2510	LUXGEN	7 CEO	2,2	4	470.000.000
2511	LUXGEN	M7 TURBO L	2,2	7	455.000.000
2512	LUXGEN	M722T	2,2	7	588.000.000
2513	LUXGEN	ROYALOUNGE	2,2	4	611.000.000
2514	LUXGEN	S5 TURBO L	1,8	5	772.000.000
2515	LUXGEN	S5 TURBO L	2	5	415.000.000
2516	LUXGEN	U6 TURBO ECO HYPER L	2	5	415.000.000
2517	LUXGEN	U6 TURBO L	1,8	5	772.000.000
2518	LUXGEN	U6 TURBO L	2	5	772.000.000
2519	LUXGEN	U6 TURBO SPORTS ECO HYPER L	2	5	772.000.000
2520	LUXGEN	U6 TURBO SPORTS L	2	5	772.000.000
2521	LUXGEN	U7 22T L	2,2	7	588.000.000
2522	LUXGEN	U7 TURBO SPORT	2,2	7	570.000.000
2523	LUXGEN	M7 TURBO	2,2	6	462.000.000
2524	LUXGEN	M7 TURBO ECO HYPER	2,2	6	715.000.000
2525	LUXGEN	S3 S61FPA	1,6	5	329.400.000
2526	LUXGEN	S5	1,8	5	518.000.000
2527	LUXGEN	S5	2	5	528.000.000
2528	MASERATI	LEVANTE	3	5	6.118.000.000
2529	MASERATI	GHIBLI GRANSPO	3	5	6.686.000.000
2530	MASERATI	LEVANTE GRANLUSSO	3	5	6.693.000.000
2531	MASERATI	LEVANTE GRANDSPORT	3	5	6.118.000.000
2532	MASERATI	GHIBLI S	3	5	4.932.000.000
2533	MASERATI	LEVANTE (M161)	3	5	4.042.200.000
2534	MASERATI	LEVANTE GRANSPO (M161)	3	5	5.880.000.000
2535	MASERATI	QUATTROPORTE GTS GRANSPO (M156)	3,8	5	11.775.000.000

2536	MASERATI	QUATTROPORTE GTS GRANLUSSO (M156)	3,8	4	12.307.000.000
2537	MASERATI	QUATTROPORTE GRANLUSSO (M156)	3	4	9.000.000.000
2538	MASERATI	QUATTROPORTE GRANLUSSO (M156)	3	5	6.950.000.000
2539	MASERATI	QUATTROPORTE S GRANSFORT (M156)	3	5	7.878.000.000
2540	MASERATI	GHIBLI S Q4	3	5	5.126.000.000
2541	MASERATI	GRAN TURISMO COUPE	4,2	4	8.441.000.000
2542	MASERATI	GRANTURISMO	4,2	4	8.441.000.000
2543	MASERATI	GRANTURISMO MC	4,7	4	12.372.000.000
2544	MASERATI	GRANTURISMO S	4,7	4	12.372.000.000
2545	MASERATI	QUATTROPORTE	3	5	6.199.000.000
2546	MASERATI	QUATTROPORTE	4,2	5	11.832.000.000
2547	MASERATI	QUATTROPORTE DU	4,2	5	11.832.000.000
2548	MASERATI	QUATTROPORTE S Q4	3	5	6.768.000.000
2549	MASERATI	QUATTROPORTE (M156)	3	5	6.300.000.000
2550	MASERATI	GHIBLI GRANLUSSO (M157)	3	5	5.500.000.000
2551	MASERATI	GHIBLI (M157)	3	5	5.300.000.000
2552	MASERATI	LEVANTE (M156)	3	5	5.000.000.000
2553	MASERATI	GHIBLI (M156)	3	5	4.500.000.000
2554	MASERATI	LEVANTE S GRANSFORT (M156)	3	5	6.500.000.000
2555	MASERATI	LEVANTE S GRANSFORT (M161)	3	5	6.564.500.000
2556	MASERATI	GRANCABRIO SPORT (M145)	4,7	4	12.000.000.000
2557	MASERATI	GHIBLI GRANSFORT (M157)	3	5	5.500.000.000
2558	MASERATI	LEVANTE TROFEO (M161)	3,8	5	10.000.000.000
2559	MASERATI	LEVANTE TROFEO (M161)	4	5	12.788.000.000
2560	MASERATI	QUATTROPORTE GRANSFORT S Q4 (M156)	3	5	8.686.000.000
2561	MASERATI	GHIBLI S Q4 (M157)	3	5	6.300.000.000
2562	MASERATI	LEVANTE GTS (M161)	3,8	5	9.100.000.000
2563	MASERATI	LEVANTE GTS (M161)	4	5	9.950.000.000
2564	MASERATI	LEVANTE S GRANLUSSO (M161)	3	5	8.468.000.000
2565	MASERATI	LEVANTE M156	3	5	5.500.000.000
2566	MASERATI	GHIBLI	3	5	4.898.000.000
2567	MASERATI	LEVANTE S	3	5	6.118.000.000
2568	MASERATI	QUATTROPORTE GRANLUSSO	3	5	6.898.000.000
2569	MASERATI	QUATTROPORTE GRANSFORT S Q4	3	5	8.686.000.000

2570	MASERATI	QUATTROPORTE GTS	3,8	5	9.898.000.000
2571	MASERATI	GRAN TURISMO	4,2	5	7.500.000.000
2572	MASERATI	GRAN TURISMO SPORT	4,7	5	7.979.000.000
2573	MASERATI	GRAN TURISMO MC STRADALE	4,7	5	8.100.000.000
2574	MASERATI	QUATTROPORTE GRAN SPORT GTS	3,8	5	10.000.000.000
2575	MASERATI	Ghibli Mild Hybrid Gransport (M157)	2	5	3.899.000.000
2576	MASERATI	GRECALE GT Hybrid (M182)	2	5	4.578.300.000
2577	MASERATI	GRECALE Trofeo (M182)	3	5	7.750.000.000
2578	MASERATI	LEVANTE S (M161)	3	5	5.542.000.000
2579	MASERATI	GRANTURISMO MC (M145)	4,7	4	8.000.000.000
2580	MASERATI	MC20 (M240)	3	2	16.325.000.000
2581	MASERATI	Ghibli Mild Hybrid (M157)	2	5	4.100.000.000
2582	MASERATI	QUATTROPORTE GT (M156)	3	5	8.221.000.000
2583	MASERATI	Ghibli F Tributo (M157)	3	5	8.150.000.000
2584	MASERATI	QUATTROPORTE Gransport (M156)	3	5	7.200.000.000
2585	MASERATI	LEVANTE GranLusso (M161)	3	5	5.200.000.000
2586	MASERATI	LEVANTE GT Hybrid (M161)	2	5	6.910.000.000
2587	MASERATI	MC20 Cielo (M240)	3	2	20.174.300.000
2588	MASERATI	Ghibli Trofeo (M157)	3,8	5	8.750.000.000
2589	MAYBACH	57	5,5	4	12.364.000.000
2590	MAYBACH	62	5,5	4	12.364.000.000
2591	MAYBACH	57S	6	4	24.689.000.000
2592	MAYBACH	62 S	6	4	24.689.000.000
2593	MAYBACH	62 S	6,2	4	27.153.000.000
2594	MAYBACH	62 S ZEPPELIN	6	4	24.689.000.000
2595	MAYBACH	62 ZEPPELIN	6	4	24.689.000.000
2596	MAZDA	MAZDA 3 A2B	1,6	5	795.000.000
2597	MAZDA	MAZDA 2 (DJ5DLAF)	1,5	5	479.000.000
2598	MAZDA	MAZDA 2 (DJ5DLAG)	1,5	5	522.000.000
2599	MAZDA	MAZDA 3 (BBRA)	2	5	940.000.000
2600	MAZDA	MAZDA 3 (BBRL)	2	5	970.000.000
2601	MAZDA	CX-5 ALL NEW (KF1H)	2	5	869.000.000
2602	MAZDA	CX-5 ALL NEW (KF2F)	2,5	5	989.000.000
2603	MAZDA	MAZDA 3 (BAMV)	1,5	5	599.000.000
2604	MAZDA	MAZDA 3 (BANA)	1,5	5	870.000.000
2605	MAZDA	MAZDA 2 (DJ4GLAH)	1,5	5	567.000.000
2606	MAZDA	MAZDA 2 (DJ4GLAG)	1,5	5	589.000.000
2607	MAZDA	MAZDA 6 (GRM1)	2,5	5	1.235.000.000

2608	MAZDA	320S	2	5	330.000.000
2609	MAZDA	5	2	7	868.000.000
2610	MAZDA	5	2,3	6	1.052.000.000
2611	MAZDA	6	2	5	1.049.000.000
2612	MAZDA	6	2,5	5	1.185.000.000
2613	MAZDA	2 SPORT	1,5	5	757.000.000
2614	MAZDA	3 2.5S	2,5	5	850.000.000
2615	MAZDA	3 SPEED	2	5	890.000.000
2616	MAZDA	3 SPIRIT	2	5	890.000.000
2617	MAZDA	3 SPORT	2,3	5	870.000.000
2618	MAZDA	5 GRAND TOURING	2,3	6	930.000.000
2619	MAZDA	5 SPORT	2,5	6	750.000.000
2620	MAZDA	6 L	2,5	5	1.246.000.000
2621	MAZDA	6 S SPORT TOURING	3	5	1.180.000.000
2622	MAZDA	CX-5	2	5	1.115.000.000
2623	MAZDA	CX-5 AWD	2,5	5	1.210.000.000
2624	MAZDA	CX-7	2,3	5	1.340.000.000
2625	MAZDA	CX-7I SPORT	2,5	5	1.220.000.000
2626	MAZDA	CX-7S GRAND TOURING	2,3	5	1.717.000.000
2627	MAZDA	CX-9	3,7	7	1.715.000.000
2628	MAZDA	CX-9 AWD	2,5	7	2.050.000.000
2629	MAZDA	CX-9 AWD	3,7	7	1.745.000.000
2630	MAZDA	CX-9 AWD L	3,7	7	1.855.000.000
2631	MAZDA	MAZDA 2 (DHR6LAC)	1,5	5	489.000.000
2632	MAZDA	MAZDA 2 (DHR6LAD)	1,5	5	537.000.000
2633	MAZDA	MAZDA 2 (DHR6LAE)	1,5	5	574.000.000
2634	MAZDA	CX-3 (DB4T)	2	5	730.000.000
2635	MAZDA	CX-9 GRAND TOURING	3,7	7	1.420.000.000
2636	MAZDA	MAZDA 2 (DHN7LAG)	1,5	5	586.000.000
2637	MAZDA	MAZDA 2 (DHN7LAE)	1,5	5	498.000.000
2638	MAZDA	MX-5	2	2	1.690.000.000
2639	MAZDA	MAZDA 2 (DHN7LAF)	1,5	5	551.000.000
2640	MAZDA	MX-5 ROADSTER	2	2	1.590.000.000
2641	MAZDA	MX-5 MIATA	2	2	1.220.000.000
2642	MAZDA	MX-5 MIATA TOURING	2	2	1.220.000.000
2643	MAZDA	RX-8	1,3	4	1.470.000.000
2644	MAZDA	MAZDA 2 (DHS1LAQ)	1,5	5	461.000.000
2645	MAZDA	TRIBUTE	2,3	5	920.000.000
2646	MAZDA	2	1,5	5	680.000.000
2647	MAZDA	2	2,5	5	757.000.000
2648	MAZDA	3	1,5	5	758.000.000

2649	MAZDA	3	1,6	5	795.000.000
2650	MAZDA	3	2	5	890.000.000
2651	MAZDA	3	2,6	5	890.000.000
2652	MAZDA	MAZDA 6	2	5	1.130.000.000
2653	MAZDA	CX-3	2	5	950.000.000
2654	MAZDA	MAZDA CX-30 (DGDBLAC)	2	5	899.000.000
2655	MAZDA	MAZDA CX-30 (DGDBLAD)	2	5	749.000.000
2656	MAZDA	MAZDA CX-3 (DGDDLAL)	1,5	5	669.000.000
2657	MAZDA	MAZDA 2 (DNEELA5)	1,5	5	403.000.000
2658	MAZDA	MAZDA CX-3 (DGDDLAS)	1,5	5	729.000.000
2659	MAZDA	MAZDA CX-3 (DGDDLAT)	1,5	5	689.000.000
2660	MAZDA	MAZDA CX-3 (DGDDLAR)	1,5	5	649.000.000
2661	MAZDA	MAZDA CX-3 (DGDDLAM)	1,5	5	709.300.000
2662	MAZDA	MAZDA CX-3 (DGDDLAN)	1,5	5	629.000.000
2663	MAZDA	MAZDA 2 (DENLLAC)	1,5	5	459.000.000
2664	MAZDA	MAZDA 2 (DENLLAD)	1,5	5	511.700.000
2665	MAZDA	MAZDA CX-3 (DLPJLAJ)	1,5	5	539.000.000
2666	MAZDA	MAZDA CX-3 (DLPJLAK)	1,5	5	539.000.000
2667	MAZDA	MAZDA CX-3 (DLPJLAL)	1,5	5	569.000.000
2668	MAZDA	MAZDA CX-3 (DLPJLAX)	1,5	5	629.000.000
2669	MAZDA	MAZDA 2 (DEMNLAF)	1,5	5	527.000.000
2670	MAZDA	MAZDA 2 (DEMNLAE)	1,5	5	489.000.000
2671	MAZDA	MAZDA 2 (DENRLAU)	1,5	5	415.000.000
2672	MAZDA	MAZDA CX-30 (DGDALAH)	2	5	775.000.000
2673	MAZDA	MAZDA CX-30 (DGDALAJ)	2	5	669.000.000
2674	MAZDA	MAZDA CX-3 (DNJVLAB)	1,5	5	654.000.000
2675	MAZDA	MAZDA CX-3 (DNJVLAA)	1,5	5	599.000.000
2676	MAZDA	MAZDA 2 (DNFBLAB)	1,5	5	562.000.000
2677	MAZDA	MAZDA 2 (DNFBLAA)	1,5	5	517.000.000
2678	MAZDA	MAZDA CX-3 (DNGRLAH)	1,5	5	499.000.000
2679	MAZDA	MAZDA CX-3 (DNGRLAG)	1,5	5	569.000.000
2680	MAZDA	MAZDA 2 (DNEHLAA)	1,5	5	504.000.000
2681	MAZDA	MAZDA 2 (DNEHLAB)	1,5	5	493.000.000
2682	MAZDA	MAZDA 2 (DNEELBB)	1,5	5	453.200.000
2683	MG	MG6 FAST-BACK	1,8	5	280.000.000
2684	MG	HS 2.0T LUX (CSA6463NEAR)	2	5	869.000.000
2685	MG	ZS 1.5L LUX (CSA7151UEAA)	1,5	5	599.000.000
2686	MG	HS 1.5T STD (CSA6463NEAQ)	1,5	5	719.000.000
2687	MG	350C	1,5	5	255.000.000
2688	MG	3SW	1,4	5	225.000.000
2689	MG	750EX	1,8	5	400.000.000

2690	MG	MG3	1,3	5	209.000.000
2691	MG	MG3	1,5	5	225.000.000
2692	MG	MG3 XROSS	1,5	5	231.000.000
2693	MG	MG5	1,5	5	255.000.000
2694	MG	MG550	1,8	5	295.000.000
2695	MG	MG6	1,8	5	270.000.000
2696	MG	MG6 MAGNETTE.	1,8	5	280.000.000
2697	MG	MG7 (NJ7180ZT)	1,8	5	240.000.000
2698	MG	NJ7180ZR	1,8	5	240.000.000
2699	MG	ZS 1.5L COM (CSA7151UEAA)	1,5	5	543.900.000
2700	MG	ZS 1.5L LUX (MZLUSD17K7C)	1,5	5	588.000.000
2701	MG	ZS 1.5L STD (MZLUST17K7C)	1,5	5	538.000.000
2702	MG	ZS 1.5L COM (MZLUSC17K7C)	1,5	5	588.000.000
2703	MG	HS 1.5T LUX (CSA6463NEAQ)	1,5	5	858.100.000
2704	MG	MG5 1.5L (MCMNLT13K7C)	1,5	5	488.000.000
2705	MG	MG5 1.5L LUX (MCMNLD13K7M)	1,5	5	528.000.000
2706	MG	ZS 1.5L STD (CSA7151UEAA)	1,5	5	500.500.000
2707	MG	MG RX5 1.5T DCT LUX (AS22)	1,5	5	799.000.000
2708	MG	MG5 1.5L MT STD (SAP31)	1,5	5	399.000.000
2709	MG	MG5 1.5L STD (CSA7151GDMA)	1,5	5	399.000.000
2710	MG	MG5 1.5L COM (CSA7151GDAA)	1,5	5	499.500.000
2711	MG	HS 1.5T DEL (MFNMSC172FY)	1,5	5	699.000.000
2712	MG	MG5 1.5L CVT STD (SAP31)	1,5	5	459.000.000
2713	MG	HS 1.5T LUX (MFNMSG172FY)	1,5	5	749.000.000
2714	MG	MG5 1.5L CVT DEL (SAP31)	1,5	5	499.000.000
2715	MG	MG RX5 1.5T DCT STD (AS22)	1,5	5	714.400.000
2716	MG	MG G50 1.5T MT COM 2WD (SV5A0600L128322)	1,5	8	559.000.000
2717	MG	MG G50 1.5T AT LUX 2WD (SV5A0600M127322)	1,5	7	749.000.000
2718	MG	MG7 2.0T LUXURY (AB1PA)	2	5	898.000.000
2719	MG	MG G50 1.5T AT DEL 2WD (SV5A0600L128322)	1,5	8	698.000.000
2720	MG	MG G50 1.5T AT LUX 2WD (SV5A0600M128322)	1,5	8	749.000.000
2721	MINI	CLUBMAN COOPER S (LN71)	2	5	2.249.000.000
2722	MINI	COOPER (XM51)	1,5	4	1.189.000.000
2723	MINI	COOPER (XS51)	1,5	5	1.257.000.000
2724	MINI	COOPER S CONVERTIBLE (WG71)	2	4	1.613.000.000
2725	MINI	COOPER COUNTRYMAN (ZCB1)	1,6	5	1.398.000.000

2726	MINI	COOPER S ALL4 COUNTRYMAN	2	5	2.199.000.000
2727	MINI	COOPER COUNTRYMAN (YS31)	1,5	5	1.749.000.000
2728	MINI	COOPER CLUBMAN (LN31)	1,5	5	1.441.000.000
2729	MINI	COOPER S CLUBMAN (LN71)	2	5	2.049.000.000
2730	MINI	COOPER S (WJ51)	2	4	2.157.000.000
2731	MINI	COOPER S (XR51)	2	4	1.839.000.000
2732	MINI	COOPER S (XM71)	2	4	1.769.000.000
2733	MINI	COOPER S (XS71)	2	5	1.819.000.000
2734	MINI	COOPER S (XU91)	2	5	1.870.000.000
2735	MINI	COOPER S COUNTRYMAN (ZC31)	1,6	5	1.484.000.000
2736	MINI	COOPER S ROADSTER	1,6	2	1.661.000.000
2737	MINI	ONE (XU51)	1,5	5	1.529.000.000
2738	MINI	COOPER CONVERTIBLE (WG31)	1,5	4	1.583.000.000
2739	MINI	COUNTRYMAN JCW ALL4 (YV91)	2	5	3.139.000.000
2740	MINI	JOHN COOPER WORKS (XR91)	2	4	2.169.000.000
2741	MINI	CLUBMAN JOHN COOPER WORKS (LV91)	2	5	2.479.000.000
2742	MINI	JOHN COOPER WORKS (WJ91)	2	4	2.369.000.000
2743	MINI	CLUBMAN COOPER S (LV71)	2	5	2.197.000.000
2744	MINI	COOPER	1,5	4	1.189.000.000
2745	MINI	COOPER	1,5	5	1.257.000.000
2746	MINI	COOPER	1,6	4	1.237.000.000
2747	MINI	COOPER BAKER STREET	1,6	4	1.125.000.000
2748	MINI	COOPER CABRIO	1,6	2	1.403.000.000
2749	MINI	COOPER CABRIO	1,6	4	1.390.000.000
2750	MINI	COOPER CONVERTI	1,6	4	1.020.000.000
2751	MINI	COOPER COUNTRY MAN	1,6	4	1.484.000.000
2752	MINI	COOPER COUNTRY MAN	1,6	5	1.398.000.000
2753	MINI	COOPER PACEMAN	1,6	4	1.183.000.000
2754	MINI	COOPER ROADSTER	1,6	2	1.406.000.000
2755	MINI	COOPER S	1,6	4	1.364.000.000
2756	MINI	COOPER S BAYSWATER	1,6	4	1.394.000.000
2757	MINI	COOPER S CLUBMAN	1,6	4	1.080.000.000
2758	MINI	COOPER S CONVERTIBLE	1,6	4	1.170.000.000
2759	MINI	COOPER S COUNTRYMAN	1,6	4	1.484.000.000
2760	MINI	COOPER S COUNTRYMAN	1,6	5	1.484.000.000
2761	MINI	COOPER S COUNTRYMAN ALL4	1,6	4	1.484.000.000

2762	MINI	COOPER S HARDTOP	1,6	4	980.000.000
2763	MINI	ONE	1,2	5	1.081.000.000
2764	MINI	ONE	1,6	4	800.000.000
2765	MINI	S CONVERTIBLE	1,5	4	1.708.000.000
2766	MINI	S ROADSTER	1,6	2	1.661.000.000
2767	MINI	COOPER S SEVEN	2	5	1.641.000.000
2768	MINI	COOPER SEVEN	1,5	5	1.369.000.000
2769	MINI	CLUBMAN JOHN COOPER WORKS ALL4 (JZ91)	2	5	2.969.000.000
2770	MINI	COUNTRYMAN COOPER S (51BR)	2	5	2.431.900.000
2771	MINI	COOPER (WJ31)	1,5	4	2.199.000.000
2772	MINI	COOPER (21DL)	1,5	4	2.469.000.000
2773	MINI	COOPER (XR31)	1,5	4	1.849.000.000
2774	MINI	ONE (21DK)	1,5	5	1.899.000.000
2775	MINI	COOPER S (51DK)	2	5	2.029.000.000
2776	MINI	COOPER S (51DH)	2	4	1.967.000.000
2777	MINI	JOHN COOPER WORKS (71DH)	2	4	2.434.000.000
2778	MINI	JOHN COOPER WORKS (61DL)	2	4	2.829.000.000
2779	MINI	COOPER S (41DL)	2	4	2.409.000.000
2780	MINI	COOPER (31DH)	1,5	4	2.049.000.000
2781	MINI	COUNTRYMAN COOPER (21BR)	1,5	5	2.022.000.000
2782	MINI	COUNTRYMAN JOHN COOPER WORKS ALL4 (31BS)	2	5	3.089.000.000
2783	MINI	COOPER S (51GD)	2	5	2.176.300.000
2784	MINI	COOPER S (21GD)	2	4	2.119.000.000
2785	MINI	COUNTRYMAN C (11GA)	1,5	5	2.199.000.000
2786	MINI	COUNTRYMAN S ALL4 (21GA)	2	5	2.639.000.000
2787	MITSUBISHI	ATTRAGE GLS (A13ASNHHL)	1,2	5	400.000.000
2788	MITSUBISHI	ATTRAGE GLS (A13ASTHHL)	1,2	5	465.000.000
2789	MITSUBISHI	ATTRAGE (A13ASNHHL)	1,2	5	400.000.000
2790	MITSUBISHI	CHARIOT	2	7	230.000.000
2791	MITSUBISHI	ATTRAGE GLS-L (A13ASTHHL)	1,2	5	420.000.000
2792	MITSUBISHI	ATTRAGE (A13ASNMHL)	1,2	5	370.000.000
2793	MITSUBISHI	ATTRAGE GLX (A13ASNMHL)	1,2	5	370.000.000
2794	MITSUBISHI	ATTRAGE (A13ASTHHL)	1,2	5	420.000.000
2795	MITSUBISHI	MIRAGE (A03AXTHHL)	1,2	5	422.000.000
2796	MITSUBISHI	OUTLANDER (L) (GF2WXTSGL)	2	5	993.000.000
2797	MITSUBISHI	OUTLANDER SPORT GLX (GA2WXTHHL)	2	5	877.000.000
2798	MITSUBISHI	OUTLANDER (L) (GF2WXTMGL)	2	7	745.000.000

2799	MITSUBISHI	MIRAGE GLS-L (A03AXTHHL)	1,2	5	390.000.000
2800	MITSUBISHI	OUTLANDER PHEV (GG2WXDHHZL6)	2	5	2.000.000.000
2801	MITSUBISHI	MIRAGE GLX (A03AXNMHL)	1,2	5	345.000.000
2802	MITSUBISHI	MIRAGE (A03AXNMHL)	1,2	5	345.000.000
2803	MITSUBISHI	MIRAGE GLS-H (A03AXTHHL)	1,2	5	370.000.000
2804	MITSUBISHI	MIRAGE GLS (A03AXTHHL)	1,2	5	527.000.000
2805	MITSUBISHI	OUTLANDER (H) (GF2WXTMGL)	2	7	1.098.000.000
2806	MITSUBISHI	OUTLANDER (GF3WXTMGZL)	2,4	7	1.275.000.000
2807	MITSUBISHI	OUTLANDER (H) (GF2WXTSGL)	2	5	1.098.000.000
2808	MITSUBISHI	PAJERO (V93WLYXVUL)	3	7	2.120.000.000
2809	MITSUBISHI	OUTLANDER (GF3WXTSGZL)	2,4	5	900.000.000
2810	MITSUBISHI	OUTLANDER SPORT GLS (GA2WXTHHL)	2	5	978.000.000
2811	MITSUBISHI	PAJERO GLS (V97WLYXYSL)	3,8	7	2.470.000.000
2812	MITSUBISHI	PAJERO SPORT GLS-L (KS5WGUPML)	3	7	1.170.000.000
2813	MITSUBISHI	PAJERO SPORT GLS (KR5WGUPML)	3	7	1.160.000.000
2814	MITSUBISHI	PAJERO SPORT (KS5WGUPML)	3	7	1.288.000.000
2815	MITSUBISHI	PAJERO SPORT (KR1WGJHFPL)	2,4	7	968.000.000
2816	MITSUBISHI	PAJERO SPORT GLS (KS5WGUPML)	3	7	1.250.000.000
2817	MITSUBISHI	PAJERO GLS (V93WLYXVUL)	3	5	1.433.300.000
2818	MITSUBISHI	PAJERO SPORT GLS (KR1WGUPFPL)	2,4	7	1.130.000.000
2819	MITSUBISHI	PAJERO SPORT GLS-STD (KS5WGUPML)	3	7	1.076.000.000
2820	MITSUBISHI	PAJERO SPORT (KR1WGUPFPL)	2,4	7	1.029.000.000
2821	MITSUBISHI	PAJERO SPORT GLS (KR1WGJHFPL)	2,4	7	780.000.000
2822	MITSUBISHI	XPANDER GLX (NC1WLNMHLLVVT)	1,5	7	550.000.000
2823	MITSUBISHI	PAJERO SPORT GLS-L (KR5WGUPML)	3	7	1.080.000.000
2824	MITSUBISHI	PAJERO SPORT (KR5WGUPML)	3	7	1.080.000.000
2825	MITSUBISHI	XPANDER GLP (NC1WLRQHLLVVT)	1,5	7	620.000.000
2826	MITSUBISHI	XPANDER CROSS (NC1WXRQHLLVVT)	1,5	7	657.000.000
2827	MITSUBISHI	COLT PLUS	1,6	5	500.000.000
2828	MITSUBISHI	DELICA GLS	3	7	515.000.000
2829	MITSUBISHI	DIAMANTE LS	3,5	5	740.000.000

2830	MITSUBISHI	ECLIPSE GS	2,4	4	970.000.000
2831	MITSUBISHI	ECLIPSE GT	3,8	4	1.140.000.000
2832	MITSUBISHI	ECLIPSE SPYDER	2,4	4	1.240.000.000
2833	MITSUBISHI	GALANT	2	5	480.000.000
2834	MITSUBISHI	GALANT	2,4	5	1.031.000.000
2835	MITSUBISHI	GRUNDER EXI	2,4	5	887.000.000
2836	MITSUBISHI	L200 SPORTERO GLS	2,5	5	640.000.000
2837	MITSUBISHI	LANCER	1,5	5	577.000.000
2838	MITSUBISHI	LANCER	2	5	740.000.000
2839	MITSUBISHI	LANCER ES	2	5	780.000.000
2840	MITSUBISHI	LANCER EVOLUTION GSR	2	5	1.262.000.000
2841	MITSUBISHI	LANCER EX	2	5	740.000.000
2842	MITSUBISHI	LANCER EX GLS	2	5	740.000.000
2843	MITSUBISHI	LANCER EX GT	2	5	710.000.000
2844	MITSUBISHI	LANCER FORTIS	1,8	5	656.000.000
2845	MITSUBISHI	LANCER FORTIS	2	5	714.000.000
2846	MITSUBISHI	LANCER GLX	1,6	5	500.000.000
2847	MITSUBISHI	LANCER IO	2	5	740.000.000
2848	MITSUBISHI	LANCER SPORT BA	2	5	1.151.000.000
2849	MITSUBISHI	MONTERO	3,8	7	473.000.000
2850	MITSUBISHI	OUT LANDER XLS	3	7	1.000.000.000
2851	MITSUBISHI	OUTLANDER GLS	3	5	1.050.000.000
2852	MITSUBISHI	OUTLANDER XLS	3	7	1.000.000.000
2853	MITSUBISHI	PAJERO	2,4	9	710.000.000
2854	MITSUBISHI	PAJERO	2,5	5	790.000.000
2855	MITSUBISHI	PAJERO	2,5	7	790.000.000
2856	MITSUBISHI	PAJERO	2,6	7	790.000.000
2857	MITSUBISHI	PAJERO	2,8	7	1.100.000.000
2858	MITSUBISHI	PAJERO	2,8	9	1.100.000.000
2859	MITSUBISHI	PAJERO	3	7	1.100.000.000
2860	MITSUBISHI	PAJERO	3,2	7	1.100.000.000
2861	MITSUBISHI	PAJERO	3,5	7	1.300.000.000
2862	MITSUBISHI	PAJERO	3,8	7	2.470.000.000
2863	MITSUBISHI	PAJERO GL	2,8	9	1.570.000.000
2864	MITSUBISHI	PAJERO GL	3	7	1.672.000.000
2865	MITSUBISHI	PAJERO GL	3	9	1.604.000.000
2866	MITSUBISHI	PAJERO GLS	3	7	1.946.000.000
2867	MITSUBISHI	PAJERO GLS	3,2	7	1.946.000.000
2868	MITSUBISHI	PAJERO GLS	3,5	7	1.955.000.000
2869	MITSUBISHI	PAJERO GLS	3,8	7	2.470.000.000
2870	MITSUBISHI	PAJERO GLX	2,4	7	790.000.000

2871	MITSUBISHI	PAJERO GLX	3	7	2.090.000.000
2872	MITSUBISHI	PAZERO	2,6	7	303.000.000
2873	MITSUBISHI	SAVRIN	2,4	6	999.000.000
2874	MITSUBISHI	SAVRIN	2,4	7	999.000.000
2875	MITSUBISHI	SAVRIN EXI	2,4	7	999.000.000
2876	MITSUBISHI	SPACE GEAR GLX	2,5	9	630.000.000
2877	MITSUBISHI	SPACE WAGON	2,4	7	412.000.000
2878	MITSUBISHI	SPACE WAGON 2	2,4	7	453.000.000
2879	MITSUBISHI	ZINGER	2,4	7	630.000.000
2880	MITSUBISHI	L300	1,6	3	324.800.000
2881	MITSUBISHI	ATTRAGE GLS-P (A13ASTHHL)	1,2	5	490.000.000
2882	MITSUBISHI	PAJERO SPORT GLS (KS1WGUPFPL)	2,4	7	1.375.000.000
2883	MITSUBISHI	XPANDER AT ECO (NC1WLRHHLVPE)	1,5	7	570.000.000
2884	MITSUBISHI	PAJERO SPORT GLS (KS1WGUPGPL)	2,4	7	1.345.000.000
2885	MITSUBISHI	XPANDER AT ECO (NC1WLRHHLVVT)	1,5	7	588.000.000
2886	MITSUBISHI	XFORCE P1 (GR1WXTGGLVVT)	1,5	5	692.000.000
2887	MITSUBISHI	XFORCE M (GR1WXTMGLVVT)	1,5	5	599.000.000
2888	MITSUBISHI	XFORCE H (GR1WXTHGLVVT)	1,5	5	640.000.000
2889	MITSUBISHI	XFORCE P2 (GR1WXTBGLVVT)	1,5	5	705.000.000
2890	MITSUBISHI	XFORCE P2 (2TONE) (GR1WXTNGLVVT)	1,5	5	710.000.000
2891	MOHAVE	QV300	3	7	610.000.000
2892	NISSAN	A158	2,5	5	750.000.000
2893	NISSAN	370Z 7AT VQ37 LUX (GLSALHLZ34WA-U)	3,7	2	3.102.000.000
2894	NISSAN	370Z NISMO TECH	3,7	2	2.802.000.000
2895	NISSAN	BLUEBIRD SYLPHY 2.0 XE	2	5	818.000.000
2896	NISSAN	X-TRAIL	2	5	889.000.000
2897	NISSAN	X-TRAIL	2,2	5	889.000.000
2898	NISSAN	X-TRAIL	2,5	5	1.811.000.000
2899	NISSAN	X-TRAIL	2,5	7	1.226.000.000
2900	NISSAN	TERRA E (JDBALSLD23FW7----)	2,5	7	898.000.000
2901	NISSAN	X-TRAIL CVT QR25 LUX (TDBNLJWT31EWABKDL)	2,5	5	1.811.000.000
2902	NISSAN	TERRA S (JVLALHYD23IW7-----)	2,5	7	848.000.000
2903	NISSAN	TEANA 2.5 SL (BDBALRZL33EWAA-C--)	2,5	5	1.299.000.000
2904	NISSAN	TERRA V (JDBNLWLD23FW7- AAH-)	2,5	7	998.000.000

2905	NISSAN	X-TRAIL SLX	2,5	5	750.000.000
2906	NISSAN	X-TRAIL LE	2,5	5	1.511.000.000
2907	NISSAN	TERRA S (CVL4LNYD23IYP-D-FQ)	2,5	7	848.000.000
2908	NISSAN	TERRA V (JDBNLWLD23FW7DAEPA)	2,5	7	998.000.000
2909	NISSAN	TERRA E (JDBALSLD23FW7--SA)	2,5	7	898.000.000
2910	NISSAN	350Z	3,5	2	1.390.000.000
2911	NISSAN	350Z COUPE	3,5	2	1.390.000.000
2912	NISSAN	350Z COUPE GRAND TOURING	3,5	2	2.151.000.000
2913	NISSAN	350Z COUPE TOURING	3,5	2	1.540.000.000
2914	NISSAN	350Z ROADSTER	3,5	2	1.670.000.000
2915	NISSAN	370Z	3,7	2	2.802.000.000
2916	NISSAN	370Z COUPE TOUR	3,7	2	2.802.000.000
2917	NISSAN	370Z TOURING	3,7	2	2.802.000.000
2918	NISSAN	ALMERA	1,5	5	320.000.000
2919	NISSAN	ALTIMA	2,4	5	970.000.000
2920	NISSAN	ALTIMA	2,5	5	1.228.000.000
2921	NISSAN	ALTIMA S	2,5	5	1.228.000.000
2922	NISSAN	ALTIMA SL	2,5	5	1.228.000.000
2923	NISSAN	ARMADA LE	5,6	7	1.790.000.000
2924	NISSAN	ARMADA LE	5,6	8	1.789.000.000
2925	NISSAN	ARMADA PLATINUM	5,6	7	1.790.000.000
2926	NISSAN	BLUEBIRD SSS	2	5	600.000.000
2927	NISSAN	BLUEBIRD SYLPHY	2	5	818.000.000
2928	NISSAN	BLUEBIRD SYLPHY XV	2	5	818.000.000
2929	NISSAN	CEDRIC VIP	3	5	1.350.000.000
2930	NISSAN	CEFIRO	2	5	740.000.000
2931	NISSAN	CEFIRO	3	5	740.000.000
2932	NISSAN	CEFIRO 30J	3	5	740.000.000
2933	NISSAN	FRONTIER	2,4	2	660.000.000
2934	NISSAN	FRONTIER CREW CAB SE LWB	4	5	780.000.000
2935	NISSAN	FRONTIER KING CAB SE	4	4	780.000.000
2936	NISSAN	GRAND LIVINA	1,8	7	800.000.000
2937	NISSAN	GRAND LIVINA H	1,8	7	800.000.000
2938	NISSAN	GRAND LIVINA XV	1,8	7	800.000.000
2939	NISSAN	GT R PREMIUM	3,8	4	3.117.000.000
2940	NISSAN	JUKE	1,6	5	1.186.000.000
2941	NISSAN	JUKE CVTFDTALCZF15EWA-CCMB	1,6	5	1.186.000.000
2942	NISSAN	JUKE MT MD16DDT UPPER	1,6	5	1.345.000.000
2943	NISSAN	JUKE MT MR16DDT UPPER	1,6	5	1.195.000.000

2944	NISSAN	JUKE SL	1,6	5	1.443.000.000
2945	NISSAN	JUKE SV	1,6	5	1.060.000.000
2946	NISSAN	LIVINA	1,6	5	739.000.000
2947	NISSAN	LIVINA LS	1,6	5	739.000.000
2948	NISSAN	MARCH	1,3	5	580.000.000
2949	NISSAN	MAXIMA SE	3,5	5	1.420.000.000
2950	NISSAN	MAXIMA GV	3	5	800.000.000
2951	NISSAN	MAXIMA J	3	5	715.000.000
2952	NISSAN	MAXIMA S-TOURING	3	5	610.000.000
2953	NISSAN	MAXIMA SV	3,5	5	1.420.000.000
2954	NISSAN	MICRA	1,2	5	664.000.000
2955	NISSAN	MURANO	3,5	5	2.489.000.000
2956	NISSAN	MURANO LE	3,5	5	1.350.000.000
2957	NISSAN	MURANO LE AWD	3,5	5	1.670.000.000
2958	NISSAN	MURANO SE	3,5	5	1.270.000.000
2959	NISSAN	MURANO SL	3,5	5	1.170.000.000
2960	NISSAN	MURANO SL AWD	3,5	5	1.240.000.000
2961	NISSAN	PATHFINDER	2,5	7	1.432.000.000
2962	NISSAN	PATHFINDER	4	7	1.898.000.000
2963	NISSAN	PATHFINDER LE	2,5	7	1.432.000.000
2964	NISSAN	PATHFINDER LE	4	7	1.440.000.000
2965	NISSAN	PATHFINDER S	3,5	7	1.639.000.000
2966	NISSAN	PATHFINDER S	4	7	1.800.000.000
2967	NISSAN	PATHFINDER S 4WD	3,5	7	1.756.000.000
2968	NISSAN	PATHFINDER SE	4	7	1.210.000.000
2969	NISSAN	PATHFINDER SILVER	4	7	1.898.000.000
2970	NISSAN	PATHFINDER SV	3,5	7	1.756.000.000
2971	NISSAN	PATROL	3	7	1.000.000.000
2972	NISSAN	PATROL	4,2	5	1.200.000.000
2973	NISSAN	PATROL	4,2	7	1.200.000.000
2974	NISSAN	PATROL	4,2	9	1.200.000.000
2975	NISSAN	PATROL	4,5	5	1.200.000.000
2976	NISSAN	PATROL	4,5	7	1.200.000.000
2977	NISSAN	PATROL	4,5	9	1.200.000.000
2978	NISSAN	PATROL	4,8	9	1.200.000.000
2979	NISSAN	PATROL SGL	3	7	1.000.000.000
2980	NISSAN	PATROL SGL	4,2	7	1.200.000.000
2981	NISSAN	PATROL SGL	4,5	7	1.200.000.000
2982	NISSAN	PATROL GL	3	7	1.504.000.000
2983	NISSAN	PATROL GL	3	9	1.504.000.000
2984	NISSAN	PATROL GL	4,2	5	1.504.000.000

2985	NISSAN	PATROL GL	4,2	7	1.504.000.000
2986	NISSAN	PATROL GL	4,2	9	1.504.000.000
2987	NISSAN	PATROL GL	4,5	7	1.504.000.000
2988	NISSAN	PATROL GL	4,5	9	1.504.000.000
2989	NISSAN	PATROL GL	4,8	7	1.504.000.000
2990	NISSAN	PATROL GR	3	7	1.504.000.000
2991	NISSAN	PIXO	1	4	454.000.000
2992	NISSAN	PRIMERA	1,8	5	800.000.000
2993	NISSAN	PRIMERA	2	5	830.000.000
2994	NISSAN	PRIMERA GXE	2	5	333.000.000
2995	NISSAN	QASHQAI	2	5	1.300.000.000
2996	NISSAN	QASHQAI +2	1,5	7	1.399.000.000
2997	NISSAN	QASHQAI LE	2	5	650.000.000
2998	NISSAN	QASHQAI LE AWD	2	5	1.280.000.000
2999	NISSAN	QASHQAI SE	2	5	1.053.000.000
3000	NISSAN	QASHQAI X	2	5	947.000.000
3001	NISSAN	QASHQAI+2	2	7	1.399.000.000
3002	NISSAN	QUASHQAI LE	2	5	1.280.000.000
3003	NISSAN	QUEST	3,3	7	1.020.000.000
3004	NISSAN	QUEST	3,5	7	1.020.000.000
3005	NISSAN	QUEST SE	3,5	7	1.410.000.000
3006	NISSAN	QUEST LE	3,5	7	1.100.000.000
3007	NISSAN	QUEST SL	3,5	7	1.941.000.000
3008	NISSAN	ROGUE S	2,5	5	1.205.000.000
3009	NISSAN	ROGUE SL	2,5	5	978.000.000
3010	NISSAN	ROGUE SL AWD	2,5	5	1.066.000.000
3011	NISSAN	SENTRA	2,5	5	940.000.000
3012	NISSAN	SENTRA 1.8	1,8	5	720.000.000
3013	NISSAN	SENTRA 2.0	2	5	870.000.000
3014	NISSAN	SENTRA GX	1,3	5	493.000.000
3015	NISSAN	SERENA	2,3	8	629.000.000
3016	NISSAN	SERENA	2,5	8	629.000.000
3017	NISSAN	SERENA 250E	2,5	7	629.000.000
3018	NISSAN	SERENA 250L	2,5	7	629.000.000
3019	NISSAN	SUNNY	1,6	5	681.000.000
3020	NISSAN	SUNNY	1,7	5	684.000.000
3021	NISSAN	SUNNY	1,8	5	720.000.000
3022	NISSAN	SUNNY EX SALOON	1,6	5	681.000.000
3023	NISSAN	TEANA	2	5	1.020.000.000
3024	NISSAN	TEANA	2,5	5	1.105.000.000
3025	NISSAN	TEANA SL	2,5	5	1.399.000.000

3026	NISSAN	TEANA 200XE	2	5	1.053.000.000
3027	NISSAN	TEANA 200XL	2	5	1.165.000.000
3028	NISSAN	TEANA 230EX	2,3	5	416.000.000
3029	NISSAN	TEANA 230LX	2,3	5	416.000.000
3030	NISSAN	TEANA 250XL	2,5	5	1.267.000.000
3031	NISSAN	TEANA 250XV	2,4	5	1.267.000.000
3032	NISSAN	TEANA 250XV	2,5	5	1.267.000.000
3033	NISSAN	TEANA 25P	2,5	5	1.404.000.000
3034	NISSAN	TEANA 3.5SL	3,5	5	1.695.000.000
3035	NISSAN	TEANA 350XV	3,5	5	2.125.000.000
3036	NISSAN	TEANA EX	2	5	650.000.000
3037	NISSAN	TEANA LX	2	5	600.000.000
3038	NISSAN	TEANA 230JM	2,3	5	416.000.000
3039	NISSAN	TEANA J31T	2	5	1.020.000.000
3040	NISSAN	TERRANO	2,4	7	450.000.000
3041	NISSAN	TERRANO	2,7	7	520.000.000
3042	NISSAN	TERRANO	3	7	900.000.000
3043	NISSAN	TERRANO II	2,3	7	450.000.000
3044	NISSAN	TERRANO II	2,4	7	450.000.000
3045	NISSAN	TERRANO II	2,7	5	483.000.000
3046	NISSAN	TERRANO II	2,7	7	520.000.000
3047	NISSAN	TIIDA	1,6	5	500.000.000
3048	NISSAN	TIIDA	1,8	5	795.000.000
3049	NISSAN	TIIDA	2	5	795.000.000
3050	NISSAN	TIIDA SE	1,6	5	500.000.000
3051	NISSAN	TIIDA SE	1,8	5	795.000.000
3052	NISSAN	TITAN SE	5,6	5	1.160.000.000
3053	NISSAN	URVAN	3	3	640.000.000
3054	NISSAN	VERITA	1,3	5	450.000.000
3055	NISSAN	VERSA	1,8	5	600.000.000
3056	NISSAN	VERSA S	1,8	5	590.000.000
3057	NISSAN	VERSA SL	1,8	5	720.000.000
3058	NISSAN	XTERRA	3,3	5	832.000.000
3059	NISSAN	XTERRA	4	5	1.322.000.000
3060	NISSAN	XTERRA 4X4	4	5	1.735.000.000
3061	NISSAN	XTERRA PRO-4X	4	5	1.735.000.000
3062	NISSAN	X-TRAIL 2.0 DCI SE	2	5	889.000.000
3063	NISSAN	X-TRAIL 250X	2,5	5	750.000.000
3064	NISSAN	X-TRAIL SLXT	2,5	5	1.000.000.000
3065	NISSAN	KICKS E-POWER V (FDWALS9P15JWAA----)	1,2	5	716.500.000

3066	NISSAN	JUKE MT MD16DDT UPPER FDTALUZF15EWCCADJB	1,6	5	1.219.000.000
3067	NISSAN	ALMERA E (BDYALBFN18UWA-----)	1	5	450.000.000
3068	NISSAN	KICKS E-POWER E (FDWALR9P15JWAA----)	1,2	5	789.000.000
3069	NISSAN	ALMERA VL (BDYALGZN18UWA-----)	1	5	559.000.000
3070	NISSAN	MURANO CVT VQ35 LUX TLJNLWWZ51ERA-ED	3,5	5	2.789.000.000
3071	NISSAN	ALMERA VL (BDYALGZN18UWA----C)	1	5	550.000.000
3072	NISSAN	ALMERA EL (BDYALEZN18UWA-----)	1	5	529.000.000
3073	NISSAN	TERRA VE (JDBALSLD23FW7--- -D)	2,5	7	1.000.000.000
3074	NISSAN	ALMERA EL (BDYALEZN18UWA----C)	1	5	510.000.000
3075	NISSAN	ALMERA VL (BDYALGZN18UWB--C-D)	1	5	559.400.000
3076	NISSAN	ALMERA EL (BDYALEZN18UWB---LC)	1	5	466.800.000
3077	NISSAN	ALMERA V (BDYALEZN18UWB---MC)	1	5	519.000.000
3078	OPEL	ANTARA	2	5	700.000.000
3079	OPEL	ANTARA	2,4	5	800.000.000
3080	OPEL	ANTARA	3,2	5	1.280.000.000
3081	OPEL	CORSA	1	5	490.000.000
3082	OPEL	CORSA	1,3	5	578.000.000
3083	OPEL	CORSA-C	1	5	490.000.000
3084	OPEL	CORSA-D	1,4	5	578.000.000
3085	OPEL	TIGRA	1,4	2	720.000.000
3086	OPEL	ZAFIRA-A	2	7	800.000.000
3087	OPIRUS	GH270 PREMIUM	2,7	5	1.054.000.000
3088	OPIRUS	GH350	3,5	4	920.000.000
3089	OPIRUS	PREMIUM GH270 DELUXE	2,7	5	1.054.000.000
3090	PEUGEOT	308 GT LINE 16G AT	1,6	5	1.355.000.000
3091	PEUGEOT	308 GT LINE	1,6	5	1.355.000.000
3092	PEUGEOT	106	1,1	4	583.000.000
3093	PEUGEOT	107	1	4	583.000.000
3094	PEUGEOT	206	1,4	5	798.000.000
3095	PEUGEOT	206	1,6	5	800.000.000
3096	PEUGEOT	207	1,6	4	1.579.000.000
3097	PEUGEOT	208	1,6	5	835.000.000

3098	PEUGEOT	406	1,8	5	480.000.000
3099	PEUGEOT	407	2	5	673.000.000
3100	PEUGEOT	407	2,2	5	880.000.000
3101	PEUGEOT	508	1,6	5	1.100.000.000
3102	PEUGEOT	607	2	5	371.000.000
3103	PEUGEOT	607	2,2	4	800.000.000
3104	PEUGEOT	607	2,9	5	880.000.000
3105	PEUGEOT	3008	1,6	5	1.160.000.000
3106	PEUGEOT	5008	1,6	5	1.355.000.000
3107	PEUGEOT	206 CC	1,6	4	800.000.000
3108	PEUGEOT	207 CC	1,6	4	1.579.000.000
3109	PEUGEOT	208 CC5SF9	1,6	5	835.000.000
3110	PEUGEOT	BOXER 330L1H1	2,2	3	595.000.000
3111	PEUGEOT	RCZ	1,6	4	1.595.000.000
3112	PEUGEOT	2008	1,6	5	1.110.000.000
3113	PEUGEOT	308 ALLURE	1,6	5	1.280.000.000
3114	PEUGEOT	2008 16G AT	1,6	5	1.110.000.000
3115	PEUGEOT	208 16G AT HB	1,6	5	835.000.000
3116	PEUGEOT	308 ALLURE 16G AT	1,6	5	1.280.000.000
3117	PEUGEOT	508 16G AT	1,6	5	1.190.000.000
3118	POLARSUN	SZS5023XJH-D	2,7	3	224.000.000
3119	PONTIAC	SOLSTICE	2,4	2	1.080.000.000
3120	PONTIAC	SOLSTICE GXP	2	2	1.080.000.000
3121	PONTIAC	VIBE	1,8	5	1.380.000.000
3122	PORSCHE	718 CAYMAN (982120)	2	2	4.560.000.000
3123	PORSCHE	718 CAYMAN GTS (982141)	2,5	2	4.906.000.000
3124	PORSCHE	718 CAYMAN S (982130)	2,5	2	5.170.000.000
3125	PORSCHE	911 CARRERA 4S (992420)	3	4	10.600.000.000
3126	PORSCHE	911 CARRERA 4S CABRIOLET (992620)	3	4	8.932.000.000
3127	PORSCHE	911 CARRERA S (992120)	3	4	8.300.000.000
3128	PORSCHE	911 CARRERA S CABRIOLET (992320)	3	4	8.195.000.000
3129	PORSCHE	911 CARRERA T (991150)	3	2	6.897.000.000
3130	PORSCHE	911 GT2 RS (991860)	3,8	2	20.185.000.000
3131	PORSCHE	911 GT3 (991810)	4	2	11.055.000.000
3132	PORSCHE	911 GT3 RS (991850)	4	2	15.722.000.000
3133	PORSCHE	911 TURBO S EXCLUSIVE	3,8	4	17.435.000.000
3134	PORSCHE	CAYENNE (9YAAA1)	3	5	5.521.500.000
3135	PORSCHE	CAYENNE S (9YABB1)	2,9	5	7.424.500.000
3136	PORSCHE	CAYENNE TURBO (9YACF1)	4	5	10.000.000.000
3137	PORSCHE	MACAN (95BAG1)	2	5	3.300.000.000

3138	PORSCHE	MACAN S (95BBH1)	3	5	4.212.000.000
3139	PORSCHE	PANAMERA (97AAA1)	3	4	5.537.600.000
3140	PORSCHE	PANAMERA 4 (97ABA1)	3	4	4.928.000.000
3141	PORSCHE	PANAMERA 4 EXECUTIVE (97BBA1)	3	4	6.324.000.000
3142	PORSCHE	PANAMERA 4 SPORT TURISMO (97CBA1)	3	4	6.000.000.000
3143	PORSCHE	PANAMERA 4 SPORT TURISMO (97CBA1)	3	5	5.478.000.000
3144	PORSCHE	PANAMERA 4S (97ADB1)	2,9	4	6.372.000.000
3145	PORSCHE	PANAMERA 4S EXECUTIVE (97BDB1)	3	4	7.744.000.000
3146	PORSCHE	PANAMERA 4S SPORT TURISMO (97CDB1)	2,9	5	7.601.000.000
3147	PORSCHE	PANAMERA GTS (97ADG1)	4	4	9.746.000.000
3148	PORSCHE	PANAMERA GTS SPORT TURISMO (97CDG1)	4	4	9.955.000.000
3149	PORSCHE	PANAMERA TURBO (97AFF1)	4	4	10.659.000.000
3150	PORSCHE	PANAMERA TURBO EXECUTIVE (97BFF1)	4	4	11.440.000.000
3151	PORSCHE	PANAMERA TURBO SPORT TURISMO (97CFF1)	4	5	11.275.000.000
3152	PORSCHE	718 BOXSTER (982320)	2	2	4.933.000.000
3153	PORSCHE	718 BOXSTER S (982330)	2,5	2	5.390.000.000
3154	PORSCHE	718 BOXSTER GTS (982340)	2,5	2	5.038.000.000
3155	PORSCHE	CAYENNE S COUPE (9YBBB1)	2,9	4	6.300.000.000
3156	PORSCHE	CAYENNE S COUPE (9YBBB1)	2,9	5	6.300.000.000
3157	PORSCHE	MACAN (95BAA1)	2	5	3.300.000.000
3158	PORSCHE	911 CARRERA (992110)	3	4	7.450.000.000
3159	PORSCHE	CAYENNE COUPE (9YBAA1)	3	4	5.550.000.000
3160	PORSCHE	CAYENNE COUPE (9YBAA1)	3	5	5.550.000.000
3161	PORSCHE	911 CARRERA 4 CABRIOLET (992610)	3	4	8.800.000.000
3162	PORSCHE	911 CARRERA 4 (992410)	3	4	7.800.000.000
3163	PORSCHE	CAYENNE TURBO COUPE (9YBCF1)	4	4	10.000.000.000
3164	PORSCHE	CAYENNE TURBO COUPE (9YBCF1)	4	5	10.000.000.000
3165	PORSCHE	911 CARRERA CABRIOLET (992310)	3	4	8.200.000.000
3166	PORSCHE	911 CARRECA S CABRIOLET	3,8	4	7.113.000.000
3167	PORSCHE	911 CARRECA S COUPE	3,8	4	6.362.000.000
3168	PORSCHE	911 CARRERA	3	4	5.975.000.000
3169	PORSCHE	911 CARRERA	3,4	4	5.975.000.000

3170	PORSCHE	911 CARRERA	3,6	4	6.248.000.000
3171	PORSCHE	911 CARRERA	3,8	4	6.362.000.000
3172	PORSCHE	911 CARRERA	4	4	3.568.000.000
3173	PORSCHE	911 CARRERA CABRIOLET	3	4	6.490.000.000
3174	PORSCHE	911 CARRERA CABRIOLET	3,6	4	6.248.000.000
3175	PORSCHE	911 CARRERA COUPE	3,6	4	6.248.000.000
3176	PORSCHE	911 CARRERA S	3,8	4	6.362.000.000
3177	PORSCHE	911 CARRERA S CABRIOLET	3,8	4	7.113.000.000
3178	PORSCHE	911 TARGA 4	3	4	8.030.000.000
3179	PORSCHE	911 TARGA 4	3,6	4	6.248.000.000
3180	PORSCHE	911 TARGA	3	4	8.004.000.000
3181	PORSCHE	911 TURBO CABRIOLET	3,6	4	6.290.000.000
3182	PORSCHE	911 TURBO CABRIOLET	3,8	4	12.815.000.000
3183	PORSCHE	911 TURBO COUPE	3,6	4	6.248.000.000
3184	PORSCHE	911 TURBO COUPE	3,8	4	11.957.000.000
3185	PORSCHE	911 TURBO S	3,8	4	14.450.000.000
3186	PORSCHE	911 CARRERA 4S	3,6	4	6.248.000.000
3187	PORSCHE	BOXSTER	2,7	2	3.089.000.000
3188	PORSCHE	BOXSTER	2,9	2	3.089.000.000
3189	PORSCHE	BOXSTER S	3,4	2	3.422.000.000
3190	PORSCHE	CAYENNE	3	5	5.274.500.000
3191	PORSCHE	CAYENNE	3,2	5	3.200.000.000
3192	PORSCHE	CAYENNE	3,6	5	3.713.000.000
3193	PORSCHE	CAYENNE GTS	3,6	5	6.457.000.000
3194	PORSCHE	CAYENNE GTS	4,8	5	6.457.000.000
3195	PORSCHE	CAYENNE S	3,6	5	5.401.000.000
3196	PORSCHE	CAYENNE S	4,5	5	6.457.000.000
3197	PORSCHE	CAYENNE S	4,8	5	6.457.000.000
3198	PORSCHE	CAYENNE S HYBRID	3	5	4.453.000.000
3199	PORSCHE	CAYENNE TIPTRONIC	3,6	5	3.281.000.000
3200	PORSCHE	CAYENNE TURBO	4,8	5	9.086.000.000
3201	PORSCHE	CAYENNE TURBO S	4,8	5	4.842.000.000
3202	PORSCHE	CAYMAN	2,7	2	3.180.000.000
3203	PORSCHE	CAYMAN	2,9	2	3.180.000.000
3204	PORSCHE	CAYMAN BLACK EDITION	2,7	2	3.292.000.000
3205	PORSCHE	CAYMAN S	3,4	2	4.157.000.000
3206	PORSCHE	GT3 COUPE	3,6	2	4.950.000.000
3207	PORSCHE	GT3 RS	3,6	2	5.750.000.000
3208	PORSCHE	MACAN GTS	3	5	3.949.000.000
3209	PORSCHE	MACAN TURBO	3,6	5	4.884.000.000
3210	PORSCHE	PANAMERA	3,6	4	3.826.000.000

3211	PORSCHE	PANAMERA	4,8	4	5.973.000.000
3212	PORSCHE	PANAMERA 4	3,6	4	3.856.000.000
3213	PORSCHE	PANAMERA 4S	3	4	9.372.000.000
3214	PORSCHE	PANAMERA 4S	4,6	4	6.272.000.000
3215	PORSCHE	PANAMERA 4S	4,8	4	6.272.000.000
3216	PORSCHE	PANAMERA GTS	4,8	4	5.880.000.000
3217	PORSCHE	PANAMERA S	4,8	4	5.973.000.000
3218	PORSCHE	PANAMERA S HYBRID	3	4	5.555.000.000
3219	PORSCHE	PANAMERA TURBO	4,8	4	10.659.000.000
3220	PORSCHE	PANAMERA TURBO EXECUTIVE	4,8	4	10.659.000.000
3221	PORSCHE	PANAMERA TURBO S EXCLUSIVE SERIES	4,8	4	17.535.000.000
3222	PORSCHE	911 CARRERA GTS	3	4	7.799.000.000
3223	PORSCHE	911 TARGA 4S	3	4	8.789.000.000
3224	PORSCHE	911 TARGA 4 GTS	3	4	8.998.000.000
3225	PORSCHE	CAYENNE PLATINUM EDITION	3	5	3.971.000.000
3226	PORSCHE	MACAN TURBO PERFORMANCE PACKAGE	3,6	5	5.236.000.000
3227	PORSCHE	911 CARRERA GTS CABRIOLET	3	4	8.569.000.000
3228	PORSCHE	911 CARRERA 4	3	4	6.600.000.000
3229	PORSCHE	911 CARRERA 4 CABRIOLET	3	4	7.370.000.000
3230	PORSCHE	911 CARRERA 4 GTS	3	4	8.228.000.000
3231	PORSCHE	911 CARRERA 4 GTS CABRIOLET	3	4	8.998.000.000
3232	PORSCHE	911 TURBO S COUPE	3,8	4	13.816.000.000
3233	PORSCHE	911 TURBO S CABRIOLET	3,8	4	14.685.000.000
3234	PORSCHE	PANAMERA 4 (97ABI1)	2,9	4	6.809.400.000
3235	PORSCHE	PANAMERA 4 (97ABI1)	2,9	5	6.500.000.000
3236	PORSCHE	PANAMERA PLATINUM EDITION (97AMI1)	2,9	4	6.201.000.000
3237	PORSCHE	PANAMERA PLATINUM EDITION (97AMI1)	2,9	5	6.350.000.000
3238	PORSCHE	MACAN GTS (95BBW1)	2,9	5	5.829.000.000
3239	PORSCHE	911 TURBO S (992450)	3,7	4	17.665.000.000
3240	PORSCHE	718 CAYMAN STYLE EDITION (982110)	2	2	4.900.000.000
3241	PORSCHE	PANAMERA (97AAI1)	2,9	4	6.385.100.000
3242	PORSCHE	PANAMERA (97AAI1)	2,9	5	6.150.000.000
3243	PORSCHE	MACAN GTS (95BBL1)	2,9	5	5.474.800.000
3244	PORSCHE	MACAN S (95BBV1)	2,9	5	4.590.200.000
3245	PORSCHE	911 SPORT CLASSIC (992130)	3,7	4	18.700.000.000
3246	PORSCHE	911 DAKAR (992460)	3	2	15.600.000.000

3247	PORSCHE	911 CARRERA GTS (992140)	3	4	10.000.000.000
3248	PORSCHE	PANAMERA 4 PLATINUM EDITION (97ANI1)	2,9	4	6.700.000.000
3249	PORSCHE	718 BOXSTER STYLE EDITION (982310)	2	2	5.000.000.000
3250	PORSCHE	911 TARGA 4 GTS (992540)	3	4	11.953.000.000
3251	PORSCHE	CAYENNE COUPE PLATINUM EDITION (9YBDA1)	3	5	6.124.000.000
3252	PORSCHE	PANAMERA 4 EXECUTIVE (97BBI1)	2,9	4	7.115.500.000
3253	PORSCHE	911 TARGA 4S (992520)	3	4	12.200.000.000
3254	PORSCHE	718 BOXSTER T (982350)	2	2	4.880.000.000
3255	PORSCHE	911 TARGA 4 (992510)	3	4	9.600.000.000
3256	PORSCHE	MACAN (95BAU1)	2	5	3.538.000.000
3257	PORSCHE	CAYENNE PLATINUM EDITION (9YADA1)	3	5	5.875.000.000
3258	PORSCHE	CAYENNE GTS COUPE (9YBBG1)	4	4	9.805.500.000
3259	PORSCHE	CAYENNE GTS COUPE (9YBBG1)	4	5	9.450.000.000
3260	PORSCHE	718 CAYMAN T (982150)	2	2	4.859.000.000
3261	PORSCHE	CAYENNE (9YAAI1)	3	5	6.685.000.000
3262	PORSCHE	CAYENNE COUPE (9YBAI1)	3	5	6.500.000.000
3263	PORSCHE	PANAMERA TURBO S (97AFR1)	4	4	13.570.000.000
3264	PORSCHE	911 TURBO S CABRIOLET (992650)	3,7	4	17.350.000.000
3265	PORSCHE	CAYENNE S COUPE (9YBBJ1)	4	5	9.355.000.000
3266	PORSCHE	CAYENNE GTS (9YABG1)	4	5	8.639.000.000
3267	PORSCHE	911 TURBO (992430)	3,7	4	15.800.000.000
3268	PORSCHE	CAYENNE TURBO GT (9YBCQ1)	4	4	13.139.000.000
3269	PORSCHE	911 CARRERA 4 GTS (992440)	3	4	11.359.000.000
3270	PORSCHE	PANAMERA GTS (97ADS1)	4	4	11.732.000.000
3271	PORSCHE	PANAMERA (YAAAA1)	2,9	4	7.400.000.000
3272	PORSCHE	911 CARRERA GTS CABRIOLET (992340)	3	4	10.710.000.000
3273	PORSCHE	911 CARRERA (9921B2)	3	4	10.155.100.000
3274	PORSCHE	911 CARRERA T (992150)	3	4	9.900.000.000
3275	PORSCHE	PANAMERA 4 E-HYBRID EXECUTIVE (YABBE1)	2,9	4	8.492.600.000
3276	PORSCHE	CAYENNE S (9YABJ1)	4	5	9.681.500.000
3277	PORSCHE	911 CARRERA CABRIOLET (9923B2)	3	4	10.104.900.000
3278	RENAULT	CLIORS	1,6	5	1.200.000.000

3279	RENAULT	DUSTER	1,6	5	1.200.000.000
3280	RENAULT	DUSTER	2	5	560.000.000
3281	RENAULT	ESPACE	2,9	7	880.000.000
3282	RENAULT	FLUENCE	2	5	995.000.000
3283	RENAULT	KOLEOS	2	5	1.020.000.000
3284	RENAULT	KOLEOS	2,5	5	1.140.000.000
3285	RENAULT	KOLEOS 4WD	2,5	5	1.300.000.000
3286	RENAULT	LAGUNA	2,9	5	169.000.000
3287	RENAULT	LAGUNA II 1.9 D	1,9	5	610.000.000
3288	RENAULT	LATITUDE	2	5	1.200.000.000
3289	RENAULT	LATITUDE	2,5	5	1.300.000.000
3290	RENAULT	MEGANE	1,6	4	820.000.000
3291	RENAULT	MEGANE	1,6	5	820.000.000
3292	RENAULT	MEGANE	2	5	820.000.000
3293	RENAULT	MEGANE RS	2	5	1.220.000.000
3294	RENAULT	SAFRANE	2,5	5	1.449.000.000
3295	RENAULT	TWINGO	1,1	4	438.000.000
3296	RENAULT	WIND	1,6	2	750.000.000
3297	RENAULT	TALISMAN	1,6	5	1.495.600.000
3298	RENAULT	SANDERO STEPWAY	1,6	5	619.000.000
3299	RENAULT	ARKANA (RJCLE2M1X5ES0M0B00)	1,6	5	1.049.000.000
3300	RENAULT	KAPTUR (ASREA7)	1,6	5	709.100.000
3301	ROEWE	550	1,8	5	355.000.000
3302	ROEWE	550S	1,8	5	355.000.000
3303	ROEWE	CSA7250AA-GD	2,5	5	500.000.000
3304	ROLLS-ROYCE	GHOST EXTENDED WHEELBASE	6,6	5	42.497.000.000
3305	ROLLS-ROYCE	CORNICHE	6,8	4	41.906.000.000
3306	ROLLS-ROYCE	CULLINAN	6,7	4	38.154.000.000
3307	ROLLS-ROYCE	CULLINAN	6,7	5	38.154.000.000
3308	ROLLS-ROYCE	DAWN	6,6	5	35.141.000.000
3309	ROLLS-ROYCE	DROPHEAD COUPE	6,7	4	40.658.000.000
3310	ROLLS-ROYCE	GHOST	6,6	5	21.857.000.000
3311	ROLLS-ROYCE	GHOST EWB	6,6	4	42.497.000.000
3312	ROLLS-ROYCE	GHOST EWB	6,6	5	42.497.000.000
3313	ROLLS-ROYCE	GHOST EWB XZ41 LHD	6,6	5	42.497.000.000
3314	ROLLS-ROYCE	GHOST FK41 LHD	6,6	5	21.857.000.000
3315	ROLLS-ROYCE	PHANTOM	6,7	4	43.000.000.000
3316	ROLLS-ROYCE	PHANTOM	6,7	5	43.000.000.000
3317	ROLLS-ROYCE	PHANTOM COUPE	6,7	4	39.176.000.000
3318	ROLLS-ROYCE	PHANTOM DROPHEAD	6,7	4	50.011.000.000

3319	ROLLS-ROYCE	PHANTOM EWB	6,7	4	41.906.000.000
3320	ROLLS-ROYCE	PHANTOM EWB	6,7	5	41.906.000.000
3321	ROLLS-ROYCE	PHANTOM EXTENDED WHEELBASE	6,7	4	41.906.000.000
3322	ROLLS-ROYCE	PHANTOM EXTENDED WHEELBASE	6,7	5	41.906.000.000
3323	ROLLS-ROYCE	WRAITH	6,6	4	31.937.000.000
3324	ROLLS-ROYCE	WRAITH XZ01 LHD	6,6	5	31.937.000.000
3325	ROLLS-ROYCE	PHANTOM DROPHEAD COUPE FJ81 LHD	6,7	5	50.011.000.000
3326	ROLLS-ROYCE	CULLINAN (TV41)	6,7	4	40.058.000.000
3327	ROLLS-ROYCE	PHANTOM DROPHEAD COUPE	6,7	4	33.308.000.000
3328	ROLLS-ROYCE	PHANTOM DROPHEAD COUPE	6,7	5	33.308.000.000
3329	ROLLS-ROYCE	GHOST (TV01)	6,7	5	35.894.800.000
3330	ROLLS-ROYCE	PHANTOM FJ61 LHD	6,7	5	43.000.000.000
3331	ROLLS-ROYCE	CULLINAN (TF21)	6,7	4	28.281.000.000
3332	ROLLS-ROYCE	PHANTOM EWB FJ01 LHD	6,7	5	41.906.000.000
3333	ROLLS-ROYCE	PHANTOM COUPE FJ21 LHD	6,7	5	39.176.000.000
3334	ROLLS-ROYCE	GHOST EXTENDED	6,7	4	42.497.000.000
3335	ROVER	75	2,5	5	480.000.000
3336	SAMSUNG	QM5 BOSE	2	5	558.000.000
3337	SAMSUNG	QM5 FAIRWAY	2,5	5	1.030.000.000
3338	SAMSUNG	QM5 LE	2	5	690.000.000
3339	SAMSUNG	QM5 RE	2	5	690.000.000
3340	SAMSUNG	QM5 RE25	2,5	5	1.030.000.000
3341	SAMSUNG	QM5 SE	2	5	690.000.000
3342	SAMSUNG	SM3	1,6	5	500.000.000
3343	SAMSUNG	SM3 CE	1,6	5	534.000.000
3344	SAMSUNG	SM3 LE	1,6	5	547.000.000
3345	SAMSUNG	SM3 LE	1,8	5	600.000.000
3346	SAMSUNG	SM3 LE PLUS	1,6	5	600.000.000
3347	SAMSUNG	SM3 PE	1,6	5	436.000.000
3348	SAMSUNG	SM3 SE	1,6	5	474.000.000
3349	SAMSUNG	SM5 LE	2	5	1.052.000.000
3350	SAMSUNG	SM5 RE	2	5	710.000.000
3351	SAMSUNG	SM5 SE	2	5	1.052.000.000
3352	SAMSUNG	SM5 TCE	1,6	5	612.000.000
3353	SAMSUNG	SM520	2	5	301.000.000
3354	SATURN	SKY	2,4	2	1.137.000.000
3355	SCION	FR-S	2	4	2.240.000.000
3356	SCION	IQ	1,3	4	384.000.000
3357	SCION	TC	2,4	5	760.000.000

3358	SCION	XB	1,5	5	570.000.000
3359	SCION	XB	2,4	5	760.000.000
3360	SCION	XD	1,8	5	810.000.000
3361	SHUANGHUAN	CEO HBJ6472	2,4	5	432.000.000
3362	SHUGUANG	DG6480	2,4	5	380.000.000
3363	SKODA	SUPERB LAURIN & KLEMENT	2	5	2.363.000.000
3364	SKODA	SUPERB LAURIN & KLEMENT	3,6	5	1.820.000.000
3365	SKODA	KODIAQ (NS73KC)	1,4	5	1.164.000.000
3366	SKODA	KODIAQ (NS73KC)	1,4	7	1.154.300.000
3367	SKODA	KAROQ (NU74UE)	1,4	5	1.037.100.000
3368	SKODA	KODIAQ (NS74RZ)	2	7	1.341.900.000
3369	SKODA	KAROQ (NU73UE)	1,4	5	951.400.000
3370	SKODA	KODIAQ (NS743Z)	2	7	1.249.000.000
3371	SKODA	KODIAQ (PS7DLZ)	2	7	1.351.500.000
3372	SKODA	KODIAQ (PS7RLZ)	2	7	1.380.600.000
3373	SMART	ROADSTER	0,7	2	500.000.000
3374	SMART	ROADSTER	0,7	5	500.000.000
3375	SMART	ROADSTER-COUCPE	0,7	2	500.000.000
3376	SMART	FORFOUR	1,1	4	530.000.000
3377	SMART	FORFOUR	1,1	5	530.000.000
3378	SMART	FORFOUR	1,3	4	550.000.000
3379	SMART	FORFOUR	1,3	5	550.000.000
3380	SMART	FORFOUR	1,5	4	580.000.000
3381	SMART	FORFOUR	1,5	5	580.000.000
3382	SMART	FORTWO	0,6	2	500.000.000
3383	SMART	FORTWO	0,7	2	500.000.000
3384	SMART	FORTWO	0,8	2	500.000.000
3385	SMART	FORTWO BRABUS	1	2	690.000.000
3386	SMART	FORTWO BRABUS C	1	2	610.000.000
3387	SMART	FORTWO CABRIO	0,7	2	500.000.000
3388	SMART	FORTWO CABRIO	1	2	690.000.000
3389	SMART	FORTWO COUCPE	0,7	2	500.000.000
3390	SMART	FORTWO COUCPE	1	2	583.000.000
3391	SMART	FORTWO COUCPE MH	1	2	583.000.000
3392	SMART	FORTWO COUCPE MHD	1	2	583.000.000
3393	SMART	FORTWO COUCPE PA	1	2	583.000.000
3394	SMART	FORTWO COUCPE	0,8	2	265.000.000
3395	SMART	FORTWO PASSION	1	2	630.000.000
3396	SMART	FORTWO PASSION CABRIO	1	2	760.000.000
3397	SMART	FORTWO PASSION CABRIOLET	1	2	760.000.000
3398	SMART	FORTWO PASSION COUCPE	1	2	618.000.000

3399	SMART	FORTWO PASSION COUPE MHD	1	2	618.000.000
3400	SMART	FORTWO PURE	0,7	2	500.000.000
3401	SMART	FORTWO PURE COUPE	1	2	610.000.000
3402	SOUTH EAST	DN6410M	1,3	7	173.000.000
3403	SOUTH EAST	DN6441E	2	8	330.000.000
3404	SOUTH EAST	VERYCA 1.3 DN64	1,3	8	173.000.000
3405	SOUTH EAST	FREECA DN6441E	2	8	173.000.000
3406	SOYAT	NJ6471FET	2,2	7	160.000.000
3407	SOYAT	NJ7150	1,5	5	145.000.000
3408	SSANGYONG	G4 REXTON	2,2	5	1.065.000.000
3409	SSANGYONG	KORANDO	2	5	618.000.000
3410	SSANGYONG	KORANDO	2,9	2	400.000.000
3411	SSANGYONG	KORANDO G20D AWD	2	5	618.000.000
3412	SSANGYONG	661TDI	2,3	7	385.000.000
3413	SSANGYONG	ACTYON	2	5	550.000.000
3414	SSANGYONG	ACTYON CX5	2	5	550.000.000
3415	SSANGYONG	ACTYON CX7	2	5	550.000.000
3416	SSANGYONG	ACTYON SPORT AX	2	5	1.026.000.000
3417	SSANGYONG	ACTYON SPORTS A	2	5	1.026.000.000
3418	SSANGYONG	ACTYON SPORTS AX7	2	5	1.026.000.000
3419	SSANGYONG	CHAIRMAN CM600L	3,2	5	900.000.000
3420	SSANGYONG	CHAIRMAN CW700	3,6	5	2.800.000.000
3421	SSANGYONG	CHAIRMAN W V8 5	5	5	3.600.000.000
3422	SSANGYONG	KORANDO C CLUBBY	2	5	643.000.000
3423	SSANGYONG	KORANDO C CLUBBY ACTIVE AWD	2	5	643.000.000
3424	SSANGYONG	KORANDO D20T	2	5	618.000.000
3425	SSANGYONG	KORANDO SPORT CX7	2	5	643.000.000
3426	SSANGYONG	KORANDO TX-5	2,9	5	400.000.000
3427	SSANGYONG	KYRON	2	7	550.000.000
3428	SSANGYONG	KYRON	2,7	7	650.000.000
3429	SSANGYONG	KYRON EV5	2	7	550.000.000
3430	SSANGYONG	KYRON LV5	2	7	550.000.000
3431	SSANGYONG	KYRON LV7	2,7	7	650.000.000
3432	SSANGYONG	KYRON M200XDI	2	7	550.000.000
3433	SSANGYONG	KYRON M270	2,7	5	650.000.000
3434	SSANGYONG	MUSSO	2,9	5	420.000.000
3435	SSANGYONG	REXTON	2	7	880.000.000
3436	SSANGYONG	REXTON	2,7	7	946.000.000
3437	SSANGYONG	REXTON II RX270	2,7	7	946.000.000
3438	SSANGYONG	REXTON II RX320	3,2	7	700.000.000

3439	SSANGYONG	REXTON NOBLESSE	2,7	7	946.000.000
3440	SSANGYONG	REXTON RJ290	2,9	7	420.000.000
3441	SSANGYONG	REXTON RX270XDI	2,7	7	650.000.000
3442	SSANGYONG	REXTON RX270XVT	2,7	7	600.000.000
3443	SSANGYONG	REXTON RX290	2,9	7	420.000.000
3444	SSANGYONG	REXTON RX320	3,2	7	700.000.000
3445	SSANGYONG	REXTON RX4	2	7	1.071.000.000
3446	SSANGYONG	REXTON RX5 EDI	2,7	7	946.000.000
3447	SSANGYONG	REXTON RX7	2,7	7	946.000.000
3448	SSANGYONG	REXTON W	2	7	779.000.000
3449	SSANGYONG	STAVIC SV270	2,7	7	600.000.000
3450	SSANGYONG	STAVIC SV270	2,7	9	600.000.000
3451	SSANGYONG	TIVOLI	1,6	5	561.000.000
3452	SSANGYONG	ACTYON SPORTS 4WD	2	5	469.000.000
3453	SSANGYONG	KORANDO TX 5	2,9	2	400.000.000
3454	SSANGYONG	TIVOLI DLX	1,6	5	687.000.000
3455	SSANGYONG	XLV	1,6	5	600.000.000
3456	SSANGYONG	ACTYON SPORTS	2	5	600.000.000
3457	SSANGYONG	STAVIC	1,6	7	800.000.000
3458	SSANGYONG	STAVIC	2	7	750.000.000
3459	SSANGYONG	STAVIC	2	9	800.000.000
3460	SSANGYONG	KORANDO TURISMO	2	5	650.000.000
3461	SUBARU	OUTBACK 2.5I-S EYESIGHT AWD CVT (BS9ELMC)	2,5	5	1.735.000.000
3462	SUBARU	WRX 2.0 EYESIGHT AWD CVT (VAGELL8)	2	5	1.736.000.000
3463	SUBARU	WRX STI 2.5 AWD 6MT (VAFELHH)	2,5	5	2.000.000.000
3464	SUBARU	WRX STI 4D 2.5 AWD 6MT (VAFELHH)	2,5	5	1.970.000.000
3465	SUBARU	WRX STI AWD (VAFDLGH)	2,5	5	1.800.000.000
3466	SUBARU	XV 2.0I-S AWD CVT (GT7BLRL)	2	5	1.311.000.000
3467	SUBARU	XV 2.0I-S EYESIGHT AWD CVT (GT7CLVL)	2	5	1.484.000.000
3468	SUBARU	XV I-S	2	5	1.368.000.000
3469	SUBARU	FORESTER 2.0I-L AWD	2	5	1.323.000.000
3470	SUBARU	LEVORG GT-S	1,6	5	1.489.000.000
3471	SUBARU	FORESTER 2.0I-L AWD CVT (SK7ALKL)	2	5	1.032.000.000
3472	SUBARU	LEGACY 3.6R-S AWD	3,6	5	1.700.000.000
3473	SUBARU	FORESTER 2.0I-S AWD CVT (SK7ALML)	2	5	1.096.000.000

3474	SUBARU	LEGACY 2.5I-S AWD CVT (BN9CL6C)	2,5	5	1.448.000.000
3475	SUBARU	FORESTER 2.0I-S EYESIGHT AWD CVT (SK7ALNL)	2	5	1.138.000.000
3476	SUBARU	OUTBACK 2.5I-S	2,5	5	1.762.000.000
3477	SUBARU	OUTBACK 2.5I-S AWD	2,5	5	1.632.000.000
3478	SUBARU	OUTBACK 2.5I-S EYESIGHT AWD CVT (BS9DLMC)	2,5	5	1.651.000.000
3479	SUBARU	FORESTER 2.0I-S (SK7ALML)	2	5	1.069.000.000
3480	SUBARU	FORESTER 2.0I-L (SK7ALKL)	2	5	859.000.000
3481	SUBARU	FORESTER 2.0I-S ES (SK7ALNL)	2	5	969.000.000
3482	SUBARU	SUBARU XV 2.0I-S EYESIGHT AWD CVT (GT7CLVL)	2	5	1.541.500.000
3483	SUBARU	OUTBACK 2.5I-S EYESIGHT AWD CVT (BS9FLMC)	2,5	5	1.868.000.000
3484	SUBARU	B9 TRIBECA	3	7	1.316.000.000
3485	SUBARU	BRZ	2	4	1.706.000.000
3486	SUBARU	FORESTER 2.0D XS	2	5	1.310.000.000
3487	SUBARU	FORESTER 2.0I L	2	5	1.445.000.000
3488	SUBARU	FORESTER 2.0X	2	5	1.310.000.000
3489	SUBARU	FORESTER 2.0XS	2	5	1.310.000.000
3490	SUBARU	FORESTER 2.0XT	2	5	1.666.000.000
3491	SUBARU	FORESTER 2.5X	2,5	5	1.020.000.000
3492	SUBARU	FORESTER 2.5X S	2,5	5	1.290.000.000
3493	SUBARU	FORESTER 2.5XT	2,5	5	1.508.000.000
3494	SUBARU	FORESTER 2.5XT AWD	2,5	5	1.560.000.000
3495	SUBARU	FORESTER X PREMIUM	2,5	5	1.090.000.000
3496	SUBARU	IMPREZA 2.0R SPORT	2	5	1.168.000.000
3497	SUBARU	IMPREZA 2.0RS	2	5	1.168.000.000
3498	SUBARU	IMPREZA 2.5 STI	2,5	5	1.690.000.000
3499	SUBARU	IMPREZA 2.5 WRX	2,5	5	1.200.000.000